

LƯU VĂN KHUÊ



HÀNH TINH  
màu da cam



KIM ĐỒNG

# Table of Contents

## TÓM TẮT NỘI DUNG

1. NHÀ GA VŨ TRỤ I.A. GA-GA-RIN
2. HOÀNG HÔN TRÊN SAO THIÊN VƯƠNG VÀ BỨC THƯ GỬI BẠN Ở TRÁI ĐẤT
3. SAO CHỖI 2032 AN-PHA
4. CHUYỆN KHÔNG MAY CỦA NGƯỜI BẠN ĐƯỜNG
5. HỆ SAO CA-PÊ-RI-EN VÀ HÀNH TINH MÀU DA CAM
6. BÊN BỜ BIỂN ĐỎ
7. NHỮNG CON THẮN LẤN KHỔNG LỒ
8. NHỮNG KỶ QUAN CỦA ĐÁ VÀ HIỆN TƯỢNG ĐẶC BIỆT CỦA RỪNG SAY
9. CHẠY TRỐN
10. BÊN DÒNG SUỐI VÀNG
11. HANG SÂU KỶ LẠ VÀ KHỦNG KHIẾP
12. ĐOẠN ĐƯỜNG GIAN KHỔ
13. ĐÊM CHIA TAY
14. MƯỜI LĂM NĂM SAU

**LƯU VĂN KHUÊ**

**HÀNH TINH  
MÀU ĐA CAM**

*(Truyện khoa học viễn tưởng)*

Bìa và minh họa của Trần Lương

**NHÀ XUẤT BẢN KIM ĐỒNG - HÀ NỘI 1981**

## TÓM TẮT NỘI DUNG

Từ sao Thiên vương, các nhà khoa học Việt Nam đã phóng tàu vũ trụ Thăng Long 5 về phía hệ sao Ca-pê-ri-en. Họ đã tới hành tinh có ánh sáng màu da cam thuộc hệ sao này. Tại đây, các nhà khoa học Việt Nam cùng với một số nhà khoa học khác đã gặp rất nhiều khó khăn, có người hy sinh nhưng cuối cùng mọi người vẫn hoàn thành nhiệm vụ và trở về Trái Đất an toàn.

## 1. NHÀ GA VŨ TRỤ I.A. GA-GA-RIN

Nhà ga vũ trụ I. A. Ga-ga-rin là một vệ tinh nhân tạo của sao Thiên Vương. Đây là nhà ga của Liên Xô và cũng là nhà ga lớn nhất trong vũ trụ hiện nay. Ga dựng theo hình dáng mà Phôn Brao, người Đức, đã vẽ từ năm 1953, có cải tiến nhiều. Nhà ga như một bánh xe khổng lồ được nối với quả cầu lớn ở chính tâm bằng bốn đường ống. Từ quả cầu ở tâm, có hai đường ống khác chạy dọc theo phương Bắc - Nam như trục của Trái đất. Nhà ga quay quanh trục ấy nên con người có cảm giác sống không khác gì ở Trái đất. Đỉnh Bắc của trục là một cái đĩa rất lớn, đó là sân ga. Đỉnh Nam lại có một quả cầu khác nhỏ hơn quả cầu ở chính tâm.

Hai quả cầu là nơi làm việc của các nhà khoa học còn "bánh xe" là nơi sinh hoạt và ăn ở. Những đường ống là các trục giao thông. Nhà ga vũ trụ Ga-ga-rin tỏa sáng như một vì sao, hiện ngang trong vũ trụ đã gần hai mươi năm nay.

Ai ai từ những nơi khác nhau trong vũ trụ đến nhà ga, đều đứng yên lặng giây lát trước bức tượng Ga-ga-rin để tưởng nhớ tới nhà du hành vũ trụ đầu tiên của loài người. Hơn sáu mươi năm sau chuyến bay anh hùng của anh, con người đã nối nhau bay vào vũ trụ mênh mông. Những người sau này tuy bay xa hơn, hay lâu hơn anh rất nhiều, nhưng không ai có thể quên được những giờ phút ngắn ngủi của anh trong vũ trụ. Bởi vì, một điều rất đơn giản, anh chính là người chiến sĩ đầu tiên, mở cửa vũ trụ cho con người bay vào khoảng không bao la vô bờ bến.

Hai mẹ con tôi đều ở trong nhà ga I.A. Ga-ga-rin. Bố mẹ tôi rời Trái đất từ năm 2012, lên làm việc tại nhà ga này và sinh tôi ở đây. Khi tôi lên mười, bố tôi trở về Trái đất, còn hai mẹ con tôi vẫn ở lại nhà ga. Năm nay, tôi đã mười lăm tuổi. Suốt mười lăm năm qua, tôi chỉ có một lần được tới sao Thiên Vương. Ước mơ của tôi là được bay tới những vì sao xa tít tắp và nhất

là được tới Trái đất thân yêu, cái nôi của loài người mà tôi chưa hề được đặt chân. Khao khát được tới Trái đất cháy bỏng trong lòng nhưng tôi cũng hết sức yêu và vừa lòng với cuộc sống ở ga Ga-ga-rin. Ở đây, điều kiện sinh hoạt hết sức thuận lợi, nghe nói không khác gì ở Trái đất.

Tôi ở phòng số 24 thuộc khu bốn. Sáng sớm, băng chuyền tự động đưa bữa sáng đến từng phòng một. Đúng bảy giờ, một cánh cửa nhỏ trên tường bật mở, thế là tôi có đủ những món ăn mình ưa thích. Tôi vừa ngồi vào bàn ăn, một điệu nhạc êm ái như từ một nơi rất xa trong vũ trụ vọng lại làm tôi cảm thấy ăn rất ngon miệng. Ăn xong, xếp bát đĩa vào chỗ cũ, băng chuyền lại tự động chuyển đi. Ăn xong, nghỉ ngơi một chút, tôi bắt tay vào học tập và nghiên cứu. Tôi mở vô tuyến truyền hình nghe thầy giáo giảng bài. Những thắc mắc của tôi được chuyển ngay tới thầy giáo và được thầy hoặc máy điện tử trả lời. Tôi có rất nhiều tài liệu học tập, ngoài sách vở, tôi còn có những cuốn phim và băng ghi âm. Buổi chiều, tôi tới phòng thí nghiệm, vườn sinh vật và thư viện để thực hành hoặc đọc sách. Tất cả mọi người trong nhà ga đều ăn bữa chiều ở khách sạn. Buổi tối, tôi có thể xem phim hoặc đọc sách báo... Cứ thế, ngày lại ngày trôi đi và tôi lớn lên trong nhà ga Ga-ga-rin.

Một hôm, sau khi đi sao Thiên vương về, mẹ tôi bảo:

- Con có muốn đi thăm hệ sao Ca-pê-ri-en không? Chúng ta sẽ tới hành tinh Ép-xi-lon của hệ sao này.

- Có, mẹ cho con đi với. Bao giờ thì đi, mẹ? Nhưng đi đến nơi xa lắc xa lơ đó để làm gì cơ? Với lại bao giờ mẹ con mình mới tới nơi?

- Từ đây tới hệ sao Ca-pê-ri-en khá xa đấy, nhưng với con tàu mạnh như tàu Thăng Long 5, chúng ta sẽ tới nơi trong một thời gian rất ngắn. Hành tinh Ép-xi-lon của hệ này là một hành tinh có rất nhiều đặc điểm mới lạ đầy lý thú. Trước đây năm năm, đã có một nhóm ba nhà du hành bay tới hệ sao Ca-pê-ri-en. Chỉ ít năm nữa, họ sẽ tới hành tinh Ép-xi-lon. Cùng đi với chúng ta lần này còn có một đoàn nữa.

Tôi vội hỏi:

- Nhưng mà chỉ có mẹ với con đi thôi à? Thế thì chán chết!

Mẹ tôi cười:

- Sao con lại ngây thơ thế? Đáng lẽ đoàn chỉ có giáo sư An, mẹ và Phương thôi. Nhưng hàng chục năm trời xa con thì mẹ chịu thế nào được! Từ dạo bố con trở về Trái đất đến bây giờ, niềm vui của mẹ dồn vào con. Nên mẹ xin cho con được đi theo mẹ. Bốn chúng ta sẽ đi bằng tàu vũ trụ Thăng Long 5. Tuần sau, mẹ con mình sẽ rời ga IA. Ga-ga-rin để tới sao Thiên vương. Giáo sư An và Phương đang đợi ở đấy. À, nhân dịp này con sẽ được biết đến hoàng hôn ở sao Thiên vương, một hiện tượng hiếm có, 42 năm mới xảy ra một lần. Chính mẹ và phần đông những người ở ga Ga-ga-rin cũng như ở sao Thiên vương chưa hề trông thấy bình minh hoặc hoàng hôn trên sao Thiên vương bao giờ!

Suýt nữa thì tôi nhảy lên vì thích thú. Sao Thiên vương là một hành tinh kỳ lạ nhất trong hệ Mặt trời mà một trong những hiện tượng kỳ lạ nhất là bình minh và hoàng hôn ở hai đầu cực. Từ mấy tháng nay, tôi đã nghe mọi người trên nhà ga bàn tán rất nhiều về hiện tượng kỳ lạ này. Vì thế hầu hết mọi người đã tới phòng du hành để ghi tên xin đi sao Thiên vương. Tất nhiên không phải ai cũng được đi vì số lượng tàu có hạn và đi cả cũng không ổn. Biết chắc chẳng đến lượt mình, nhưng tôi và bạn tôi là Ra-ke-ta cứ liều ghi tên ở phòng du hành! Ra-ke-ta bảo tôi: "Nếu không được đi thì hai chúng mình nằm khênh ở nhà để xem qua vô tuyến truyền hình vậy." Thế mà bây giờ tôi không những được tới sao Thiên vương mà lại còn được bay tới hệ sao Ca-pê-ri-en nữa. Ra-ke-ta phải thèm bằng chết!

Tôi trở về phòng chuẩn bị các thứ rồi đi chào tạm biệt mọi người. Tôi gọi Ra-ke-ta. Cậu ta lập tức xuất hiện trên màn ảnh trước máy nói:

- Chào cậu! - tôi nói.

- Xin chào! - Ra-ke-ta vui vẻ trả lời - Định rủ tớ đi làm vài ván bóng bàn hay sao đấy? Cậu đã đọc xong cuốn sách Một số khám phá mới về Tinh vân

Tiên nữ chưa?

- Tối nay tớ sẽ đọc xong. Tớ muốn báo cho cậu một tin vừa vui, vừa buồn đây!

Ra-ke-ta nhún vai, mắt tròn xoe vì ngạc nhiên:

- Tin gì mà lạ thế? Một tin vừa vui, vừa buồn thì cũng đặc biệt đấy chứ!

- Đúng! Rất đặc biệt. - Tôi trả lời - Tớ sắp xa cậu rồi!

- Thế à? - Ra-ke-ta kêu lên - Cậu sắp đi sao Thiên vương đấy à? Thế thì tớ phải tới ngay phòng du hành hỏi xem tớ có được đi không! Tớ đi đây! Đợi tớ một tí nhé!

- Khoan đã, Ra-ke-ta! - tôi vội gọi.





Nhưng hình ảnh Ra-ke-ta vụt biến mất trên màn ảnh. Thế là cậu ta không kịp nghe tôi nói nốt, đã bỏ chạy tới phòng du hành rồi! Ra-ke-ta thực nhanh như con sóc. Thảo nào mọi người trên nhà ga gọi cậu ta là con sóc vàng vì có bộ tóc vàng rất đẹp. Thế là tôi đành đi tới phòng Ra-ke-ta.

Gặp nhau ở hành lang di động, vừa trông thấy tôi, Ra-ke-ta đã tỏ ra rất

buồn:

- Tớ biết hết cả rồi. Người ta bảo cậu sẽ đi sao Thiên vương vào tuần sau. Sau đó thì đi hệ sao Ca-pê-ri-en. Có đúng thế không?

- Đúng đấy! - tôi nói và cảm thấy Ra-ke-ta nhìn trách móc.

- Thế thì đúng là một tin vừa vui, vừa buồn đối với tớ rồi. Tớ được biết hệ sao Ca-pê-ri-en gần đây lôi cuốn các nhà khoa học ghê lắm. Thực là hạnh phúc cho cậu! Thôi, chúng ta tới khác sạn vậy.

Chúng tôi ngồi với nhau ở khách sạn. Tôi và Ra-ke-ta đi tới trước bàn ghi tên các món ăn. Thích món gì, chúng tôi cứ việc ấn nút. Xong xuôi, từ trong cửa một chiếc bàn từ từ tiến ra, trên đó có tất cả các món ăn mà chúng tôi đã lựa chọn. Chúng tôi ngồi bên cửa sổ. Bầu trời hiện ra, lóng lánh muôn vàn vì sao rất đẹp. Nhà ga từ từ quay làm tôi có cảm tưởng những vì sao lướt đi, trôi về phía sau và mất hút trong vũ trụ mênh mông. Sắp phải xa nhau, hai đứa chúng tôi buồn đến mức chẳng buồn ăn uống gì cả. Ra-ke-ta thở dài:

- Bao giờ cậu đi đấy? Cụ thể là ngày nào trong tuần sau?

- Tớ cũng không biết rõ nữa. Bao giờ mẹ tớ bảo đi là đi, có thể thôi! Tớ sẽ đi tới hệ sao Ca-pê-ri-en bằng tàu vũ trụ Thăng Long 5.

- Ở Thăng Long 5 cậu nhớ luôn luôn nói chuyện với tớ đấy nhé! Cậu phải kể hết cho tớ nghe những gì đã thấy ở hệ sao Ca-pê-ri-en, còn tớ sẽ kể cho cậu nghe những chuyện ở ga Ga-ga-rin này. Nói chung, cứ biết cái gì mới là chúng ta lại kể cho nhau nghe như khi còn ở cạnh nhau ấy mà...

Ra-ke-ta im lặng một lúc rồi bỗng bật cười:

- Khi gặp lại nhau, chúng ta đã mọc râu như người lớn cả rồi nhỉ!

Hai chúng tôi cười thích thú. Ra-ke-ta theo bố mới từ Trái đất lên đây có một năm. Cho nên, dĩ nhiên cậu ấy hiểu Trái đất hơn tôi nhiều. Đã bao lần Ra-ke-ta kể cho tôi nghe về những hình ảnh tuyệt đẹp ở Trái đất. Ra-ke-ta kể hay đến mức trong giấc ngủ, hình ảnh những thành phố, những cánh

rừng, bãi biển cứ hiện lên rõ mồn một trong óc tôi. Chỉ có điều là giấc mơ của tôi lặp lại y hệt những hình ảnh tôi được xem trong phim. Có một lần tôi mơ thấy mình bay về Trái đất. Sắp tới Trái đất, thích quá, chẳng đợi con tàu hạ cánh, không kịp nghĩ ngợi gì cả, tôi mở cửa con tàu nhảy ra ngoài thế là con tàu cứ bay đi còn tôi lơ lửng trong vũ trụ. Tôi hét gọi, nhưng con tàu đã bỏ xa tôi đến hàng triệu ki-lô-mét. Bỗng một mảnh thiên thạch bay thẳng về phía tôi. Tôi sợ quá, bịt mắt lại. Mảnh thiên thạch đâm vào tôi, nổ tung lên. Thế là tôi tỉnh ngủ! Kể giấc mơ ấy cho Ra-ke-ta nghe, hai đứa cứ cười rũ ra. Thế mà bây giờ phải xa nhau, không buồn sao được!

Ra-ke-ta đứng dậy:

- Hòa ơi, đi thôi. Chúng ta sẽ qua tất cả những nơi đã gắn liền với kỷ niệm của chúng mình.

Nhà ga dù lớn, cũng vẫn rất nhỏ so với Trái đất và cho dù cố tạo ra những điều kiện sinh hoạt như ở Trái đất, nó vẫn không thể như Trái đất được. Cho nên nơi gắn liền với những kỷ niệm của tôi và Ra-ke-ta có lẽ chỉ là câu lạc bộ. Ở đây có cả vườn hoa và khu hoạt động thể thao.

Đang giờ làm việc nên câu lạc bộ vắng người, chỉ có một ít người đang tập vũ ba-lê để biểu diễn vào tối thứ bảy này. Chúng tôi ra vườn hoa. Vườn hoa nhỏ nhưng là nơi đẹp nhất ở nhà ga. Ở đây không những có hoa, ghế mà còn có cả một bầu trời nhân tạo nữa. Nói một cách chính xác, đài thiên văn trên đảo Man-ta giữa Địa Trung Hải ở Trái đất luôn luôn truyền hình bầu trời của đảo tới phục vụ cho vườn hoa ở ga Ga-ga-rin. Bầu trời trên đảo Man-ta thế nào thì lập tức bầu trời ở vườn hoa này cũng như thế. Chỉ có khác là ở đây không lộng gió như Man-ta bốn bề sóng bủa. Lúc này, từ bầu trời tỏa ra một thứ nắng rực rỡ, trong trẻo. Sắc trời xanh ngắt. Tôi và Ra-ke-ta không ngồi trên ghế mà ngồi ngay trên thảm cỏ bên những bông hoa hồng, hoa cúc và cả hoa tuy-líp nữa. Gió thoang thoảng một mùi hương rất nhẹ của hoa, của nắng, lan ra nhẹ nhàng, ngây ngất. Và như từ một nơi rất xa, có lẽ tận chân trời nào đó ở Địa Trung Hải vọng lại một bản dân ca I-ta-li-a mênh mông, vời vời.

- Ra-ke-ta, có nhớ Trái đất không? - tôi hỏi.

- Nhớ chứ! Sao cậu tài thế? Cậu hỏi đúng lúc mình đang nhớ Trái đất đấy. Hắc Hải cũng có bầu trời đẹp y như thế này. Giữa cậu và tớ như có mối liên hệ vô tuyến sinh học ấy.

- Ra-ke-ta ạ, tớ muốn ghé thăm khu chăn nuôi và trồng trọt một chút. Nơi ấy cũng đáng nhớ chứ? Tớ với cậu đã bao lần thực hành ở đấy.

Ra-ke-ta gật đầu:

- Nhưng sau đó cậu phải đi bơi với tớ. Tớ muốn chúng mình sẽ bơi một trận thoải mái trước khi chia tay. Sau này, ở tàu Thăng long 5, cậu bơi làm sao được!

Trong một diện tích hẹp, người ta nuôi đủ các gia súc. Ở đây cũng vang lên một điệu nhạc vui tai làm các con vật cứ nhớn nhớn hẳn lên. Khu trồng trọt cạnh ngay khu chăn nuôi, cũng trên một diện tích hẹp mà có đủ những cây dài ngày và ngắn ngày. Cây nào cũng tươi tốt, trĩu quả, cung cấp cho con người từ rau xanh đến quả chín. Hai chúng tôi đi giữa những hàng cây, trên con đường đất nhỏ, lốm đốm bóng cây và bóng nắng nhân tạo.

Ra khỏi khu trồng trọt, chúng tôi chưa kịp đi bơi thì một hồi chuông vang lên dồn dập. Báo động! Qua cửa sổ, tôi thấy những luồng sáng màu da cam lóe lên. Nhà ga lắc mạnh, một lúc sau có một tiếng nổ dữ dội. Loa trên tường vang lên:

- Mọi người, ai ở đâu hãy ở đấy. Một mảnh thiên thạch với tốc độ cực mạnh đâm thủng nhà ga ở khu trồng trọt. Hiện nay, các lỗ thủng đang được hàn gắn lại.



Qua cửa sổ, tôi thấy các nhân viên nhà ga đang bay ra ngoài vũ trụ bằng những động cơ tên lửa nhỏ đeo trên lưng. Trên tay họ cầm những tấm kim loại lớn và những dụng cụ hàn. Một lúc sau, vỏ nhà ga được hàn xong. Cánh cửa thông với khu trồng trọt được mở ra, mọi người kéo nhau vào xem sự tàn phá của thiên thạch. Tất cả cây cối đều bị phá hoại, bật rễ và

cháy sém đi. Các thiết bị ánh sáng, tưới nước, bón phân cũng hư hỏng nặng.

Thì ra từ xa, la-de đã phát hiện ra một mảnh thiên thạch lớn đang bay về phía ga Ga-ga-rin như không gì cản nổi. Máy móc tự động đã điều khiển để phóng một lúc ba tên lửa bảo vệ. Tên lửa bắn phá thiên thạch vỡ tan ra, nhưng mảnh lớn nhất, chính là cái lõi, vẫn bay về phía nhà ga. Gần quá, sát quá, không phóng tên lửa được, nhà ga tự động quay khu trồng trọt về phía thiên thạch vì khu này hiện không có người và dẫn đến kết quả trên. Thực ra, từ khi có nhà ga tới nay, không ngày nào nhà ga không bị thiên thạch bắn phá nhưng từ trước đến giờ, tất cả các mảnh thiên thạch đều không xuyên thủng nổi lớp vỏ rất chắc chắn của nhà ga. Đây là một tai nạn đầu tiên mà nhà ga gặp phải trong gần hai mươi năm nay. Những người trên nhà ga vũ trụ Ga-ga-rin gọi đùa đây là vụ Tun-gút thứ hai<sup>[1]</sup>. Ngay hôm đó, các nhà thực vật đã dọn lại khu trồng trọt, đặt lại các thiết bị máy móc và trồng cây mới. Sinh hoạt trên nhà ga sẽ có khó khăn trong một, hai ngày. Sau đó sẽ trở lại bình thường. Bằng phương pháp trồng trọt hiện đại, cây xanh sẽ phát triển rất nhanh.

Tôi và Ra-ke-ta rời khu trồng trọt về phòng, bàn tán mãi về vụ nổ của mảnh thiên thạch vừa rồi.

Hôm sau, từ Trái đất đến khắp các nhà ga trong vũ trụ đều gửi lời hỏi thăm tới tập tới nhà ga vũ trụ Ga-ga-rin.

## 2. HOÀNG HÔN TRÊN SAO THIÊN VƯƠNG VÀ BỨC THƯ GỬI BẠN Ở TRÁI ĐẤT

Vũ trụ mênh mông thực là kỳ diệu, không một ngôi sao nào giống ngôi sao nào. Là một trong những hành tinh kỳ lạ nhất trong hệ Mặt trời, sao Thiên vương ở cách xa Mặt trời gấp mười chín lần Trái đất nên có thể nói đây là một hành tinh băng giá. Tại cực Bắc và cực Nam của hành tinh này dường như người ta không có cảm giác ngày và đêm. Do trục của sao Thiên vương nằm ngang nên Mặt trời cứ chiếu thẳng vào hai đầu cực. Trong khi đầu này là ban ngày thì đầu kia là ban đêm. Cứ thế, ở mỗi một đầu cực, trong cả một năm, chỉ có một ngày và một đêm. Vì phải bay quanh Mặt trời theo một quỹ đạo rất rộng, lâu tới 84 năm nên ở hai đầu cực, "ngày" dài tới... 42 năm và "đêm" cũng dài như thế! Đêm thì hoàn toàn tối mịt, ngày cũng không hơn gì, chỉ có một thứ ánh sáng nhờ nhờ đủ để nhìn con đường trước mặt. Cho nên được ngắm hoàng hôn hoặc bình minh ở sao Thiên vương thì không phải là dễ.

Hai mẹ con tôi tới sao Thiên vương bằng tàu vũ trụ đường ngắn Oóc-li-ô-nốc, có nghĩa là chim đại bàng con. Đây là loại tàu thường xuyên chở người đi những đoạn ngắn trong vũ trụ, ví dụ như đoạn từ Trái đất đi Mặt trăng. Có thể nói Oóc-li-ô-nốc hoạt động như một chiếc xe buýt ở Trái đất ngày trước, ở bất kỳ một nhà ga nào trong vũ trụ cũng có loại tàu vũ trụ xinh xắn này của Liên Xô.

Giáo sư An và anh Phương đón hai mẹ con tôi ở sân ga rồi cùng nhau về nhà ga gần đó. Giáo sư An năm nay đã ngoài sáu mươi tuổi, ông đang sống trong những năm cuối cùng của lứa tuổi thanh niên vì con người trong thế kỷ hai mươi mốt này sống được ngoài một trăm năm mươi tuổi. Anh Phương chỉ hơn tôi sáu tuổi. Anh ta khỏe như một lực sĩ, nhưng lại trắng trẻo như một cậu học trò, theo cách nói của người xưa. Da anh vốn thể chứ

không phải sao Thiên vương thiếu ánh nắng vì nhà ga nào trong vũ trụ cũng có phòng tắm nắng nhân tạo. Tôi với anh Phương biết nhau từ lâu nên lần này biết tôi cùng tham gia đội bay tới sao Ca-pê-ri-en, anh rất thích.

Chúng tôi bước vào nhà ga mang tên Ăng-ghe-n vĩ đại. Các công trình sư Đức đã dựng ở trước cửa nhà ga một bức tường kim loại có khắc một đoạn trong tác phẩm Phép hiện chứng của tự nhiên của Ăng-ghe-n; đoạn văn ấy là một trong những đoạn hay nhất của loài người nói về sự kỳ diệu và xa vời của các vì sao trong vũ trụ.

Giáo sư An vui vẻ nói:

- Hai mẹ con chị Diệp đến rất đúng lúc. Ngày mai, chúng ta sẽ lên đường tới bắc cực. Ở đây sắp có hoàng hôn rồi! Chúng ta sẽ đi bằng máy bay cực nhanh.

Thế là hai mẹ con tôi lại hối hả đến bắc cực. Dọc đường chúng tôi gặp không biết bao nhiêu là tên lửa. Từ khắp nơi trong vũ trụ, mọi người đã đến đây. Tôi gặp các nhà du hành vũ trụ Tiệp Khắc và Pháp từ sao Hỏa đến, các nhà khoa học Cu-ba từ nhà ga Ngôi Sao La Ha-ba-na gần Trái đất. Các bạn Ăng-gô-la vượt qua vành khuyên của sao Thổ, các con tàu vũ trụ của Mỹ và Ca-na-đa xuyên qua đám vi hành tinh dày đặc đã tới đây từ nửa năm về trước. Các nhà khoa học Liên Xô và Ba Lan từ nơi xa nhất trong hệ Mặt trời, tức là sao Diêm vương, có mặt từ mấy tháng nay... Sao Thiên vương trở thành nơi gặp mặt của các nhà du hành vũ trụ. Tôi tưởng như ở đây bắt đầu ngày hội vũ trụ. Mọi người mặc quần áo du hành vũ trụ đứng chờ hoàng hôn. Các máy móc làm việc đều đặn, hối hả. Cũng vào giờ phút này ở các nơi khác trong vũ trụ, mọi người cũng đang theo dõi cảnh hoàng hôn trên sao Thiên vương qua vô tuyến truyền hình.

Hoàng hôn bắt đầu, Mặt trời như một quả bóng nhỏ lướt dọc theo chân trời hàng mấy ngày liền. Nếu khớp hàng triệu bức ảnh chụp liên tục trong thời gian Mặt trời lặn lại với nhau, ta sẽ có một hình nhảy cóc thấp dần rồi mất hẳn của Mặt trời. Sấm sét nổi lên dữ dội, mặt Thiên vương rung chuyển nhưng không hề có một hạt mưa nhỏ, một vết nứt nhỏ trên mặt đất băng giá.



Bóng tối hoàn toàn ngự trị nơi cực bắc buốt lạnh này. Thế mới biết mặc dù ở rất xa, Mặt trời vẫn là ngọn lửa sưởi ấm cho phần ban ngày của sao Thiên vương. Từ đây, bóng đêm sẽ vĩnh viễn bao trùm bốn mươi hai năm liền ở cực bắc. Thực là một đêm dài vô tận đối với đời sống con người. Giả sử có ai sinh ra và lớn lên ở sao Thiên vương thì suốt 160 năm của đời mình, người đó nhiều nhất cũng chỉ được thấy bốn lần bình minh hoặc hoàng hôn ở chốn này. Còn nếu gọi thời gian một hành tinh bay quanh Mặt trời là một năm thì con người ta chưa chắc đã sống đến hai năm vì sao Thiên vương quay quanh Mặt trời hết những 84 năm. Dĩ nhiên, nếu ở sao Hải vương thì người ta chỉ sống được một năm vì sao này bay quanh Mặt trời hết hơn 164 năm Trái đất. Còn ở sao Diêm vương thì lại "đáng sợ" hơn vì sao này phải mất những hơn 247 năm Trái đất mới xong một vòng quanh Mặt trời. Tất nhiên ở sao Diêm vương rất lạnh và rất tối. Cũng chính vì vậy người ta mới lấy tên thần địa ngục để đặt cho sao này.

Sau khi xem xong hoàng hôn trở về nhà ga, mẹ tôi đã làm thơ gửi về Trái đất cho bố tôi:

*Xuyên qua chòm Thiên nga, em dỗi tìm Trái đất thân yêu.*

*Ở đó đang bình minh hay rục rỡ ráng chiều?*

*Nếu anh gửi cho em một sắc màu rục rỡ,*

*Em đỡ nhớ bao nhiêu, dù chỉ bông hoa nhỏ*

*Sao Thiên vương giá băng và chỉ sắc màu đen.*

Một tuần sau, nhà ga tổ chức tiễn đưa hai đoàn du hành vũ trụ đi hệ sao Ca-pê-ri-en. Bên phải là đoàn các nhà du hành vũ trụ trên tàu Xi-ôn-cốp-xki 23 và bên trái là đoàn các nhà du hành vũ trụ trên tàu Thăng Long 5. Trần khách sạn trong suốt làm tôi có cảm giác như mình ngồi ngoài trời, trên đầu là vũ trụ mênh mông, thăm thẳm và dày đặc sao. Ba vệ tinh của sao Thiên vương như ba Mặt trăng nhỏ hiện ra mờ mờ trên bầu trời. Sao Thiên vương có những năm vệ tinh nhưng ở đây, mọi người chỉ trông thấy có ba. Thịnh thoảng lại có một mảnh thiên thạch rơi xuống sao Thiên vương, đâm vào

trần nhà ga, lóe ra những tia sáng chói lọi. Tôi bàng hoàng nghĩ đến "vụ Tun-gut" trên nhà ga vũ trụ Ga-ga-rin dạo trước. Nhưng tôi biết: hàng chục kính thiên văn và những máy móc hiện đại đang làm nhiệm vụ canh giữ cho nhà ga.

Ông giám đốc nhà ga trình trọng phát biểu:

- Hệ sao Ca-pê-ri-en bao nhiêu năm nay đã lôi cuốn sự chú ý của chúng ta, không phải vì sắc vàng của ánh sao Ca-pê-ri-en mà chính là vì hành tinh Ép-xi-lon có màu da cam. Cách đây năm năm, tàu vũ trụ Von-ga 6 xuất phát từ sao Hỏa đã bay tới vì sao đầy sức thu hút đó. Bây giờ đến lượt những đội bay thuộc liên đoàn du hành vũ trụ chúng ta... Tôi mong rằng các nhà du hành vũ trụ trẻ tuổi trên tàu Xi-ôn-cốp-xki 23 và Thăng Long 5 sẽ không phụ lòng trông chờ của toàn liên đoàn. Các bạn biết đấy, liên đoàn du hành vũ trụ chúng ta, đóng căn cứ trên sao Thổ và sao Thiên vương, từ lâu đã đóng góp nhiều thành tích trong lĩnh vực chinh phục vũ trụ. Nếu gọi liên đoàn sao Hải vương - sao Diêm vương là liên đoàn cửa ngõ của hệ Mặt trời thì liên đoàn chúng ta là liên đoàn bản lề đưa con người bay vào hệ Mặt trời và bay tới những hệ sao khác trong Thiên hà... Tôi xin thành thật chúc các bạn thành công trong chuyến bay này.

Giáo sư An thay mặt cả hai đoàn lên cảm ơn và hứa hẹn. Giáo sư là người phụ trách chung cả hai đội bay. Ông là người có uy tín trong lĩnh vực thám hiểm vũ trụ. Ông là một trong những nhà khoa học Việt Nam đầu tiên bay vào vũ trụ. Ông đã có mặt ở gần hết những hành tinh trong hệ mặt trời. Cuộc đời ông gắn liền với vũ trụ và các vì sao. Cả thế giới đều biết tên ông.

Xong bữa tiệc chiêu đãi, anh Phương dẫn tôi về phòng anh. Anh đưa cho tôi một tập giấy nhỏ.

- Có một người bạn châu Phi ở Trái đất năm nay hai mươi một tuổi, vừa đúng bằng tuổi anh, có viết một bức thư gửi các nhà du hành vũ trụ. Anh ấy viết: "Năm nay tôi hai mươi một tuổi, bằng tên gọi của thế kỷ chúng ta. Nhân dịp này, tôi muốn một nhà du hành vũ trụ nào đó gửi cho tôi một bài viết với đề tài: Con người với việc hiểu biết và chinh phục vũ trụ. Nhà du

hành vũ trụ ấy cũng bằng tuổi như tôi"... Thế là mọi người giới thiệu anh. Anh vui vẻ nhận lời và đây là bức thư của anh. Em xem đi rồi góp ý cho anh.

Tôi cầm bức thư của anh Phương và đọc. Sau đây là toàn văn bức thư:

*"Bạn thân mến!*

*"Tôi còn chưa hết sung sướng vì mọi người trên sao Thiên vương vừa chúc mừng, khi tôi bước vào "tuổi của thế kỷ" thì lại vô cùng xúc động nhận được thư bạn từ Trái đất gửi vào vũ trụ.*

*"Trong thời đại chúng ta, từ những cụ già của thế kỷ hai mươi trên đảo Xpít-béc-ghen ở Bắc cực đến các chàng trai trong những nhà máy ven bờ biển Rốt-xơ ở Nam cực; từ những chú bé trên quần đảo Cáp-ve lộng gió Đại Tây Dương đến những cô gái nơi cửa sông A-ma-dôn mênh mênh, tất cả đều nhìn lên bầu trời không phải vì sắc đẹp của các vì sao long lanh như những đôi mắt chẳng bao giờ biết nhắm mà chính là vì thế kỷ hai mươi mốt của chúng ta là thế kỷ của chinh phục vũ trụ.*

*"Sách vở ở Trái đất chẳng hiếm, chúng có thể trả lời dễ dàng câu hỏi của bạn, nhưng tôi hiểu: bạn đã gửi cả lòng say mê vũ trụ và lòng yêu mến những nhà du hành vũ trụ trẻ tuổi qua lời yêu cầu giản dị của mình. Tôi xúc động vô cùng khi nhận ra trái tim bạn sau những hàng chữ từ Trái đất truyền lên. Tôi mong bạn cũng hãy nhận ở bức thư trả lời của tôi không phải chủ yếu ở nội dung vì nó quá sơ sài và thiếu sót, mà hãy nhận ở đấy tấm lòng của tôi đối với bạn cũng như tình cảm của tôi đối với Trái đất thân yêu. Như bạn đã biết, cách đây hơn năm mươi vạn năm, con người đã tìm ra lửa. Ngọn lửa diệu kỳ đã đưa con người từ bóng tối ra ánh sáng, từ cuộc sống của loài thú sang hẳn cuộc sống của loài người. Thực là diệu kỳ và xúc động khi ta nghĩ rằng tất cả những cái gì ta có hôm nay, ngay cả ngọn lửa màu da cam của các con tàu vũ trụ, đều bắt đầu từ tia lửa của những ngày xa xăm ấy.*

*"Thế rồi con người lớn lên, được sưởi ấm nhờ lửa đỏ và ánh mặt trời.*

Nhưng không chỉ có lửa đỏ và ánh mặt trời, một ngọn lửa khác cháy rực trong trái tim và khối óc con người, đó là ước mơ và lòng khao khát giải thích sự ra đời của vũ trụ.

"Cũng như bất kỳ một dân tộc nào khác trên thế giới, người Việt Nam chúng tôi từ xưa đã lý giải vũ trụ bằng cách hiểu ấu trĩ, thần linh hóa của mình. Họ tưởng tượng ra có một vị thần khổng lồ đã làm nên tất cả. Vị thần ấy đào đất, đắp cột chống trời. Khi trời đã cao và khô cứng lại, vị thần phá cột đi. Bây giờ ở đồng bằng Bắc bộ vẫn còn ngọn núi tên là Kinh thiên trụ, có nghĩa là cột chống trời. Đó là vết tích cái cột vĩ đại, kỳ diệu ngày xưa! Sau khi đã chống trời lên, vị thần lại làm ra vạn vật, kể cả trăng sao. Có một câu hát đã kể về sự tích kỳ diệu này:

Một ông tát bể

Một ông kể sao

Một ông trồng cây

Một ông xây rú...<sup>[2]</sup>

"Đọc đến đây chắc hẳn bạn nhớ đến những truyện thần thoại thú vị của người Hy Lạp, La Mã ngày xưa? Họ đã lấy tên các vị thần đặt cho các vì sao và gắn cho chúng những câu chuyện hoang đường, hết sức thơ mộng và lý thú. Thần Mặt trời A-pô-lông ngày ngày đi trên cỗ xe lửa chói chang sắc hào quang từ đông sang tây, mang lại cho loài người ánh sáng rực rỡ, cho muôn thú sinh sôi và mùa màng chín mẩy. Sao Thủy gần Mặt trời nhất, bay một vòng quanh Mặt trời hết có 88 ngày thì mang tên thần truyền tin, Sao Kim đẹp đẽ, huyền ảo mang tên nàng Vê-nút xinh đẹp. Sao Hỏa đỏ như lửa được mang tên thần chiến tranh và dãy núi đồ sộ ở phía bắc châu Phi của bạn có sườn núi thoải ra Địa Trung Hải chính là thần At-lát hùng vĩ đêm ngày đưa vai ra nâng cả một bầu trời với muôn vàn tinh tú. Thần đã hóa đá sau khi nhìn phải đầu con quỉ cái khủng khiếp! Trí tưởng tượng thật là tuyệt vời song cũng rất ngây thơ. Nhưng tôi cứ nghĩ một cách tự hào rằng đôi vai của thần Át-lát phải chẳng nói lên sức mạnh và ý chí con

người. Và từ hàng nghìn năm nay, cha ông ta đã coi bầu trời hết sức gần gũi và họ mơ ước đến một ngày nào đó không xa, các vì sao xa xôi sẽ ở trong tầm tay con người.

"Bạn thân mến! Các nhà du hành vũ trụ, dù bay đến bất kỳ một hệ sao hay một tinh vân nào, cũng đều bắt đầu từ đôi vai vĩ đại của loài người...

"Có thể nói những câu chuyện đẹp đẽ từ ngàn xưa của cha ông ta đã nói lên khát vọng cháy bỏng là muốn tìm hiểu thế giới và vũ trụ. Câu hỏi "Vì sao?" đã bao lần làm day dứt trái tim cha ông. Tất nhiên, con người không chỉ ước mơ và nặn ra những chuyện huyền hoặc, họ đã hành động.

"Năm nghìn năm về trước, những người cổ đại bên bờ sông Nin châu Phi đã dựng nên những kim tự tháp khổng lồ ngay trên châu thổ màu mỡ và dải sa mạc mênh mông. Con người trong thế kỷ hai mươi mốt chúng ta đã đưa được những khối kim loại khổng lồ lên bầu trời vẫn tự hỏi: người Ai Cập đã đưa những khối đá nặng hàng chục tấn lên cao bằng đòn bẫy hay mặt phẳng nghiêng? Cuối thế kỷ hai mươi, người Nhật, với những phương tiện hiện đại và bộ óc thông minh hơn hẳn năm nghìn năm về trước đã thử dựng một kim tự tháp bên sông Nin. Kết quả là họ đã bó tay và bỏ cuộc! Có thể nói: việc đưa những khối đá lên cao của người Ai Cập cổ đại cũng vĩ đại không kém gì việc đưa những con tàu vũ trụ lên bầu trời.

"Đặc biệt, người xưa đã có những hiểu biết khá sâu về bầu trời. Họ đã nhận ra, trên trời, tất cả các vì sao trong đêm đều chuyển động, riêng sao Bắc cực đứng yên. Họ đã để cho ánh sáng xanh của sao này hàng nghìn năm nay rọi thẳng vào đường hầm dẫn đến mộ vua Kê-ốp trong "Kim tự tháp lớn". Trong khi đó, mãi đến thế kỷ hai mươi, người ta mới chụp được liền một lúc hàng vạn bức ảnh bầu trời phương bắc để chứng minh rằng: sao Bắc cực đứng yên. Nhìn vào bức ảnh, ta thấy những vòng tròn của các vì sao chuyển động, tất cả đều xoay quanh tâm điểm đó là sao Bắc cực. Còn người Trung Hoa thì đã biến chế ra những dụng cụ quan sát bầu trời cách đây gần bốn nghìn năm trăm năm. Hồi đó, ba nhà thiên văn nước Tề, nước Vệ thời Xuân Thu đã lập được bản đồ sao đơn giản.

"Rất tiếc, các tôn giáo ra đời, nhất là Thiên chúa giáo đã kìm hãm sự phát triển của khoa học. Loài người phải sống trong đêm dài Trung cổ. Thiên chúa giáo đã xuyên tạc trí tưởng tượng lành mạnh của con người thời cổ thành thuyết Trái đất là trung tâm của vũ trụ và gắn với những chuyện thần thánh, hoang đường. Đêm dài ấy giam hãm trí tuệ con người suốt một nghìn năm trăm năm trong cái màn đen tối, ngu dốt và tàn bạo của nó. Khắp nơi người ta chỉ thấy những giá treo cổ, những giàn lửa thiêu người.

"Nhưng dù sao nó vẫn quay" - Đó là câu nói của Ga-li-lê về Trái đất sau khi ông rời tòa án của giáo hội. Từ hầm sâu ở I-ta-li-a, Bru-nô nhìn lên bầu trời. Từ căn phòng chật hẹp ở Ba Lan, Cô-péc-ních lập nên học thuyết mới về vũ trụ. Qua ba mươi năm làm việc cần cù, bằng những dụng cụ rất đơn giản, ông đi đến kết luận rằng: Trái đất không phải là trung tâm mà chỉ là một hành tinh cùng với những hành tinh khác quay xung quanh Mặt trời. Từ tháp nghiêng ở I-ta-li-a, Ga-li-lê dùng kính viễn vọng nhìn thẳng vào vũ trụ, ông đã khám phá ra biết bao điều bí ẩn ở các vì sao. Giáo hội gọi những kính thiên văn của ông là các dụng cụ ma quỷ, thậm chí họ dứt khoát không chịu nhìn vào kính thiên văn! Như có một sức mạnh thần kỳ, học thuyết của Cô-péc-ních và Ga-li-lê đã làm giáo hội hoảng sợ. Chúng la hét ầm lên: ngay cả Mặt trời cũng quay tròn quanh trục thì không thể tưởng tượng nổi!

"Từ vòm nhà thờ, sau khi vẽ những bức tranh về tôn giáo nhưng hiện thực, Lê-ô-na Đơ Vanh-xi đã tiên đoán rằng sẽ đến lúc con người bay được vào không gian. Nhà vật lý và toán học Anh vĩ đại Niu-tơn ở thế kỷ mười bảy đã phát minh ra định luật vạn vật hấp dẫn, từ đó, không những giải thích được chuyển động của các hành tinh và các vệ tinh của chúng mà còn giải thích được nhiều hiện tượng khác của tự nhiên. Nhà triết học Đức Emma-nu-en Căng ở thế kỷ mười tám sau này đã mạnh dạn nói: "Hãy cho tôi vật chất, tôi sẽ xây dựng nên thế giới". Ông cho rằng hệ Mặt trời xuất hiện từ cái hỗn độn, từ tập hợp khổng lồ các phân tử chuyển động hỗn loạn, cấu kết lại mà thành.

"Bạn thân mến! Xin phép cho tôi được đưa ra một hình ảnh không sát lắm. Tôi dùng hình ảnh một con đường. Con đường đi của khoa học nói chung và khoa học chinh phục vũ trụ nói riêng của loài người là một con đường quanh co, gập ghềnh và không ít những khó khăn, nguy hiểm có khi còn chệch hướng nữa. Cho mãi đến thế kỷ mười tám từ con đường ấy, loài người mới bước ra đường cái rộng lớn, bằng phẳng tuy nhiên nhiều đoạn vẫn gập ghềnh đá sỏi.

"Bước vào thế kỷ mười tám, những phát kiến lớn về địa lý của Cô-lông, của Ma-gien-lăng, của Va-xcô Đơ Ga-ma đã lật đổ hoàn toàn luận điệu của giáo hội. Chân lý không cần nói nhiều, Trái đất đã được chứng minh một cách hiển nhiên là hình cầu. Ở thế kỷ này, những máy dệt ở Anh, ở Pháp và đặc biệt máy hơi nước của Giêm Oát đánh dấu cuộc cách mạng kỹ thuật lần thứ nhất bắt đầu. Tiếng ầm ầm của máy hơi nước thay cho tiếng cọt két của cối xay gió. Khói bốc lên cuồn cuộn từ những ống khói cao ngất của tàu thủy và bọt tung trắng xóa ở đuôi tàu thay thế cho những cánh buồm nặng nề. Khói tuôn ra từ ống khói của xe lửa cùng với tiếng bánh xe lăn ầm ầm trên đường ray thay thế cho những cỗ xe ba bốn ngựa chậm chạp, yếu ớt. Có thể nói một hình ảnh mới với tất cả đường nét, màu sắc và âm thanh của nó bắt đầu ở châu Âu. Chắc bạn nghĩ lại, vẫn còn thấy buồn cười khi bao người đã sợ sệt, bao con ngựa đã phát khiếp lên khi trông thấy chiếc tàu hỏa ầm ầm, dữ dội. Có người đã đề nghị dẹp hẳn những phương tiện giao thông "quái quỉ" ấy lại! Lúc đầu, người ta hoảng sợ như vậy đấy nhưng về sau người ta bàng hoàng, xúc động và cuối cùng, dạt dào tin tưởng. Tôi đang viết thư cho bạn từ sao Thiên vương. Chính hành tinh thứ bảy của hệ Mặt trời này cũng được tìm ra vào cuối thế kỷ mười tám đầy sôi sục này. Đó là năm 1781.

"Cuối thế kỷ mười chín, thay thế cho ánh đèn mỡ lợn leo lét, tù mù và ngọn nến lay lắt là ánh sáng của đèn điện. Từ nhà máy điện đầu tiên của nhà phát minh vĩ đại Ê-đi-xơn chỉ đủ thắp sáng cho một nghìn ngọn đèn ở Niu-oóc, nhà máy điện đã mọc lên khắp nơi ở Bắc Mỹ, châu Âu và khắp thế giới.

"Ở thế kỷ mười chín chói chang ánh sáng này, với những kính thiên văn cực mạnh, người ta đã nhìn được rất xa. Các tinh vân bên ngoài Thiên hà chúng ta cũng đã lọt vào ống kính thiên văn.

"Các nhà khoa học đã tính toán được vị trí sao Thiên vương nhưng những năm sau, thực lạ lùng, nó không ở vị trí như đã tính toán. Vậy thì phải có một lực hấp dẫn của một thiên thể nào đó làm nó bay chậm lại. Nhà toán học kiêm thiên văn Uyếc-banh Lơ Ve-ri-ê, người Pháp đã tính toán và gửi thư đề nghị các nhà thiên văn tìm hành tinh X nào đó hiện ở gần chòm sao Kim Ngưu. "Thủ phạm" gây nên chuyển động chậm lại của sao Thiên vương sau đã được khám phá: đó là sao Hải vương, cách xa sao Thiên vương hàng tỷ ki-lô-mét. Đây là năm 1846. Cũng trong thế kỷ này, người ta phát hiện ra một vành đai dày đặc các vi hành tinh ở khoảng giữa trống trải của sao Hỏa và sao Mộc. Vành đai với hàng nghìn hành tinh li ti ấy, hiện nay vẫn đang được tìm hiểu và phát hiện thêm.

"Sang thế kỷ hai mươi, người ta đã đi sâu vào thế giới vô cùng nhỏ của vật chất. Con người nhìn sâu vào tận hạt nhân nguyên tử và phát hiện ra năng lượng vô cùng lớn khi hạt nhân U-ra-ni bị phá vỡ. Hiện tượng này mở màn cho hàng loạt thành tựu khoa học sau này, trong đó có lĩnh vực chinh phục vũ trụ.

"Năm 1916, nhà bác học Anh-xtanh hoàn thành công trình nghiên cứu về lý thuyết tương đối rộng, lý thuyết về sự hấp dẫn. Sau này, trên cơ sở đó, Anh-xtanh xây dựng mẫu vũ trụ là hình cầu, tức là Vũ trụ kín, có đường kính hàng chục tỷ năm ánh sáng, ông cho rằng vũ trụ đã hình thành từ mười tỷ năm về trước. Sau này Phrít-man, nhà toán học Liên Xô đã chứng minh rằng vũ trụ có thể nở ra và co lại được. Cuối những năm bảy mươi của thế kỷ hai mươi, một số kết quả nghiên cứu cho rằng vũ trụ mệnh mông nở ra mãi mãi, vô tận. Tuy vậy, câu hỏi thú vị vẫn là: "Vũ trụ hình gì, kín hay hở?" Cũng trong những năm này, la-de được đưa vào khoa học nghiên cứu vũ trụ trong đó có việc đo khoảng cách từ Trái đất đến Mặt trời và các hành tinh khác.



"Con người hiểu rằng vũ trụ là mênh mông. Trái đất chúng ta chỉ là cái chấm nhỏ của hệ Mặt trời. Hệ Mặt trời chỉ là một chấm nhỏ ở ngoài rìa Thiên hà, cách trung tâm 33 nghìn năm ánh sáng<sup>[3]</sup>. Và Thiên hà cũng chỉ là một cái chấm trong vũ trụ mênh mông có vô vàn thiên hà. Thiên hà gần chúng ta nhất là Tinh vân Tiên Nữ cách chúng ta hơn một triệu năm ánh sáng. Còn kích thước các thiên thể, cũng vô cùng khác nhau. Có thiên thể chỉ có đường kính vài ki-lô-mét, nhưng cũng có những thiên thể khổng lồ. Trái đất sẽ lọt thỏm vào các "tai lửa" của Mặt trời, nhưng Mặt trời chỉ là "chú lùn màu vàng" như cách gọi vui của các nhà thiên văn vì ngôi sao khổng lồ trong chòm sao Xê-phây lớn hơn Mặt trời 2.300 lần.

"Bạn thân mến!

"Bạn có thấy là do cách gọi quen đi nên khái niệm "sao" và "hành tinh" vô cùng lẫn lộn. Thực ra "sao" là một khối cầu tự nó phát sáng được như Mặt trời chúng ta chẳng hạn. Tùy theo màu sắc ánh sáng các ngôi sao phát ra, mà người ta biết nhiệt độ của các ngôi sao là bao nhiêu.

"Những ngôi sao có màu trắng phớt xanh da trời có nhiệt độ lên đến ba vạn độ, sau đó đến các ngôi sao màu vàng có nhiệt độ sáu nghìn độ. Mặt trời chúng ta thuộc loại "những chú lùn màu vàng" này. Những ngôi sao màu đỏ chỉ nóng đến hai nghìn độ hoặc thấp hơn nữa. Còn sao tí hon Cây-lê-rơ nhỏ hơn Trái đất hai lần thì có nhiệt độ rất thấp

"Quãng cách của những ngôi sao thật là vô tận. Sao Prô-xi-ma tức Cận tinh, có nghĩa là sao gần nhất, thường trông thấy ở bầu trời bán cầu nam, cách chúng ta bốn năm ánh sáng. Bạn ạ, giả sử bỗng nhiên sao Cận tinh tắt sang thì mãi đến bốn năm sau ta mới không nhìn thấy nó và cũng thế chín năm sau không nhìn thấy sao Thiên lang...

Nếu một nhà thiên văn bỗng phát hiện ra một ngôi sao mới thì có nghĩa là nó đã xuất hiện từ lâu rồi. Có những ngôi sao ở xa ta đến mức ánh sáng của nó không bao giờ con người trông thấy được.

"Trong hệ Mặt trời cũng vậy, có những hành tinh khổng lồ lớn gấp mười

một lần Trái đất, đó là sao Mộc nhưng cũng có những vi hành tinh chỉ nhỏ bằng một hòn đảo giữa Thái Bình Dương.

"Như vậy, vũ trụ với muôn vàn tinh tú mở ra nhưng vấn đề thực là lý thú.

"Trong công việc chinh phục vũ trụ, không thể không nhắc đến Xi-ôn-cốp-xki, nhà bác học Liên Xô, ông tổ của ngành tên lửa và thám hiểm vũ trụ. Các chuyến bay vào khoảng không vũ trụ được tiến hành ồ ạt vào nửa sau của thế kỷ hai mươi mà người mở đầu là Liên Xô. Cả hai chúng ta đều khó lòng tưởng tượng cho hết những xúc động của cả thế giới khi nghe tin Liên Xô đã phóng vệ tinh nhân tạo đầu tiên và đưa con người vào vũ trụ bao la. Tên tuổi của những vệ tinh và những con tàu: xpút-nhích, Phương đông, Liên hợp, tên tuổi của những nhà du hành vũ trụ Ga-ga-rin, Ti-tốp... mãi mãi ăn sâu vào tâm trí con người. Hồi đó, con người đã tìm cách với tới các thiên thể trong vũ trụ, các cánh tay tự động đã bốc đất đá ở Mặt trăng, sao Kim, sao Hỏa mang về Trái đất. Rồi những bước đi đầu tiên của con người trên Mặt trăng làm cả thế giới bồi hồi xúc động. Năm 1979, tàu vũ trụ không người điều khiển Người du lịch 1 và Người du lịch 2 của Mỹ đã bay qua sao Mộc, năm 1980 bay qua sao Thiên vương và tiếp tục bay về phía sau Thiên vương, sao Hải vương. Nó đã bứt ra khỏi hệ Mặt trời, bay vào vũ trụ xa thẳm trong một năm rưỡi rồi bốc cháy. Đó chính là con tàu đầu tiên của con người bay xa nhất vào vũ trụ.

"Năm 1982, con người đã bay quanh sao Hỏa và đầu năm sau, đổ bộ xuống hành tinh gần gũi này. Con người đã không tin từ lâu câu chuyện con người và những kênh đào trên sao Hỏa vì bằng kính thiên văn hiện đại, từ Trái đất người ta có thể nhìn thấy những tảng đá nhỏ. Với điều kiện thiên nhiên vô cùng khắc nghiệt, ngay cả sự sống ở hình thái thấp cũng khó lòng tồn tại nổi trên hành tinh này. Tuy nhiên rõ ràng ở nơi này đã có một thời kỳ có những điều kiện ôn hòa hơn, ở đây có vết tích của hoạt động sông ngòi, gió, núi lửa và băng hà.

"Cho đến cuối thế kỷ hai mươi, tất cả các hành tinh lớn, nhỏ trong hệ Mặt trời đều đã được khám phá. Và dĩ nhiên, được khám phá sau này là sao

Diêm vương, hành tinh tìm ra năm 1930, của hệ Mặt trời. Sao Diêm vương ở xa đến mức qua kính thiên văn mạnh nhất, cũng chỉ thấy nó như một chấm sáng.

"Sang thế kỷ này, con người đã bước sang một cuộc cách mạng mới. Hình ảnh của thế kỷ chúng ta khác hẳn thế kỷ trước. Chúng ta lên máy bay ở Hà Nội, chưa kịp xem xong một trang sách, đã phải xuống sân bay La Ha-ba-na cách nửa vòng Trái đất. Máy bay của thời đại chúng ta bay cao hơn tám mươi ki-lô-mét với tốc độ 24.000 ki-lô-mét một giờ khiến ta có cảm giác được đi tên lửa và cúi xuống nhìn Trái đất với đôi mắt của nhà du hành vũ trụ. Thành phố dưới biển mọc san sát. Người ta lấy lên từ trong lòng biển những thức ăn, chất đốt, khoáng sản đến cả "áo quần" nữa. Nhà ga vũ trụ mọc lên ở rất nhiều hành tinh trong vũ trụ và lơ lửng giữa không gian bao la mà nổi tiếng nhất là các nhà ga Ga-ga-rin, Cô-péc-ních, Châu Âu, Nước Mỹ trong vũ trụ...

"Ở hệ Mặt trời, không đâu có nền văn minh như Trái đất. Ngay từ đầu thế kỷ hai mươi mốt, con người đã phóng những con tàu vũ trụ từ hệ Mặt trời đi tới những hệ sao khác mong tìm ra một nơi nào đó trong Thiên hà chúng ta có một nền văn minh như Trái đất. Cuộc tìm kiếm chưa có kết quả, nhưng con người vẫn tràn trề hy vọng.

"Đã nhiều lần Trái đất ồn lên bởi câu chuyện "đĩa bay" bởi những "bức điện" từ rất xa trong vũ trụ truyền tới. Năm 1963, các nhà thiên văn Ô-xtơ-rây-li-a ở đài thiên văn Xít-nây tìm thấy một nguồn sáng cực mạnh từ vũ trụ xa xăm gửi về. Của một hành tinh nào đó chăng? Người ta bồi hồi, xúc động. Nhưng không phải, những bức ảnh chụp qua kính thiên văn hiện đại cho thấy nguồn phát sáng cực mạnh đó có dạng một ngôi sao cấp mười ba. Mắt thường chỉ trông thấy những ngôi sao sáng hơn cấp sáu. Người ta gọi nguồn sáng trên là nguồn sóng vô tuyến giả sao hay còn gọi là Qua-da. Qua-da ở gần chúng ta nhất cũng cách một tỷ rưỡi năm ánh sáng. Song Qua-da không có hình thù gì cả, hoàn toàn không trông thấy được, chỉ là một khoảng không, nhưng lại thường xuyên phát sóng vô tuyến. Thực là kỳ

lạ! Đến năm 1967, người ta lại nhận được những tín hiệu vô tuyến điện rất mạnh từ vũ trụ xa xăm, không phải của Qua-da... Hay có thể của con người từ một hành tinh nào đó chăng? Cũng không phải nốt. Những tín hiệu ấy phát ra từ những sao Nơ-tơ-rôn có kích thước nhỏ, nhưng tỷ trọng vô cùng lớn, gấp Trái đất hàng vạn, hàng triệu cho đến hàng tỷ lần. Đó là những Pun-xa. Những Pun-xa cách hành tinh chúng ta từ hàng trăm năm đến hàng tỷ năm ánh sáng... Như vậy, vẫn chưa có tin tức gì mới lạ về "con người" của một hệ Mặt trời khác. Nhưng công cuộc tìm kiếm của chúng ta vẫn tiếp tục và loài người không hề nản lòng bởi vì vũ trụ có vô số những thiên hà mà mỗi một thiên hà lại có vô số những hệ sao giống hệ Mặt trời. Đã có nhà khoa học cho rằng trong vũ trụ có khoảng hai mươi hệ hành tinh khác có nền văn minh khá cao. Cách đây độ một trăm năm, Trái đất đã tung vào vũ trụ một bức điện thông báo về nền văn minh Trái đất, câu đầu tiên của bức điện đó là: "Chúng tôi dùng hệ đếm thập phân..." Bức điện bay đi với tốc độ ánh sáng ấy, vẫn thiết tha mong đợi một sự trả lời của một người bạn xa xăm nào đó trong vũ trụ.

"Không hề viễn vông chút nào, con người ở thế kỷ hai mươi mốt tự đặt cho mình nhiệm vụ vào cuối thế kỷ này phải rút ra những kết luận mới về một nền văn minh ngoài Trái đất.

"Bạn thân mến!

"Có lẽ cũng như tôi, bạn thiết tha chờ đợi các nhà khoa học làm được điều đó. Chúng ta sẵn lòng tin vì khối óc và bàn tay con người thực là tuyệt vời.

"Bạn ạ, chỉ ít ngày nữa tôi sẽ theo tàu vũ trụ Thăng Long 5 bay tới hệ sao Ca-pê-ri-en. Nghe nói một số con tàu khác cũng chuẩn bị bay tới các hệ sao xa hơn trong Thiên hà. Con người đã, đang và sẽ sẵn sàng chấp cánh bay xa.

"Tôi thiết tha nhờ bạn nói với mọi người tình yêu Trái đất cháy bỏng của tôi. Chúc bạn bước vào tuổi hai mươi mốt với niềm hạnh phúc vô tận.

*Sao Thiên vương ngày 5 tháng 9 năm 2030*

*LÊ MINH PHƯƠNG*

Bức thư lập tức được gửi đi bằng hình ảnh và truyền đi với tốc độ ánh sáng. Cùng ngày hôm đó, chúng tôi nhận được lời cảm ơn của người bạn châu Phi ở Trái đất.

### 3. SAO CHỔI 2032 AN-PHA

Vì quỹ đạo giữa sao Thiên vương và sao Diêm vương quá xa, gấp hơn hai lần khoảng cách từ quỹ đạo Trái đất đến sao Thiên vương nên mười giờ sau, tàu vũ trụ Thăng Long 5 mới bay ra khỏi hệ Mặt trời. Cũng trong thời gian này toàn bộ hệ Mặt trời đã chuyển dịch khỏi vị trí cũ hơn mười triệu ki-lô-mét. Mặt trời cũng chuyển động quanh tâm của Thiên hà. Trong khi chuyển động, nó "kéo theo" tất cả những hành tinh và những vệ tinh quay quanh rới rít quanh nó<sup>[4]</sup>.

Quang cảnh bầu trời luôn luôn thay đổi, thực khác xa với bầu trời nhìn thấy ở sao Thiên vương. Trong khoảng không mênh mông nổi lên chi chít những vì sao đứng yên, lặng lẽ như những con mắt đăm đăm, âu yếm và chờ đợi những chiến công của loài người. Có một lần, được phép ra ngoài con tàu, tôi thấy mình như chìm vào một biển sao dày đặc. Trên đầu, dưới chân, chung quanh đều có sao cả. Sao vô vàn, có lẽ bằng mắt thường, có thể nhìn thấy hàng vạn ngôi sao. Ở Trái đất, mắt thường chỉ nhìn thấy gần bảy nghìn sao, bằng kính thiên văn hiện đại, có thể quan sát được gần hai tỷ ngôi sao. Còn ở đây giữa vũ trụ trong suốt, tôi có thể quan sát được những ngôi sao mà ở Trái đất không thể nào thấy được. Hơn nữa, Thăng Long 5 đang bay về phía trung tâm Thiên hà nên mật độ sao càng dày đặc hơn.

Thăng Long 5 của chúng tôi là một con tàu tuyệt vời được trang bị những máy móc tối tân nhất trên thế giới. Đây là công trình hợp tác giữa các nhà khoa học Liên Xô và Việt Nam. Chính có những ưu việt rất lớn nên cùng với Von-ga 6 và Xi-ôn-cốp-xki 23, con tàu này đã được giao nhiệm vụ đi hệ sao Ca-pê-ri-en. Tuy vậy, những chuyện không may trong những chuyến bay có thể xảy ra bởi vì ra khỏi hệ Mặt trời, các con tàu vũ trụ đã bay vào khoảng không luôn luôn có biến động.

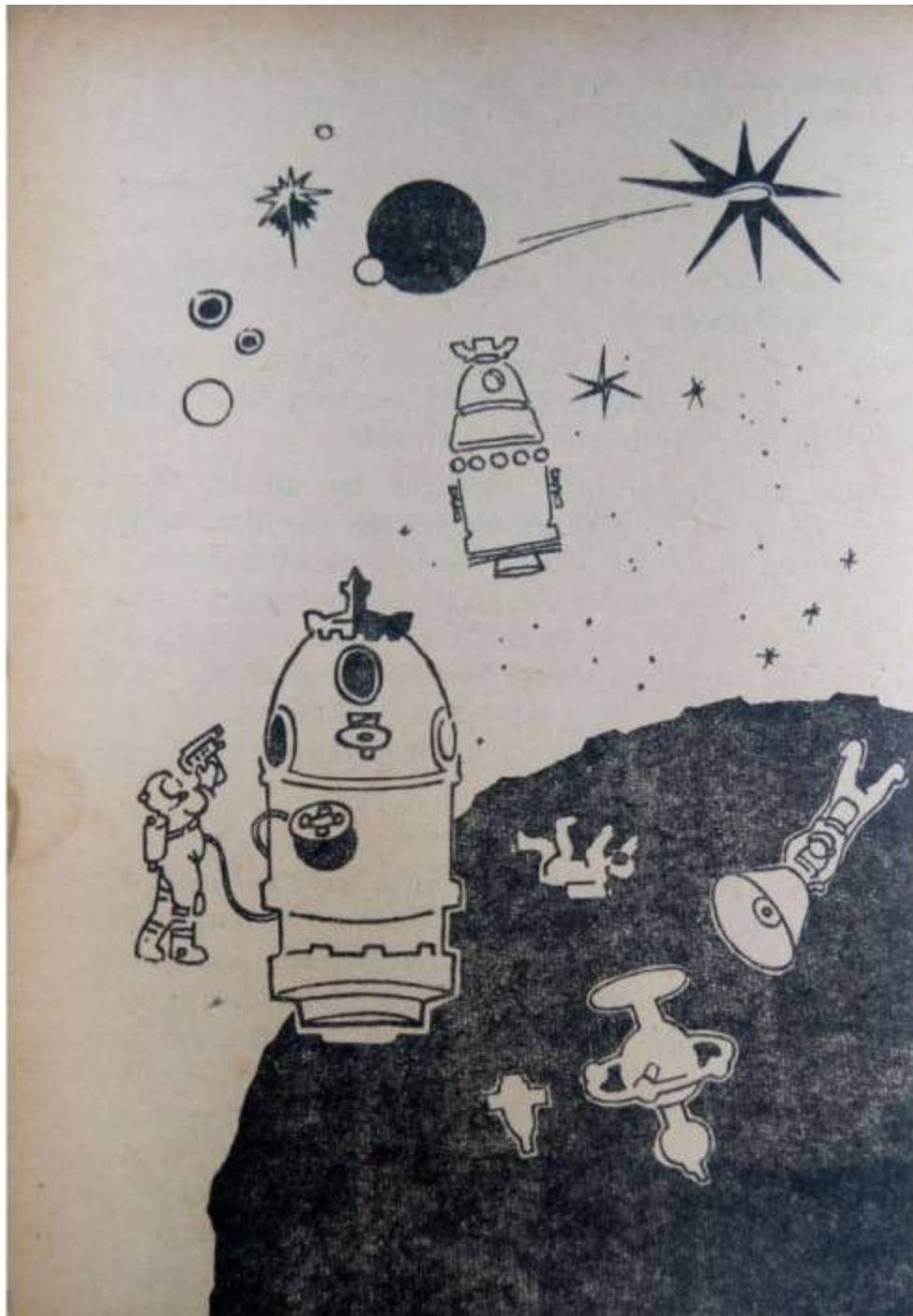
Giáo sư An, mẹ tôi và anh Phương phân công nhau luôn luôn túc trực

trên buồng lái. Còn tôi, đang ở thời kỳ tập sự.

Một hôm, đang quan sát bầu trời, mẹ tôi nói với giáo sư An:

- Thưa giáo sư, về phía chòm sao O-ri-ôn có một ngôi sao mới xuất hiện.

Vừa lúc đó, chúng tôi nhận được tin của tàu Xi-ôn-cốp-xki 23 thông báo cũng với nội dung như trên. Chỉ có khác là họ cho rằng đây là một ngôi sao chổi.



Chúng tôi tiếp tục quan sát ngôi sao, ghi lại đồ thị chuyển động của nó. Các tin tức về ngôi sao này liên tiếp được truyền đi từ nhà ga này đến nhà ga khác trong vũ trụ. Có thể tưởng tượng ra các tia la-de truyền tin bay thẳng tắp trên bầu trời và các kính thiên văn hiện đại đang hướng về phía ngôi sao lạ. Giáo sư An khớp lại y kiến của nhiều nơi, cuối cùng thống nhất với các nhận định của các nhà du hành vũ trụ trên tàu vũ trụ Xi-on-cốp-xki



23.

Giáo sư nói:

- Đó là một ngôi sao chổi bay theo quỹ đạo hình e-lip rất lớn đến mức ta tưởng như một đường pa-ra-bôn. Tất nhiên nó chỉ bay qua chòm sao Ô-ri-on. Sao chổi này không có đuôi dài vì nó bay đã quá lâu trong vũ trụ. Với chu kỳ là 2.386 năm, người ta có thể đã nhìn thấy sao chổi này ba lần. Lần thứ nhất, vào năm 2728 trước công nguyên. Đó là thời kỳ của nền văn minh Ai Cập, Ba-bi-lon và Hy Lạp cổ đại. Lần thứ hai vào năm 342 trước công nguyên. Và lần này là lần thứ ba. Tạm biệt loài người, sao chổi này sẽ trở lại thăm chúng ta sau hai mươi bốn thế kỷ, tức là vào thế kỷ bốn mươi lăm, nếu nó không bị một sự va chạm nào làm tan vỡ. Thực khó lòng mà tưởng tượng được con người của những năm 4.400 sống như thế nào.

Tôi thốt lên:

- Sao mà lâu quá thế bác nhỉ?

Giáo sư An cười:

- Quả là lâu cháu ạ! Sao chổi này vượt kỷ lục của sao chổi phát hiện ra năm 1858, gọi là sao chổi 1858. Sao chổi này có chu kỳ hai nghìn năm. Đến giữa thế kỷ ba mươi chín, người ta sẽ gặp lại sao chổi 1858. Song cả sao chổi 1858 và sao chổi vừa quan sát thấy đều thua một sao chổi mà loài người đã gặp. Cháu thử nhớ xem, sao chổi nào?

Tôi cố nhớ nhưng không tài nào nhớ nổi. Giáo sư An mỉm cười chờ đợi. Tôi thực sự phục trí nhớ tuyệt vời của giáo sư. Đối với ông, dường như câu nói nào cũng đọc từ sách ra vậy.

- Sao chổi-3020! - giáo sư An nhắc tôi.

Tôi reo lên:

- A, cháu nhớ rồi! Sao chổi này xuất hiện trên bầu trời vào năm 3020 trước công nguyên. Người Ai Cập đã trông thấy nó và coi nó như là sự trừng phạt của trời đất!

Giáo sư An gật đầu:

- Đúng đấy! Những người dân bên đôi bờ sông Nin đã nói như sau: "Trên bầu trời bỗng xuất hiện một ngọn lửa chói sáng bay ngang qua những vì sao. Dân chúng huyên náo chạy ra khỏi nhà quỳ lạy sự trừng phạt của Trời. Nhưng Trời không buông tha, năm sau liền nổ ra cuộc chiến tranh giữa hai bộ lạc ở tây và đông sông Nin. Đó là số mệnh trời đã bày đặt ra và con người phải gánh chịu".

Anh Phương lúc đó vừa ở ngoài vào, hỏi giáo sư An:

- Nếu cháu nhớ không sai thì sao chổi này sẽ trở lại Trái đất vào thế kỷ tám mươi. Bởi chu kỳ của sao chổi này là hơn một vạn năm.

- Đúng đấy! - giáo sư An gật đầu - Từ khi có loài người văn minh đến giờ, sao chổi-3020 mới ghé thăm Trái đất có một lần. Chắc chắn, lần trở lại thứ hai, nó sẽ vô cùng ngạc nhiên về sự đổi khác của xã hội loài người trên hành tinh chúng ta!

Mọi người đều cười. Giáo sư An đi đi lại lại nói:

- Dĩ nhiên sao chổi-3020 chưa phải là kỳ lục. Nó còn thua xa một số sao chổi khác. Các cháu thấy không, thiên nhiên thực là kỳ diệu. Nhưng không vì thế mà ta có ấn tượng cứ là sao chổi thì phải có vòng quay rộng. Sao chổi Ha-lây có chu kỳ mười lăm năm, sao chổi Bi-ê-la đã chết rồi, có chu kỳ bảy năm.

- Sao chổi Bi-ê-la chết lúc nào vậy bác, cháu chưa thấy ai nói đến sao chổi này. - Tôi hỏi.

- Cũng như mọi thiên thể khác trong vũ trụ, sao chổi cũng sinh ra và chết đi. - Giáo sư An trả lời - Tuy nhiên, sao chổi thì có khác đôi chút. Sao chổi có nhân, đường kính của nhân thường chỉ là hai, ba đến vài chục ki-lô-mét. Cái nhân này chứa đầy khí như ni-tơ, ô-xýt các-bon, xy-a-nô-gien... Các khí này bốc qua những lỗ nhỏ ở bề mặt nhân. Khi sao chổi đến gần Mặt trời, nó nóng lên, các khí thoát ra ở các lỗ nhỏ và hình thành đuôi. Sao chổi càng đến gần Mặt trời, đuôi càng dài ra và luôn luôn hướng ngược lại với Mặt

trời. Đuôi sao chổi dài lắm, có khi tới chín trăm triệu ki-lô-mét tức là gấp 2.500 lần khoảng cách từ Trái đất tới Mặt trăng. Chính nhờ cái đuôi vĩ đại ấy, người ta mới nhìn thấy sao chổi bằng mắt thường được chứ chỉ riêng nhân không thôi, bé như thế, người ta nhìn làm sao nổi. Còn sao chổi chết chẳng qua là vì nhân của nó đến một lúc nào đó sẽ hết các khí cháy nói trên. Thảm hại hơn nữa, nó có thể tan vỡ. Sao chổi Bi-ê-la xuất hiện vào những năm 1832, 1839, 1845, 1852 và đến ngày 27 tháng 11 năm 1872 thì tan vỡ, biến thành một trận mưa sao rất đẹp kéo dài trong nhiều năm rồi tắt hẳn. Sao chổi Ha-lây đủ chất khí cho 125 vòng quanh Mặt trời tức là hơn chín nghìn năm nữa. Rồi sẽ đến lúc tan vỡ sao chổi Ha-lây gần gũi với con người.

Tôi thở dài:

- Như vậy, sẽ đến lúc trong vũ trụ không còn một sao chổi nào nữa, sao chổi là một hiện tượng đẹp chứ bác nhỉ?

Giáo sư An cười:

- Làm gì có chuyện ấy! Sẽ có những sao chổi mới xuất hiện. Trong vũ trụ, cái già cỗi chết đi, cái mới lại xuất hiện... Đúng như cháu nói, sao chổi là một hiện tượng đẹp của thiên nhiên. Có một năm, người ta tìm ra sao chổi Cô-hu-tếch. Rất tiếc khi sao chổi này tới gần Trái đất thì đêm đó lại đầy sương mù. Nhà thiên văn Cô-hu-tếch, người có công phát hiện ra nó đầu tiên, đứng trên boong tàu giữa đại dương, cũng chỉ thấy sao chổi ấy rất mờ. Quả là đáng tiếc! Thế mà người xưa lại gán những hiện tượng tự nhiên đẹp đẽ này với số mệnh con người. Sao chổi xuất hiện thì nổ ra chiến tranh, bệnh dịch, thiên tai, vua chúa chết... Bác còn nhớ năm 1086, ở phương tây người ta trông thấy một ngôi sao chổi khổng lồ, sáng đỏ. Tiếp theo nổ ra nội chiến và bọn Pô-lô-vét xâm lăng nước Nga. Năm 1378, sao chổi xuất hiện ở miền đông Nga, liền đó quân Mông cổ tràn vào nước Nga, biến cả một dải đất rộng lớn từ biển Ban-tích đến Thái Bình Dương lệ thuộc vào đế quốc Mông Cổ. Năm 1811, sao chổi xuất hiện ở châu Âu thì năm sau quân Na-pô-lê-ông Bô-na-pác tiến vào xâm lược nước Nga. Ở Ấn Độ có một trận

dịch tả khủng khiếp. Trước đó, những người bên bờ sông Hằng đã trông thấy sao chổi... Song tất cả những hiện tượng này chỉ trùng hợp ngẫu nhiên với sự xuất hiện của sao chổi. Rõ ràng nhiều nước trông thấy sao chổi cùng một lúc song nước này có chiến tranh, nước kia thì hòa bình, nước này bị thiên tai, nước khác lại được mùa. Thực là oan uổng cho sao chổi! Ngay cả khi sao chổi quệt cái đuôi khổng lồ của nó vào Trái đất, con người ta cũng không việc gì cả. Sao băng cũng vậy, nó chẳng có nghĩa là báo hiệu một người đã qua đời. Cháu có thấy không, mỗi khi nhìn thấy một vệt sao băng sáng chói trên bầu trời, chúng ta chỉ thấy một vẻ đẹp rực rỡ của thiên nhiên mà thôi.

Giáo sư An ngừng lời, ông ngồi xuống ghế nói:

- Còn sao chổi vừa nhìn thấy, ta tạm đặt tên là sao chổi 2032 vì được tìm ra trong năm nay.

Mẹ tôi đẩy cửa bước vào.

- Thưa giáo sư, Trái đất thông báo với chúng ta, sau khi khớp lại nhiều ý kiến và xem lại lịch sử phát hiện các hành tinh, thống nhất gọi sao chổi vừa phát hiện ra là sao chổi 2032 An-pha và kèm theo một tên nữa là Xi-ôn-ốp-xki để nhớ ơn nhà bác học Liên Xô vĩ đại và ghi công cho các nhà du hành vũ trụ trên tàu Xi-ôn-cốp-xki 23 nhìn thấy sao chổi đó trước tiên. Trái đất cũng thông báo cho chúng ta biết trạm vũ trụ trên sao Diêm vương đã phát hiện ra một sao chổi mới, có thể sao chổi này sẽ mang tên 2032 Bê-ta.

Một hôm, tôi với anh Phương bàn về sự tồn tại của vành đai vi hành tinh giữa sao Hỏa và sao Mộc nhân câu nói của giáo sư An hôm nọ: "Các thiên thể đều sinh ra, lớn lên, già cỗi và chết đi". Vừa lúc cả hai đang nói rất hăng hái thì giáo sư An vào. Ông vui vẻ hỏi:

- Thế nào, có chuyện gì lý thú đấy? Bác có thể tham dự được không?

Anh Phương mời giáo sư ngồi:

- Chúng cháu đang cần bác có mặt đây.

Giáo sư ngồi xuống ghế hỏi:

- Có gì mà "ghê gớm" vậy? Liệu có hóc búa quá không?

Giáo sư An rất vui tính. Đối với ông, tất cả vấn đề dù phức tạp đến mấy, cũng trở nên đơn giản, nhẹ nhàng dường như không cần một sự cố gắng nào. Thực ra, ông đã vận dụng những kiến thức khoa học của mình một cách nhuần nhuyễn, trong sáng.

Tôi nói:

- Thưa giáo sư, chúng cháu thắc mắc thế này: khoa học kết luận như thế nào về những vi hành tinh giữa sao Hỏa và sao Mộc?

- Về những anh chàng tí hon ấy à? Vấn đề khó đấy. Trước tiên, nói về lịch sử phát hiện ra chúng cái đã. Chắc hai cháu đã hiểu ít nhiều về vấn đề này. Bác xin nói rõ thêm. Trong thế kỷ mười bảy, khoa học vũ trụ đã phát triển, người ta chế ra được nhiều kính thiên văn tốt. Bình thường giữa quỹ đạo của hành tinh này đến quỹ đạo của hành tinh kia, cách nhau từ 0,3 đến 0,5 đơn vị thiên văn [5]. Thế mà khoảng cách từ quỹ đạo của sao Hỏa tới quỹ đạo của sao Mộc cách nhau tới 3,7 đơn vị thiên văn. Như thế, phải có cái gì giữa khoảng trống quá rộng đó chứ. Một hành tinh nữa mà con người chưa tìm ra chẳng hạn. Thế là với những kính thiên văn rất tốt, người ta nhìn vào khoảng trống đó. Đêm mùng một tháng giêng năm 1801, người ta tìm thấy một hành tinh bé tí. Đó là vi hành tinh Xê-rét. Gọi là bé tí vì nó chỉ gấp năm lần nước Việt Nam chúng ta. Một hành tinh như thế thì quả là bé có phải không hai cháu? Nó chỉ đáng là một vệ tinh để quay quanh một hành tinh nào đó. Lập tức nhiều giả thuyết được đặt ra. Có người thỏa mãn, cho rằng giữa khoảng trống của quỹ đạo sao Hỏa và sao Mộc có cái gì đã được giải đáp. Có người cho rằng sự tồn tại hành tinh bé tí như Xê-rét là vô lý. Thế là phải nhìn lại. Kết quả thực bất ngờ. Người ta không những khẳng định vi hành tinh Xê-rét là có, mà còn có một hành tinh bé tí khác nữa, bé hơn Xê-rét đến năm lần tức là to xấp xỉ nước ta. Người ta đặt tên cho nó là Pa-lat. Pa-lat được tìm ra năm 1802. Hai năm sau, năm 1804 lại tìm ra Giu-nôn chỉ bé bằng nửa Pa-lat. Từ đó, khái niệm vi hành tinh hay còn gọi là

tiểu hành tinh ra đời để phân biệt với những hành tinh nhỏ như sao Thủy, sao Kim, sao Hỏa và Trái đất và những hành tinh lớn như sao Mộc, sao Thổ, sao Thiên vương, sao Hải vương và sao Diêm vương. Từ đây, công cuộc tìm kiếm các vi hành tinh được tiến hành một cách đầy hứng thú. Vi hành tinh Ve-xta được tìm ra năm 1807. Liên sau đó hàng chục năm, người ta không tìm thấy một vi hành tinh nào nữa. Có người vội vã kết luận rằng: công cuộc tìm kiếm các vi hành tinh đã chấm dứt. Song đến năm 1845, người ta lại tìm ra vi hành tinh A-xtơ-rê chỉ bằng một phần ba Giu-nôn. Từ đó số vi hành tinh tìm ra nhiều đến nỗi tên của các vị thần và anh hùng trong thần thoại Hy Lạp, La Mã không còn đủ để đặt tên cho chúng nữa, người ta phải dùng đến thần thoại Đức, Pháp, Na Uy, Nga, Phê-ni-xi. Sau đó người ta lấy cả tên các danh nhân trên thế giới để đặt cho các vi hành tinh mới tìm ra. Ví dụ vi hành tinh Páp-lô-vi-a để kỷ niệm nhà bác học Páp-lốp. người Liên Xô hay vi hành tinh Cô-pê-ni-a để kỷ niệm nhà thiên văn học vĩ đại Ba Lan...

Anh Phương thấy giáo sư An ngừng lời, khẽ hỏi:

- Hình như hiện nay, qua các ống kính thiên văn, người ta không tìm thấy vi hành tinh Héc-mét, Ê-rốt, A-đô-nít đâu nữa. Vi hành tinh Hi-đan-gô đang có triệu chứng tan vỡ. Vi hành tinh 1938 TS thì chỉ còn nhỏ bằng một nửa so với năm 1938.

Giáo sư An gật đầu:

- Đúng thế. Vi hành tinh A-mua mới tan vỡ vào năm 2029.

- Thưa giáo sư. - Anh Phương hỏi - Có phải chính những vi hành tinh ấy cũng chỉ là kết quả sự tan vỡ của một hành tinh lớn chẳng?

- Có thể là như vậy.

Tôi vội vàng hỏi giáo sư An:

- Vậy trái đất chúng ta liệu có thể sẽ như thế không? Nếu vậy thì...

Giáo sư cười:

- Cháu quá lo cho Trái đất chúng ta đấy. Nhưng ý kiến cho rằng những vi hành tinh là kết quả tan vỡ của một hành tinh lớn cũng chỉ là một giả thiết. Khoa học sẽ có những giải thích chính xác hơn. Ví dụ như có thuyết cho rằng hệ Mặt trời trước kia là một đám bụi bay tít mù, cuối cùng kết với nhau lại mà thành các hành tinh. Vậy thì những vi hành tinh là loại vật chất đặc biệt không kết lại với nhau được chẳng? Các cháu ạ, dù công nhận thuyết "tan vỡ" đi chẳng nữa, chúng ta cũng không lo cho Trái đất vì Trái đất được cấu tạo vững chắc, có lớp khí quyển dày bảo vệ. Với lại các hành tinh không bao giờ bay lạc đường để đâm vào nhau. Như các vi hành tinh đấy, đổ sao Hỏa hay sao Mộc kéo nổi chúng về làm vệ tinh của mình. Sao Mộc "mạnh" hơn nhưng ở xa, sao Hỏa "yếu" hơn nhưng ở gần vi hành tinh. Cứ thế, mỗi anh lại có lợi thế riêng của mình, chẳng anh nào chịu thua anh nào, thành thử ra những vi hành tinh nhỏ bé cứ việc tự do nhớn như bay giữa khoảng không vũ trụ bao la, chẳng lệ thuộc vào sao Hỏa hoặc sao Mộc. Thực ra, theo sự giải thích của định luật vạn vật hấp dẫn trong vũ trụ, tất cả mọi thiên thể đều chịu sự hấp dẫn của nhau. Chính nhờ sự "co kéo" của sao Hỏa và sao Mộc nên các vi hành tinh mới "tự do" được chứ!

Giáo sư An cười khà khà, xoa tay nói tiếp:

- Như thế là bác chưa có một lời giải đáp cụ thể nào cả có phải không? Biết làm thế nào được! Mai sau gặp nhau, chúng ta sẽ có những giải đáp chính xác hơn. Lúc đó, có khi không phải bác mà chính là các cháu sẽ giải thích cho bác vì bác đã già lụ khụ rồi! Nói cho vui thế thôi, bác không bao giờ nghĩ đến tuổi già. Nhà khoa học không được tự cho phép mình già và mệt mỏi. Phải luôn luôn trẻ để đón cái mới.

Mẹ tôi từ buồng máy báo hiệu cho mọi người lên buồng lái.

## 4. CHUYỆN KHÔNG MAY CỦA NGƯỜI BẠN ĐƯỜNG

Mọi người bước vào buồng máy. Mắt vẫn không rời những đồng hồ và đồ thị trước mặt, mẹ tôi nói:

- Thừa giáo sư, một số kim đồng hồ hoạt động không bình thường.

Giáo sư An nhìn các đồng hồ rồi nói chuyện với tàu Xi-ôn-cốp-xki 23 đang bay phía trước, cách Thăng Long 5 hơn mười ngày ánh sáng<sup>[6]</sup>:

- Thăng Long 5 gọi Xi-ôn-cốp-xki 23! Chúng tôi đang bay vào một "khoảng xóc". Xi-ôn-cốp-xki 23 có thấy không?

- Có thấy, trước đây gần ba mươi giờ.

- Sao không thông báo cho Thăng long 5?

Phía bên kia im lặng. Giáo sư An nghiêm khắc nói:

- Phải đảm bảo liên lạc và truyền tin thường xuyên. Cần chú ý để phát hiện những "khoảng đen"!

- Rõ!

Vũ trụ mênh mông thật là bí ẩn. Ví dụ như Qua-da mà anh Phương có nhắc đến trong thư gửi bạn ở Trái đất. Qua-da hoàn toàn không trông thấy được nhưng lại luôn luôn phát sóng một cách tích cực. Trong vũ trụ lại có những nơi gọi là những "khoảng đen". Cả một ngôi sao có thể bỗng nhiên mất hút vào đấy y như mất hút vào một cái hang khổng lồ, rơi vào một nơi nào đó hoàn toàn mù mịt. Nhưng trong vũ trụ lại có những "khoảng trắng" từ đó đột ngột xuất hiện một ngôi sao mà trước đó không một kính thiên văn nào trông thấy được. Chẳng phải là vừa, cả một hệ sao, như hệ Mác-ca-ri-an đã chui ra từ một "khoảng trắng" như thế. Trong vũ trụ lại có những nơi có nhiệt độ cao tới hàng tỷ độ, gấp hàng triệu lần nhiệt độ trên bề mặt Mặt trời. Nơi đó luôn luôn xảy ra những trận "bão sóng quang X và quang



Gam-ma" ghé gớm.

Sau khi vượt qua "khoảng xóc" trong vũ trụ, tàu Thăng long 5 lại bay bình thường. Song từ đó, giáo sư An tỏ ra rất lo lắng. Với tư cách là người chỉ huy đội bay, giáo sư luôn luôn nhắc nhở tàu Xi-ôn-cốp-xki 23. Có một lần, ông nói với mọi người trong tàu Thăng long 5:

- Tôi rất lo lắng cho tàu Xi-ôn-cốp-xki 23. Mặc dù hai con tàu chúng ta được trang bị những máy móc tối tân, nhưng quan trọng hơn cả vẫn là ở con người điều khiển chúng. Những nhà du hành vũ trụ trên tàu Xi-ôn-cốp-xki 23 rất dũng cảm, nhưng nói chung còn trẻ tuổi và ít từng trải. Họ không chủ quan nhưng có khi chỉ do một sơ suất nhỏ vì thiếu kinh nghiệm, họ có thể làm cho cả con tàu hóa thành tro bụi! Chúng ta phải hết sức cẩn thận và bình tĩnh để xử lý những trường hợp đặc biệt.

Một năm nữa trôi qua, những nỗi lo lắng của giáo sư An lại dịu đi. - Hai con tàu vũ trụ vẫn đang bay với tốc độ rất lớn về phía hệ sao Ca-pê-ri-en.

Mặc dù rất bận với công việc, chúng tôi vẫn tổ chức những buổi sinh hoạt khoa học và sinh hoạt câu lạc bộ. Tôi đã được nghe những vấn đề khoa học hết sức bổ ích.

Một hôm, mẹ tôi bảo:

- Con lên buồng máy ngay đi! Bố đang muốn nói chuyện với con.

Tôi lên buồng máy, ngồi trước máy nói. Một lúc sau, giọng bố tôi vang lên nghe rõ mồn một:

- Con trai bố đấy phải không?

- Vâng, con đây! - tôi xúc động nói to - Bố đang ở đâu đấy?

- Bố đang ở Nha Trang con ạ. Bố đã xin phép trạm thông tin vũ trụ và người ta cho phép bố được nói chuyện với con trong có nửa ngày thôi. Bố rất nhớ hai mẹ con. Mẹ và con vẫn khỏe chứ? Có nhớ Trái đất không, con?

- Mẹ và con vẫn khỏe. Nhớ Trái đất lắm bố ạ. Trái đất có gì thay đổi không bố?

- Không thể nào kể hết sự thay đổi của Trái đất được. Chỉ nói ở nước ta thôi nhé! Chúng ta vừa làm xong đường giao thông ngầm dưới biển từ Hà Tiên, qua vịnh Thái Lan, xuyên qua bán đảo Ma-lắc-ca tới thẳng Ấn Độ Dương. Từng toa hàng hóa sẽ nối đuôi nhau ra Ấn Độ Dương. Theo đường ấy, rút ngắn chỉ còn bằng một phần tám đường trên biển và chỉ bằng một phần ba mươi thời gian vận chuyển trên biển.

Mẹ tôi nói xen vào:

- Còn trong vũ trụ, nhà ga xuất hiện khắp nơi. Và mới nhất: mẹ con em chỉ còn cách hệ sao Ca-pê-ri-en hơn một năm ánh sáng.

- Xin chúc mừng hai mẹ con. Hết giờ rồi! Xin chào hai mẹ con.

Cuộc nói chuyện luôn luôn có những lúc im lặng để chờ cho tiếng nói "bay" từ Thăng Long 5 đến Trái đất và ngược lại. Cuộc nói chuyện ngừng ngủi đã diễn ra như vậy, trong nửa ngày. Nửa ngày cho một cuộc nói chuyện từ hai nơi cách xa nhau như thế, thực là kỳ diệu.

Hệ sao Ca-pê-ri-en ngày càng rõ dần trên màn ảnh. Nhưng chúng tôi ít chú ý đến sao Ca-pê-ri-en chói lọi mà chú ý nhiều đến hành tinh Ép-xi-lon có ánh sáng màu da cam rất đẹp. Trong suốt quá trình bay, chúng tôi vẫn liên hệ với tàu vũ trụ Xi-ôn-cốp-xki 23 bay trước, với Von-ga 6 hiện đang ở hành tinh Ép-xi-lon và với sao Thiên vương, nơi trực tiếp chỉ huy đội bay chúng tôi. Chính nhờ sự liên hệ này, chúng tôi biết một đội bay gồm năm tàu vũ trụ đã xuất phát từ sao Diêm vương, đi hệ sao Ca-pê-ri-en và cũng sẽ tới hành tinh Ép-xi-lon màu da cam rực rỡ. Rõ ràng hành tinh này đang thu hút sự chú ý nhiều nhất của các nhà khoa học.

Bỗng một hôm, từ tàu Xi-ôn-cốp-xki 23 gửi về một tin sét đánh:

- Thăng Long 5! Không có một vì sao nào quanh chúng tôi! Tất cả các tinh tú đều biến mất! Máy móc hoạt động hỗn loạn! Con tàu không điều khiển được nữa, bị hút về một phía, quay tít!

- Hãy bình tĩnh! - giáo sư An thét lên.

- Không nghe thấy gì cả! Vĩnh biệt!

Từ đó Thăng Long 5 không nhận được tin tức nào của Xi-ôn-cốp-xki 23 cả. Con tàu đã biến mất! Giáo sư An đứng dậy, mồ hôi vã ra trên trán, giọng ông rần rỏi, cương quyết:

- Chuyển hướng bay! Rẽ sang phương sao Bê-ta chòm Nhân Mã, theo đồ thị hy-péc-bôn số ba! Tất cả sẵn sàng chuẩn bị.



Chúng tôi ngồi vào ghế, người nằm dọc theo con tàu. Chỉ có sự thay đổi tốc độ và hướng bay đột ngột mới gây ảnh hưởng đối với con người chứ không thì, dù con tàu bay với tốc độ bao nhiêu chăng nữa nhưng rất đều, vẫn không làm cho con người có cảm giác gì. Trái đất và sao Thiên vương

cũng dồn dập hỏi Thăng Long 5 về sự mất tích của Xi-ôn-cốp-xki 23.

- Xi-ôn-cốp-xki 23 giờ ở đâu?

- Chúng tôi không biết! - Thăng Long 5 trả lời. - Có lẽ bị một "khoảng đen" hút!

- Và bốc cháy?

- Hoàn toàn không rõ!

- Đề nghị Thăng Long 5 chuyển đường bay! Tiếp tục dõi tìm tàu Xi-ôn-cốp-xki 23.

Thăng Long 5 bỏ xa đường bay cũ. Vẫn không có tin tức và một dấu vết nào của tàu Xi-ôn-cốp-xki 23. Việc tìm kiếm tỏ ra tuyệt vọng. Tôi tin chắc các bạn đường của chúng tôi đã hy sinh rồi.

Một tháng sau, Thăng Long 5 bỏ xa đường bay đã định hàng chục tỷ kilô-mét. Bỗng nhiên con tàu lắc nhẹ rồi rung mạnh như bị kéo hẳn về một phía. Giáo sư An bình tĩnh nói:

- Sẵn sàng chuẩn bị! Tăng tốc độ!

Thăng Long 5 tăng tốc độ, khi con tàu trở về tình trạng bình thường, giáo sư An thở phào:

- Thế là chúng ta đã thoát nạn!

Tôi hỏi:

- Đề nghị giáo sư giải thích rõ vì sao có hiện tượng như mấy hôm trước ạ?

Giáo sư An hỏi mẹ tôi:

- Chị Diệp nghĩ thế nào về chuyện này?

- Thưa giáo sư! Tôi nghĩ rằng chúng ta vừa gặp một khoảng không vũ trụ đáng sợ, kiểu như những "khoảng đen".

Giáo sư An gật đầu:

- Tôi cũng nghĩ thế. Rất may là chúng ta đã chuyển đường bay cách đây một tháng nên chỉ bước qua rìa khoảng không khủng khiếp ấy. Còn tàu Xi-ôn-cốp-xki 23 thì đâm thẳng vào và không thể thoát nổi sức hút ghê gớm của nó. Người bạn đường của chúng ta không may đã gặp tai nạn! Tôi cho rằng đây chưa hẳn là những "khoảng đen" vì "khoảng đen" có thể hút vào cả một ngôi sao lớn gấp nhiều lần Mặt trời chúng ta và những "khoảng trắng" lại có thể đẩy ra được cả một hệ Mặt trời! Đây không phải là tai nạn đầu tiên trong vũ trụ. Ở hệ Mặt trời của chúng ta, sao Mộc cũng là một hành tinh đáng sợ. Năm 2002, một con tàu vũ trụ của Anh đột ngột hỏng một động cơ và bị hút vào sao Mộc. Động cơ được chữa xong, nhưng con tàu vẫn không cất cánh được vì nó không thể thắng nổi sức hút của sao Mộc. Còn các nhà du hành vũ trụ, trong suốt thời gian ở sao Mộc, họ đi lại rất khó khăn. Trọng lượng cơ thể tăng lên ghê gớm. Không kể áo giáp, người nhẹ nhất cũng nặng tới 130 ki-lô-gam. Không một con tàu nào dám tới cứu họ. Khắp nơi trong vũ trụ gửi lời vĩnh biệt họ. Những người Anh bất hạnh đáp lời chào mọi người và hát vang bài hát ca ngợi những nhà du hành vũ trụ dũng cảm, họ hy vọng cho đến một ngày nào đó con người sẽ chiến thắng được hành tinh khủng khiếp này. Mãi đến năm năm sau, một con tàu vũ trụ không người điều khiển mới tới sao Mộc và trở về trái đất an toàn. Như vậy, chúng ta đã chiến thắng được sức hút của sao Mộc nhưng cho đến nay, những nhà du hành vũ trụ Anh không may vẫn là những người duy nhất có mặt ở sao Mộc. Để tưởng tượng sức hút của sao Mộc lớn như thế nào, ta có thể nhìn vào số vệ tinh của nó. Sao Mộc kéo về mình những mười hai vệ tinh, chiếm gần một nửa tổng số vệ tinh của các hành tinh trong hệ Mặt trời. Như vậy, vũ trụ rõ ràng là một mặt trận. Nó đòi hỏi mỗi một nhà du hành vũ trụ phải có lòng dũng cảm và sáng suốt - Tôi đề nghị để tưởng nhớ tới những người bạn đường không may trên tàu vũ trụ Xi-ôn-cốp-xki 23, chúng ta hãy mặc niệm một phút.

Ngoài kia, những vì sao vẫn tỏa sáng như không hề hay biết những gì đã xảy ra đối với những nhà du hành vũ trụ!

## 5. HỆ SAO CA-PÊ-RI-EN VÀ HÀNH TINH MÀU DA CAM

Hôm nay, nhân ngày đầu năm mới, mọi người trên tàu làm lễ mừng giáo sư An bước vào tuổi trung niên, tức là bảy mươi tuổi. Nhân dịp này, giáo sư đã kể về cuộc đời mình:

- Ước mơ bay tới các vì sao đã lôi cuốn và làm tôi say mê từ thuở nhỏ. Hồi học phổ thông, tôi đã tham gia nhóm ngoại khóa toán học và vật lý. Chúng tôi đã chế tạo được một tên lửa nhỏ và phóng lên trời. Dĩ nhiên tên lửa của chúng tôi không bay được cao vì chất đốt rất ít và quá tồi. Tôi còn chế tạo được những kính thiên văn nhỏ, nhìn được tới Mặt trăng. Người lớn coi tôi như một chú bé hiếu động, suốt ngày loay hoay với những mỏ hàn và kìm búa nhưng ít người hiểu tôi. Chỉ có thầy giáo chủ nhiệm là người hiểu tôi nhất. Thầy khuyên tôi hãy chọn khoa thiên văn sau khi rời phổ thông. Thầy giáo, với tất cả lòng say mê và nhiệt tình của mình, đã dẫn tôi vào con đường khoa học. Thầy chủ nhiệm lớp tôi năm nào giờ đây không còn nữa nhưng tôi vẫn nhớ tới thầy. Hôm nay, tôi bay vào vũ trụ bằng đôi cánh mà một là của khoa học hiện đại, một là của người thầy đã khuất. Có lẽ ai cũng vậy, đều có trong đời mình, trong lòng mình hình ảnh đẹp đẽ của những người thầy. Khi bước vào thế kỷ hai mươi mốt, tôi là một thanh niên ba mươi mốt tuổi. Lúc đó, tôi vừa được phong hàm vị giáo sư tiến sĩ đúng bầy tiếng đồng hồ. Đúng như thế, không sai. Tôi nhớ mãi giờ phút ấy vì tôi là người cuối cùng ở Việt Nam nhận học vị này vào thế kỷ hai mươi. Đêm đó, tôi thức suốt sáng để đón giao thừa của thế kỷ. Tôi tựa cửa ngược nhìn các vì sao và ước mơ giá mình trở thành một nhà du hành vũ trụ. Năm sau, tôi sang làm việc tại trạm vô tuyến viễn vọng Ra-tan ở bắc Cáp-ca-dơ, Liên Xô. Trạm này trước đó ba mươi năm, là trạm lớn nhất thế giới. Khi tôi sang, trạm được mở rộng hơn trước nhiều và đứng thứ tư trên thế giới. Trong một lần khám sức khỏe để tuyển chọn những nhà du hành vũ trụ, tôi đã trúng tuyển. Năm năm sau, tức là năm 2006, tôi bay vào vũ trụ lần đầu tiên. Cho

đến nay, hàng chục năm đã trôi qua, tôi tự thấy cuộc đời mình hoàn toàn gắn bó với vũ trụ... Tôi xin chân thành cảm ơn các bạn nhân ngày tôi bước vào tuổi trung niên hôm nay. Nhưng tôi vẫn thấy mình còn trẻ lắm, còn sung sức lắm. Xin các bạn hãy coi tôi vẫn như đang ở tuổi thanh niên rạo rức và sôi nổi. Xin hẹn gặp lại các bạn khi tôi chẵn một trăm tuổi. Lúc đó, biết đâu chúng ta lại chẳng ngồi chung với nhau trên một con tàu vũ trụ tới Tinh Vân Tiên Nữ xa vời?

Chúng tôi vỗ tay. Mỗi người phát biểu một câu. Riêng mẹ tôi đọc hẳn một bài thơ tặng giáo sư An. Không khí trên tàu vui hẳn lên. Trên bàn tiệc, chúng tôi bày tất cả các món ăn ngon lành nhất, không kém gì bữa ăn ở Trái đất. Sau bữa ăn, chúng tôi ngồi nói chuyện với nhau về hệ sao Ca-pê-ri-en.

Hệ sao Ca-pê-ri-en được phát hiện từ lâu, nhưng gần đây mới được chú ý nhiều. Trong bảy hành tinh của hệ sao này có một hành tinh được chú ý nhiều hơn cả: đó là hành tinh Ép-xi-lon. Qua ống kính thiên văn, hành tinh này có màu da cam rất đẹp. Đặc biệt, một tập thể các nhà khoa học Liên Xô và Ba Lan khẳng định hành tinh này chứa một khối lượng vàng lớn. Thế là hành tinh Ép-xi-lon trở thành trung tâm chú ý của các nhà khoa học. Vấn đề tưởng như có vậy. Song càng thú vị hơn, tàu vũ trụ Von-ga 6 hạ cánh xuống hành tinh Ép-xi-lon mới đây lại cho biết thêm: hành tinh này có sự sống mà điển hình là các loài bò sát khổng lồ vô cùng độc đáo! Như vậy, hành tinh có ánh sáng màu da cam ấy càng ngày càng đầy sức hấp dẫn đối với các nhà du hành vũ trụ và các nhà khoa học. Sau tàu vũ trụ Von-ga 6, Xi-ôn-cốp-xki 23, Thăng Long 5, còn có một đội năm tàu vũ trụ khác đang hướng về hành tinh Ép-xi-lon.

Cũng cần kể thêm một số hành tinh khác trong hệ sao Ca-pê-ri-en. Hành tinh An-pha gần sao Ca-pê-ri-en hơn cả, hình như là... một bể nước sôi sùng sục! Hành tinh Bê-ta cách hành tinh An-pha tới sáu đơn vị thiên văn là một hành tinh khổng lồ có hai vành khuyên song song với nhau và quay theo phương vuông góc với trục của hành tinh... Ngoài hành tinh Ép-xi-lon, hai hành tinh An-pha và Bê-ta là những hành tinh đáng chú ý nhất của hệ sao



Ca-pê-ri-en.

Thăng Long 5 đã tới đích, trước khi đổ bộ, nó quay xung quanh hành tinh Ép-xi-lon ba vòng.

- Thăng Long 5 gọi Von-ga 6! Thăng Long 5 xin hạ cánh.

- Xin chúc mừng! - Von-ga 6 trả lời - Hạ cánh tại bờ biển Đỏ cách Von-ga 6 năm mươi ba ki-lô-mét.

Thế là chặng đường dài hàng mấy năm ánh sáng từ hệ Mặt trời đến hệ sao Ca-pê-ri-en đã kết thúc.

## 6. BÊN BỜ BIỂN ĐỎ

Tàu Thăng Long 5 đỗ xuống đúng địa điểm đã định. Trước mắt chúng tôi mở ra một cảnh tượng kỳ lạ hết sức đẹp mắt. Đầu tiên phải kể đến màu sắc của hành tinh. Từ trong vũ trụ nhìn tới, hành tinh Ép-xi-lon có màu da cam chín rất đẹp. Khi hạ cánh xuống, tôi thấy hành tinh Ép-xi-lon cũng có màu sắc gần như thế: có chỗ đỏ sẫm, có chỗ nhạt, có nơi ngả sang màu vàng. Hành tinh Ép-xi-lon có bầu khí quyển khá giống bầu khí quyển của quả đất, nhưng lại có sức hút chỉ bằng nửa sức hút quả đất nên bộ áo giáp tôi khoác trên mình không nặng lắm và tôi có thể đi như chạy trên hành tinh này. Thật là thú vị!

Giáo sư An và anh Phương đi ô tô bay Giuyn Véc để tới tàu vũ trụ Von-ga 6 gặp các nhà du hành vũ trụ trên đó, còn hai mẹ con tôi ở lại trên tàu Thăng Long 5. Chiều ý tôi, mẹ tôi cho xuống đất tham quan hành tinh. Chúng tôi mặc một loại quần áo du hành vũ trụ thật đặc biệt, đảm bảo hoạt động dễ dàng và tay chân cũng thu nhận được cảm giác bình thường. Lúc đó, sao Ca-pê-ri-en đã nhô lên khỏi mặt biển. Biển đỏ sáng lấp lánh, từng ngọn sóng dâng cao như cổ mang thật nhanh những tia sáng ấm áp, rực rỡ từ sao Ca-pê-ri-en vào đất liền. Sóng biển dâng lên rất cao, rất nhanh nhưng lại bổ xuống rất từ từ nên dễ gợi cho ta cảm giác về sự bay bổng hơn là mãnh liệt. Sóng dồn vào bờ, mơn man bờ cát đỏ như gạch và xô vào vách đá màu da cam làm tung lên những bọt hồng trông như nhung bông hoa đào nhỏ bị gió cuốn, rơi xuống lả tả. Biển rì rào khe khẽ, ngân nga như lời một người mẹ hiền chỉ biết nói những lời thủ thi, đầm ấm với đứa con thân yêu.

Hai mẹ con tôi bước đi lằng lằng như lướt dọc bờ biển. Gió thổi rất mạnh làm mái tóc rờn bay. Rồi bờ biển, hai mẹ con tôi tiến sâu vào đất liền, tuy thế, vẫn không dám bỏ xa con tàu. Một bãi lầy rất rộng hiện ra trước mặt, chạy song song theo bờ biển. Trên bãi lầy đỏ sẫm mọc đầy một loại

cây thân bò. Loại cây này đâm lên những nhánh màu hồng nhạt, trần trụi, không lá, trông cứ tưởng như những cây khô chết hay những cái cọc cong queo cắm trên bãi lầy. Rõ ràng đây là một loại cây không lấy gì làm đẹp lắm, nó làm cả bãi lầy trở thành một bãi cọc rộng mênh mông.

Tít bên kia bãi lầy mới có một cánh rừng rậm. Bầu trời đầy sương mù khiến cả cánh đồng ẩn hiện mờ nhạt. Tôi thớ thẩn bên đầm lầy và nhặt được khá nhiều vỏ, y như vỏ ốc, đủ các cỡ và các hình thù song phần lớn đều tròn xoe như một cái cúc áo khổng lồ. Những vỏ ốc màu da cam, nổi lên trên mặt đất đỏ và bãi lầy đỏ sẫm, trông y như những đồng tiền vàng rải ra khắp nơi trong một câu chuyện cổ tích. Thỉnh thoảng bờ bãi lầy mọc lên một bụi cỏ hoặc một bụi cây lá to giống như lá dương xỉ ở Trái đất, đầu lá vàng tươi, khấp nép trong từng luồng gió mạnh ào ạt từ biển thổi vào.

Tôi bỏ vỏ ốc vào một cái túi đeo bên người. Mẹ tôi mê mãi quay phim, thỉnh thoảng bà lại quỳ xuống đất nhặt lên một hòn sỏi vàng lóng lánh hoặc một hòn đá. Có khi mẹ tôi nhúm một nhúm đất đặt lên mặt giấy, đem kính lúp ra soi rồi reo lên:

- Hòa ơi, con lại đây mà xem! Đất lóng lánh vô số những hạt màu vàng. Chúng ta quả đang ngồi trên một kho báu khổng lồ!

- Thật lạ quá mẹ nhỉ!

- Không đâu con! Ngay từ cuối thế kỷ hai mươi, nhiều nhà bác học từ Trái đất đã phát hiện ra trong chòm sao Giai, sao Cáp-pe Can-cri có chứa một khối lượng vàng rất lớn là một trăm tỷ tấn. Lại có những ngôi sao được gọi là sao sắt nữa. Hành tinh màu da cam của chúng ta có khối lượng vàng ít hơn sao Cáp-pe Can-cri nhưng ở gần hơn sao Cáp-pe Can-cri nhiều lần nên nó đã hưởng sự chú ý của các nhà khoa học suốt hàng chục năm nay.

Tôi vẫn mê mê với những vỏ ốc. Thỉnh thoảng tôi lại lia những vỏ ốc lớn về phía bãi lầy, như một lực sĩ ném đĩa. Vỏ ốc bay đi một quãng rất xa rồi rơi xuống bãi lầy. Tôi nhảy nhót, nghịch như trẻ con.

- Mẹ ơi, hay không này!

Tôi reo lên và giơ cho mẹ tôi xem một "vỏ ốc" khổng lồ rất đẹp. Cái vỏ thẳng và nhọn dần như một hình nón cao nhưng có đáy rất hẹp. Vỏ thẳng tuột, không xoắn lại như vỏ ốc. Tóm lại, nó chỉ là một cái ống hình phễu, không hơn không kém. Từ miệng đến tròn đo được hơn hai mét, nghĩa là giơ cao lên, tôi sẽ có một cán cờ lớn. Tôi cầm cái vỏ đứng nghiêm hỏi mẹ tôi:

- Mẹ xem con có như một người lính thời phong kiến không?

Mẹ tôi bật cười. Cái vỏ còn thú vị ở chỗ nó có những vân sặc sỡ vàng, da cam và đỏ xen kẽ nhau cứ thế suốt dọc thân. Thỉnh thoảng trên thân lại lốm đốm những chấm đỏ sẫm.

- Đây là cái vỏ của một loại động vật đã chết để lại. Trái đất chúng ta ở kỷ Xi-lua thuộc đại cổ sinh cũng có con vật có cái vỏ gần giống như thế này, tên gọi là Oóc-tô-xê-rát, nghĩa là "Sừng thẳng". Oóc-tô-xê-rát thân mềm, đầu giống như đầu cá mực, râu dùng để đi nên người ta gọi là loài túc thủ. Oóc-tô-xê-rát chỉ sống ở biển. Cái này, dĩ nhiên không phải là vỏ của con vật mẹ nói nhưng có một cái gì rất giống khiến mẹ nhớ tới nó. Con mang nó về tàu đi. Đó là một hiện vật quý đấy.

Tôi nhắc cái vỏ nặng hai, ba ki-lô-gam lên vai. Dĩ nhiên về tới Trái đất, nó sẽ nặng gấp đôi vì sức hút của hành tinh Ép-xi-lon chỉ bằng nửa Trái đất.

- Đây là cái vỏ, thế con vật đâu mẹ nhỉ!

- Nó chết rồi chứ sao! Mẹ cho rằng trước kia nơi đây đã là một vịnh biển. Biển rút đi, để lại cả một bãi lầy và những vỏ ốc trên bãi cát.

Tôi còn nhớ cho mẹ tôi một số loại cây cỏ, tóm lại đem về con tàu. Đi trên bãi lầy một lúc, hai mẹ con tôi ra phía bờ biển.

Sao Ca-pê-ri-en đã lên đến thiên đỉnh. Do ở cách xa hành tinh Ép-xi-lon tới 1,5 đơn vị thiên văn nên dù đã trưa, cả hành tinh Ép-xi-lon vẫn như chìm trong một biển sương hồng mù mịt, không thể nào nhìn xa được lấy hai cây số. Mặc dù thế, biển cả vẫn hiện lên hết sức rực rỡ, lóng lánh như có vô số những hạt vàng trên từng ngọn sóng. Sóng biển đuổi nhau, tràn vào bờ, lăn

tấn để lại trên mặt cát những gợn nhỏ. Cả một dải cát được biển rửa sạch đất, bỗng chốc sáng ngời lên như có ai rắc xuống vô số những hạt vàng nhỏ như hạt tằm, sáng lóng lánh.

Về phía biển, một đàn chim khổng lồ xuyên qua màn sương dày đặc, bay về phía đất liền. Hai mẹ con tôi vội vã về tàu. Bỗng sau lưng có tiếng lộ bì bõm: tôi quay lại nhìn và sợ hãi đến mức đánh rơi cả cái vỏ ốc lớn vác trên vai. Con vật đang lộ qua bãi lầy, bùn ngập đến khoeo chân sau của nó, nhưng do cái đuôi lớn duỗi ra tựa vào mặt bãi lầy nên nó không bị ngập trong bùn. Đó là con quái vật kinh khủng có hình dáng kỳ lạ. Toàn thân nó đỏ như vừa trong lò lửa ra. Mắt như hai hòn than, nó nhìn thẳng về phía hai mẹ con tôi. Những cái răng nhọn hoắt, hồng hồng nhe ra trong cái miệng đỏ lòm như máu. Tôi vội nhặt những vật đánh rơi rồi cắm đầu chạy. Mẹ tôi quay lại, vội vã thu vào phim hình ảnh con vật rồi cũng chạy theo tôi. Chúng tôi chạy như một cơn gió lốc. Tôi và mẹ tôi nhảy một cái, bật cao tới ba mét lên thang và chui vào trong con tàu. Con vật đã ra khỏi bãi lầy, đuổi theo rất nhanh. Nó lại có bước chân dài đến bốn, năm mét, nên hai mẹ con tôi vừa vào trong con tàu, quay đầu lại, đã thấy ngay cái đầu to lù lù của nó. Mẹ tôi bảo khoan hãy đóng cửa, mẹ quay phim rất kỹ cái đầu nó rồi bảo tôi:

- Để yên, nó chỉ đủ chiều cao để nhìn vào con tàu thôi, không làm gì nổi mẹ con mình đâu.



Bây giờ tôi mới có dịp nhìn kỹ con vật: trên đầu có một cái sừng ba nhánh, trông y như một mũi đinh ba. Cả cái đầu mốc meo, ghê tởm như những phiến sừng xếp lên nhau. Con vật nghiêng ngó khắp nơi. Con tàu rung chuông báo động, bầu không khí trong tàu bị ô nhiễm nặng vì con vật,

máy điều hòa không khí bắt đầu làm việc và cánh cửa con tàu tự động khép lại. Con vật vẫn luẩn quẩn mãi bên con tàu, hàng tiếng đồng hồ sau mới chịu bỏ đi. Qua cửa sổ tôi thấy con vật đang bỏ chạy cuống cuồng vì bị cả một bầy thần lẫn bay tấn công quyết liệt.

Mẹ tôi bảo:

- Chúng ta đang sống ở thời đại của những loài bò sát khổng lồ trên hành tinh Ép-xi-lon. Rồi mai đây, hai mẹ con mình sẽ gặp vô số những con thần lẫn màu đỏ rất kỳ lạ, đần độn và hung dữ.

Hai con hào hứng nói chuyện mãi về hành tinh Ép-xi-lon. Mẹ tôi đưa ra rất nhiều giả thuyết để giải thích sự sống và những nét độc đáo của thiên nhiên trên nành tinh màu da cam.

Hôm sau, ô tô bay Giuyn Véc đưa những người bạn của tàu vũ trụ Von-ga 6 đến Thăng Long 5. Hai mẹ con đã chuẩn bị các thứ từ sáng để sẵn sàng đón khách.

Cần nói thêm, ô tô bay Giuyn Véc là quà tặng của nhà khoa học Pháp. Nước Pháp đã sinh ra nhà bác học đồng thời là nhà văn chuyên viết những tiểu thuyết viễn tưởng Giuyn Véc<sup>[7]</sup>. Ô tô bay mang tên ông để tưởng nhớ một nhà khoa học chuyên nghĩ ra những phương tiện giao thông hết sức táo bạo và kỳ lạ. Ông đã từng nghĩ ra chiếc tàu ngầm Nau-ti-luýt có tốc độ nhanh, lặn sâu và lâu. Với cái mũi nhọn ghê gớm, Nau-ti-luýt có thể đâm thủng bất cứ một con tàu nào muốn đe dọa nó. Hàng chục năm sau khi quyển sách ra đời, người ta đã chế tạo được những tàu ngầm lặn sâu, lặn lâu hơn Nau-ti-luýt nhưng vẫn còn thua con tàu tưởng tượng của Giuyn Véc ở độ nhanh. Ông cũng đã từng nghĩ ra khẩu đại bác khổng lồ Cơ-lăm-bi-át dài ba trăm mét phóng lên trời cũng một viên đạn khổng lồ, chở ba nhà du hành vũ trụ lên Mặt Trăng. Ông đã nghĩ ra chiếc ô tô không cần bánh, chạy trong một ống ngầm ở lòng đất... Giuyn Véc gieo vào lòng người, nhất là các bạn đọc nhỏ tuổi những ước mơ táo bạo và hết sức đẹp đẽ. Nếu nhà khoa học kiêm nhà văn ấy còn sống, hẳn ông sẽ vừa lòng với chiếc ô tô bay mang tên ông. Ô tô bay có thể lặn được như tàu ngầm. Từ đáy biển sâu, trong chốc lát

nó có thể xé nước lao vút lên bầu trời. Ô tô bay hoàn toàn điều khiển tự động. Nó có thể nắm bắt được ý nghĩ bất chợt của người điều khiển, nhanh chóng phân tích rồi chọn một biện pháp tối ưu nhất để giải quyết những trường hợp nguy hiểm.

Các nhà du hành vũ trụ trên tàu Von-ga 6 tới thăm Thăng Long 5 làm cả con tàu chúng tôi vui như một ngày hội. Đoàn du hành vũ trụ trên tàu Von-ga 6 là một đoàn quốc tế gồm ba người: giáo sư Nô-vi-cốp, người Liên Xô nhà nghiên cứu sự sống các hành tinh, tiến sĩ Ka-ta-lin-xki, người Ba Lan và kỹ sư Gôn-da-lê-ô người Mô-dăm-bích. Thực ra không phải bây giờ chúng tôi mới biết nhau. Giáo sư An và giáo sư Nô-vi-cốp đã cùng làm việc với nhau trong một trạm nghiên cứu ở sao Thiên vương. Còn kỹ sư Gôn-da-lê-ô là người bạn quý của bố mẹ tôi từ hồi còn ở Trái đất. Vừa trông thấy mẹ tôi, kỹ sư Gôn-da-lê-ô đã giơ tay chào.

- Chào chị Diệp! Chị còn nhớ Gôn-da-lê-ô của anh chị không?

- Tôi vẫn còn nhớ! Anh là người đã tặng nhà tôi con cá La-ti-mê-ri-a đánh được ở phía nam đảo Ma-đa-ga-xca?

- Ồ, trí nhớ của chị thực tuyệt vời!

- Sao tôi lại quên được anh vì chính quà tặng của anh là có một không hai. Tất nhiên quà tặng ấy còn có ý nghĩa đối với nhà tôi vì anh ấy là một người nghiên cứu về biển.

Gôn-da-lê-ô gật đầu:

- Đúng đấy, con đầu tiên người ta bắt được năm 1952 ở quần đảo Cô-mo-tây bắc Ma-đa-ga-xca, con thứ hai bắt được năm 1987 ngoài khơi Kếp-tao Nam Phi, con tôi tặng anh chị là con thứ ba bắt được năm 2009 ở vùng biển giữa Mô-dăm-bích và Ma-đa-ga-xca. Nhưng mà tôi nghĩ, cá La-ti-mê-ri-a có ý nghĩa khoa học lớn lao thì phải trao nó cho một nhà khoa học đang cần nó. Hình như số phận con cá này đã gắn liền với Viện nghiên cứu Hải sản Nha Trang nổi tiếng trên thế giới có phải không?

Mẹ tôi gật đầu:



- Vâng. Người xem như thấy trước mắt mình loài cá có vây trực, khác hẳn loài cá vây tia thông thường, sống cách đây 300 triệu năm thuộc đại cổ sinh. Chúng tôi ghi rõ cả tên nơi đánh bắt được nó và cả tên anh nữa.

Gôn-đa-lê-ô gật gù:

- Tôi sẽ trở lại Nha Trang sau khi về Trái đất để thăm Viện Hải sản và thăm lại con cá của tôi chứ!

Những giây phút gặp gỡ xúc động đã trôi qua. Giáo sư Nô-vi-cốp yêu cầu tất cả mọi người ngồi xuống. Ông nói:

- Chúng tôi kéo cả ba người sang đây nên cuộc gặp gỡ của chúng ta không thể lâu được. Hôm qua chúng tôi đã trao đổi với giáo sư An những vấn đề trước mắt và lâu dài của chúng ta. Thưa các bạn, gần năm năm qua, chúng tôi đã khảo sát và vẽ xong một loạt bản đồ, đã thu thập được hàng loạt số liệu cần thiết cho những cuộc khám phá và khai thác hành tinh Ép-xi-lon sau này. Nói chung, chúng tôi đã làm việc khẩn trương và nghiêm túc để hôm nay các bạn có một tập tài liệu trong tay. Trước khi trở về Trái đất, chúng tôi sẽ giúp các bạn mau chóng làm quen với hành tinh này. Hôm qua, sau khi làm việc với giáo sư An, chúng tôi thấy hai đoàn chúng ta cần hướng sự nghiên cứu vào ba mục tiêu sau đây:

Một là: nghiên cứu về đời sống động, thực vật nhất là các loài thần lẩn khổng lồ.

Hai là: làm sáng tỏ hơn nữa những đặc điểm về khoáng sản. Chúng ta sẽ cùng nhau tới dòng suối vàng cách đây hơn năm nghìn ki-lô-mét theo đường chim bay. Von-ga 6 cố gắng sẽ mang về Trái đất mười tấn quặng vàng.

Ba là: nghiên cứu những quá trình vận động địa chất luôn luôn sôi sục trên hành tinh này.

Chúng ta sẽ cố gắng với mức độ cao nhất. Dĩ nhiên, nhiệm vụ nặng nề sẽ thuộc về các bạn vì chúng tôi sẽ rời hành tinh Ép-xi-lon trong nay mai. Tôi ngừng lời, xin các bạn thảo luận thêm.

Chúng tôi sôi nổi bàn bạc về những công việc trước mắt và lâu dài. Sau đó, các nhà du hành vũ trụ trên tàu Von-ga 6 trở về tàu mình.

Thời gian trôi đi vùn vụt trong lúc công việc cứ bề bộn lên.

## 7. NHỮNG CON THẦN LẦN KHỔNG LỒ

Chúng tôi chia thành từng nhóm một để lúc nào cũng có người trên tàu, lúc nào cũng có người đi thám hiểm hành tinh. Phiên đầu tiên có giáo sư An, mẹ tôi, tiến sĩ Ka-ta-lin-xki và kỹ sư Gôn-da-lê-ô. Ô tô bay Giuyn Véc đưa mọi người thẳng tới Nam cực năm ngày rồi trở về. Mẹ tôi kể cho tôi nghe những chuyện lý thú đã gặp trong năm ngày qua... Tôi tham gia phiên thứ hai của cuộc thám hiểm. Chuyến đi này chúng tôi vượt qua chí tuyến bắc lên vùng ôn đới. Ô tô bay Giuyn Véc bay rất thấp, cách mặt đất chừng vài chục mét và bay chậm để dễ dàng quan sát mặt đất. Ở những đoạn bằng phẳng, ô tô bay chạy như ô tô bình thường hoặc lướt trên đệm không khí.

Bao khung cảnh hết sức kỳ lạ lướt dưới cánh ô tô bay. Giữa không gian màu đỏ và màu da cam, Giuyn Véc với sắc xanh da trời hiện lên rực rỡ, nổi bật như một cánh chim lạ. Nếu ở hành tinh Ép-xi-lon này có người thì chắc hẳn giống người ấy cũng lấy làm lạ và ngạc nhiên không những vì chiếc ô tô bay mà còn vì một màu sắc mà họ chưa nhìn thấy bao giờ!

Cùng một phiên với tôi, có giáo sư An, giáo sư Nô-vi-cốp và kỹ sư Gôn-da-lê-ô. Kỹ sư Gôn-da-lê-ô là một người sôi nổi, rất dễ gần.

Một hôm, đang bay, giáo sư Nô-vi-cốp đề nghị ô tô bay Giuyn Véc hạ cánh xuống một bãi cỏ rộng tươi tốt, rực lên một màu da cam rất đẹp. Chúng tôi bước ra khỏi ô tô. Giữa bãi cỏ rộng, thực khó nhận ra một tảng đá lớn nhẵn nhụi như đã từng bị những tảng băng trườn qua bào nhẵn đi. Trong khi tôi còn chưa hiểu ý định của giáo sư Nô-vi-cốp, thì giáo sư An đã nâng máy quay phim lên, quay ngay tảng đá lớn:

- Chúng ta hãy quay ngay khối thịt này.
- Khối thịt nào cơ ạ? - tôi ngạc nhiên hỏi.

Giáo sư Nô-vi-cốp chỉ vào tảng đá:

- Đấy thôi!

Tôi nhìn kỹ, hóa ra đó là một con vật khổng lồ đang nằm ngủ! Giáo sư An bảo tôi nhặt một hòn đá ném vào con vật cho nó tỉnh dậy. Tôi nhặt một hòn đá to bằng đầu người ném mạnh vào khối thịt đó. Con vật vẫn không hề động đậy. Kỹ sư Gôn-da-lê-ô nhặt một hòn đá to hơn, giơ lên khỏi đầu, tiến lên mấy bước, giáng một cái cực mạnh vào con vật. Con vật động đậy, thế là tôi và kỹ sư Gôn-da-lê-ô ù té chạy về ô tô bay. Con vật ngóc cái đầu đỏ sẫm, dài như đầu một con trăn lớn, ngơ ngác nhìn xung quanh, tỏ vẻ không hiểu gì cả. Đầu con vật so với toàn thân thực nhỏ bé. Sau một hồi ngơ ngác, con vật lại tiếp tục ngủ, đầu duỗi dài ra trên bãi cỏ, đuôi cũng vậy, làm thành một vệt dài chừng ba chục mét, nổi lên trên bãi cỏ. Thình thoảng, miếng da trên lưng lại dựng đứng lên, phe phẩy như một cái vây cá. Chúng tôi định đi tiếp thì thấy con thằn lằn khổng lồ hốt hoảng đứng dậy, đầu nghiêng ngó khắp nơi. Toàn thân con vật hiện ra loang lổ, sừng sững trước mắt chúng tôi. Giáo sư Nô-vi-cốp nói:

- Chúng tôi đã đặt tên cho con vật này là thằn lằn hiền lành. Nó chuyên ăn cỏ. Các bạn xem, nó không hề có một vũ khí nào lợi hại để tự vệ cả. Đã thế, cái thân rất nặng nề làm nó trở nên chậm chạp vô cùng. Các bạn có thấy không, nó có màu da phù hợp với môi trường sống. Nhờ thế, nó dễ dàng ẩn nấp để tự vệ hoặc tấn công kẻ thù. Chúng ta chẳng đã khó nhận ra nó và lầm tưởng nó với một tảng đá là gì!

Thằn lằn hiền lành ngơ ngác quay đầu nhìn và nghe ngóng khắp nơi, cái mũi ướt nước phập phồng liên tục. Rõ ràng nó đang hoảng sợ. Bỗng nhiên nó vùng chạy. Từ trong rừng, một con thằn lằn nhỏ hơn đang lao ra. Giáo sư An nói to nhưng giọng vẫn hết sức bình tĩnh:

- Khoan đã, chúng ta hãy ghi lại cuộc đuổi bắt này. Tất cả hãy trở về ô tô bay Giuyn Véc, không ai được bước ra ngoài. Chúng ta đang làm một việc nguy hiểm nhưng có lợi cho khoa học.

Giáo sư Nô-vi-cốp chỉ về phía con thằn lằn mới xuất hiện:

- Thằn lằn hung bạo đấy!

Thằn lằn hung bạo từ trong rừng chạy ra rất nhanh, một lát sau thì đuổi kịp con mồi hiền lành và nặng nề của mình. Đường cùng, thằn lằn hiền lành phải quay lại chống cự. Thằn lằn hiền lành nặng đến ba mươi tấn, gấp đôi thằn lằn hung bạo nhưng vì không có vũ khí nên chỉ nghĩ đến việc bỏ chạy. Thằn lằn hung bạo nhỏ hơn, nhưng nhanh hơn. Nó lao vào cắn xé, cắn rứt ngẫu nhiên con vật hiền lành. Hai con quần nhau, cả một vùng cây cỏ tươi ươm, đất bị khoét xuống thành vũng, máu đỏ lôm. Cuối cùng, thằn lằn hiền lành ngã kèn ra, cái bụng to tướng phình lên, bị kẻ thù đè không thể nào dậy nổi. Thình thoảng, nó lại ngoái cái cổ dài về phía sau, nhưng thoảng trông thấy cái đầu đầy răng với những máu me đỏ lôm của thằn lằn hung bạo, nó lại hoảng sợ quay đi, rên rỉ một cách tuyệt vọng. Cuối cùng, thằn lằn hiền lành đuổi cái cổ mềm oặt ra, lịm đi.

Nhưng chính con thằn lằn hung bạo lại nghiêng đầu ngơ ngác. Từ trong rừng, một con thằn lằn khổng lồ khác lại xuất hiện. Đây chính là loài thằn lằn mà mẹ con tôi trước đây đã từng bị nó đuổi. Cả thằn lằn hung bạo và thằn lằn một sừng này đều là những giống thú ăn thịt, to gần bằng nhau, nhanh nhẹn như nhau, mạnh tương đương nhau. Thực là đối thủ đã gặp nhau.

Bỏ con mồi, thằn lằn hung bạo đứng ở tư thế sẵn sàng nghênh chiến. Thằn lằn một sừng không xông vào ngay, nó đứng cách xa đối thủ chừng hai mươi mét gầm lên một cách điên cuồng để dọa nạt kẻ thù. Cuộc tranh ăn rõ ràng rất quyết liệt. Chúng tôi sẵn sàng ở tư thế tháo chạy vì chẳng may, do vô tình, một trong hai con bỏ chạy, xô phải chúng tôi thì không biết sẽ như thế nào!

Nhưng rõ ràng chúng không để ý gì đến chúng tôi. Chúng đang gầm ghe nhau vì say mồi. Bỗng thằn lằn một sừng nhún mình một cái, thằn lằn hung bạo bị bất ngờ, giật mình né tránh. Chỉ chờ có vậy, thằn lằn một sừng đâm thẳng sừng vào ngực đối thủ. Nó biết lợi dụng vũ khí lợi hại nhất của mình

là cái sừng nhọn và to bằng bắp chân người. Thằn lằn hung bạo vội tránh, bị sừng đâm vào vai, nhưng nó cũng kịp tát một cái rất mạnh, để lại bốn đường máu lớn ở lưng thằn lằn một sừng. Cả hai con ngã bật vào một cây con làm cây này bật rễ đổ gục xuống đất, lá bay tung lên, lững lơ trên không. Hai con thằn lằn cuống cuồng đập bật nhau ra và vội vàng bò dậy, tiếp tục lăn xả vào cuộc giằng xé vô cùng quyết liệt.

Thằn lằn hiền lành từ nãy đến giờ nằm lịm đi, giờ đã lại sức, khật khừ đứng dậy, kéo lê cái đuôi đồ sộ đầy máu me, chạy vào rừng. Nhận ra con mồi đã bỏ trốn, cả hai con thằn lằn đang đánh nhau cùng lao về phía rừng. Không đành lòng để thằn lằn to xác nhưng hiền lành và yếu đuối bị hại, tôi nã một tia la-de vào hai con thằn lằn hung ác. Chúng ngã bật xuống bãi cỏ, giây lên đành đạch một lúc sau mới tỉnh, lão đảo lết mình vào rừng sâu thẳm.

Khi ấy, trời đã về chiều, sương rơi dày đặc. Sao Ca-pê-ri-en từ từ lặn xuống chân trời. Hoàng hôn đỏ như một đám cháy lớn kéo dài dọc bầu trời phía đông. Trời sẫm dần rồi tối hẳn. Sao chi chít đầy trời. Đêm trên hành tinh Ép-xi-lon rất sáng, nhờ ánh sáng sao Bê-ta vĩ đại và hai vệ tinh Ét-ga và Ê-pa. Tôi có thể đọc sách được dưới ánh sáng ấy.

Hôm sau, chúng tôi đến một bãi cát kín đáo, trên đó lăn lóc những quả trứng rất lớn, màu hồng nhạt, đầy những chấm đỏ. Giáo sư Nô-vi-cốp bảo đó là trứng thằn lằn. Tôi không hiểu các loài thằn lằn khổng lồ sẽ săn sóc hay bảo vệ như thế nào để những cái trứng này có thể nở thành thằn lằn con hay là cứ phó mặc cho trời đất? Tôi và kỹ sư Gôn-da-lê-ô chơi trò ú tim, lăn trốn nhau sau những quả trứng như những hòn đá lớn. Quả trứng tôi trốn bên cạnh bỗng nhiên nhúc nhích, rạn vỡ, từ từ nở ra một thằn lằn con, to như con lợn bốn năm mươi cân. Mấy quả trứng bên cạnh cũng động dậy. Cả bốn chúng tôi cùng kéo lại xem những con thằn lằn con ra đời. Chúng đỏ hồng, mũm mĩm, mắt nhắm nghiền, toàn thân yếu ớt, mềm nhũn ra. Thế mà chỉ một tháng sau, chúng đã lớn lên nhanh chóng và chẳng bao lâu, sẽ trở thành những con thằn lằn khổng lồ hung dữ. Bãi trứng thằn lằn này rất kín,

nằm giữa những tảng đá lớn và cao vút. Chính nhờ chọn được nơi kín đáo ấy nên lũ thằn lằn tí hon đã tránh được sự đe dọa của kẻ thù, nhất là các loài thằn lằn bay có đôi mắt tinh như mắt chim ưng. Tháng trước, bất ngờ, trong một lần, khi các nhà khoa học trên tàu Von-ga 6 dùng la-de để đo chiều cao các ngọn núi, họ đã phát hiện ra bãi trứng này. La-de xác định trên sườn núi có những quả trứng lớn. Thế là mọi người leo lên, trèo vào bãi cát đầy trứng thằn lằn.

Chúng tôi khiêng một quả trứng thằn lằn xuống, mang về ô tô bay chở về Von-ga 6, để kì hăm sự phát triển của trứng, chưa cho nó nở thành thằn lằn con.

## 8. NHỮNG KỶ QUAN CỦA ĐÁ VÀ HIỆN TƯỢNG ĐẶC BIỆT CỦA RỪNG SAY

Lại đến phiên giáo sư Nô-vi-cốp, kỹ sư Gôn-da-lê-ô, anh Phương và tôi đi thám hiểm. Chúng tôi đi tới một nơi có quang cảnh hết sức kỳ thú. Đó là một bãi rộng trơ trụi những cát và đá, đang có xu hướng biến thành sa mạc. Không một cánh rừng, một bóng cây, chỉ có gió cuốn lên trời những đám bụi cát màu hồng nhạt. Tất cả tạo nên một khoảng không gian trống trải, huyền bí và hoang vu. Nhưng nơi đây, những kỳ quan của đá vẫn vô cùng lôi cuốn chúng tôi.

Lớn nhất, đập ngay vào mắt tôi là một "kim tự tháp cụt đầu". Sở dĩ tôi liên tưởng như vậy, vì đó là một khối đá khổng lồ gồm những tảng đá lớn, nhẵn nhụi, to nhỏ khác nhau xếp chồng lên y như một đống những bao bột, xi-măng. Thoáng trông cứ tưởng có một bàn tay khổng lồ nào đó xếp các tảng đá lên nhau rồi tô cho nó những màu vàng, da cam sặc sỡ.

Anh Phương đến tựa lưng vào "Kim tự tháp cụt đầu". Tôi chụp cho anh một bức ảnh kỷ niệm.

- Kìa, Hòa ơi xem kìa! - kỹ sư Gôn-da-lê-ô nắm tay tôi chạy tới chỗ một tảng đá rất to nổi lên trông như một quả trứng thằn lằn dựng đứng nhưng lại bong ra từng mảnh. Tôi luồn tay vào tận giữa những mảnh đá. Hóa ra tảng đá chỉ bong ở bên ngoài còn bên trong vẫn gắn chặt với nhau.

Từ một nơi nào đó, anh Phương gọi rất to:

- Xin mời tất cả lại đây! Rất thú vị.





Anh Phương đang từ trong những "múi" đá bước ra Thực thế, có hẳn một tảng đá to bằng cái nhà bị vỡ ra thành bốn "múi" y như có ai dùng lưỡi búa khổng lồ bổ ra. Tôi và kỹ sư Gôn-da-lê-ô lại lách mình chui vào giữa những múi đó. Hai chúng tôi rúc rích trong đó như những đứa trẻ. Tôi đưa tay sờ lên mặt đá ráp và lỗ chỗ như tổ ong, hỏi kỹ sư Gôn-da-lê-ô:

- Chú bảo tại sao ở đây lại có những hiện tượng lạ lùng như thế này?

- Tôi cho rằng có lẽ bởi sức nóng của lòng đất và sự thiêu đốt của sao Ca-pê-ri-en làm đá ở đây nứt ra và tạo thành những hình thù vô cùng kỳ lạ.

Bốn chúng tôi lên ô tô bay đi xa hơn nữa trên bãi cát mênh mông. Từ xa đã thấy những bức tường đá, những cột đá đủ các hình thù, sừng sững y như một thành phố cổ bị tàn phá bởi gió cát. Bốn chúng tôi như bị vây giữa đá, ngập giữa vô số những tảng đá kỳ lạ hình con cóc, cây nấm, mũi tên... Sau khi đi chơi ở "thành phố đá", chúng tôi chọn một nơi kín đáo để nghỉ vì trời đã về chiều. Hoàng hôn ở đây đỏ hơn bất cứ một nơi nào trên hành tinh Ép-xi-lon. Những cột đá trải dài in trên bãi cát thành những vệt dài vô cùng sinh động. Đêm buông xuống, trên đỉnh các ngọn đá long lanh ánh sáng của các vì sao y như có ai thắp những ngọn nến trên các ngọn đá ấy. Gió thổi qua bãi cát, rít lên, hú lên những tiếng ghê rợn và thê thảm làm không gian yên ắng, lạnh lẽo của hành tinh Ép-xi-lon càng trở nên trống trải và hoang vắng.

Hôm sau, giáo sư Nô-vi-cốp đưa chúng tôi tới dòng suối vàng, một trong những mục tiêu khám phá của hai tàu vũ trụ Thăng Long 5 và Von-ga 6. Thực ra đây là một dòng suối cạn. Sau khi phát hiện ra lòng suối có vàng, các nhà du hành vũ trụ trên tàu Von-ga 6 đã tiến hành những vụ nổ lớn, đào hẳn một dòng suối mới cho con suối chảy vào. Từ đó suốt một dải dài hàng mấy ki-lô-mét của dòng suối cũ, trở thành một dải đầy những quặng vàng lộ thiên, kết thành những hòn sỏi vàng đủ các cỡ to, nhỏ khác nhau.

Con suối nhân tạo đổ ra một dòng sông. Dòng sông sẽ không có gì đáng chú ý cả nếu không có cánh "rừng say". Mọi cây cối ở bờ sông đều ngã nghiêng, uốn lượn như hình sóng, thật hết như những anh chàng say rượu. Nhưng cái tội làm cho những anh chàng cây này bị say lại do chính nền đất ở bờ sông. Nền đất không ổn định ấy, khi thì thoái ra bờ sông, khi thì lại nghiêng trở vào, hết năm này qua năm khác cứ thế làm cho cây cối trở nên uốn lượn như sóng, ngã nghiêng như những gã say rượu.

Dòng sông rất đẹp, nước sông đỏ hồng, gần như nhìn thấy tận đáy. Có

những khoảng nước nhận ánh sáng sao Ca-pê-ri-en sáng rực lên những ánh vàng chói lọi. Dòng sông, chẳng hiểu tại sao, có một chỗ cứ xoáy tròn, như đủ sức hút xuống tận thủy cung bất cứ vật gì trên đó. Cây hai bên bờ sông mọc san sát nhưng vẫn rất thoáng vì chúng cao vút, lứa thưa một vài túm lá trên ngọn. Xa hơn nữa, núi non, đất trời chìm trong một biển sương hồng mù mịt.

## 9. CHẠY TRỐN

Lại đến lượt tiến sĩ Ka-ta-lin-xki, kỹ sư Gôn-da-lê-ô, anh Phương và tôi. Có thể nói chuyến này gồm toàn những người trẻ nhất, từ ba mươi đến trên năm mươi. Kỹ sư Gôn-da-lê-ô gọi là "tốp thanh niên".

"Tốp thanh niên" chúng tôi có nhiệm vụ chuyển vàng từ dòng suối vàng về tàu Von-ga 6. Cứ mỗi chuyến ô tô bay Giuyn Véc chỉ được hơn ba tấn vàng. Chủ yếu ô tô bay này không phải cấu tạo cho vận tải mà là cho công tác thăm dò, du lịch. Như vậy ô tô bay phải đi ba chuyến mang về Von-ga 6 đủ mười tấn vàng. Tại Von-ga 6, phòng thí nghiệm sẽ luyện luôn quặng thành vàng.

Sau khi chở xong chuyến thứ nhất, tôi và anh Phương lại bay vượt hơn năm nghìn ki-lô-mét để trở lại dòng suối vàng. Chúng tôi vượt qua mặt hồ rộng. Theo sự thăm dò của Von-ga 6, đây là hồ lớn nhất trên hành tinh này, nó chiếm một lượng nước bằng một phần ba lượng nước của tất cả các hồ. Bờ hồ đầy vẻ hoang vu. Những cánh rừng nguyên thủy lan ra tận bờ, soi bóng hùng vĩ của nó xuống đáy nước.

Trời bỗng nhiên oi ả khác thường. Trời tối sầm lại rất nhanh, sấm chớp nổi lên âm âm, dữ dội, chằng chịt như muốn xé rách không gian. Mưa to chẳng? Ngồi trong tàu Giuyn Véc mà ngắm trời mưa ở hành tinh hoang vu này cũng thú vị chứ sao! Nhưng máy móc trên ô tô bay báo cho biết không có mưa lớn.

Mặt đất bỗng rung động mạnh. Ngọn núi lửa đã tắt bên bờ hồ bỗng nổ tung lên làm rung chuyển cả một vùng. Những luồng hơi từ đỉnh núi phụt ra một luồng lửa đỏ rực, dựng đứng như một cái cột khổng lồ. Ô tô bay như bị nẩy lên.

Ô tô bay lao vút đi với một tốc độ rất lớn. Quay lại, đã thấy từng dòng

dung nham bốc lửa ngùn ngụt đang từ miệng núi trào ra, chảy tràn xuống chân núi. Khói, tro phủ kín trời và lừng lững đuổi theo ô tô bay. Thịnh thoảng lại lóe lên những tia chớp sáng chói. Nếu ô tô bay không làm bằng thứ kim loại đặc biệt thì chắc chắn nó đã bị cháy trụi rồi và nếu ô tô bay không có bộ phận cách nhiệt thì dù ngồi trong ô tô, chúng tôi cũng bị hun nóng lên như bị nướng trên lửa. Nhiều lần quan sát núi lửa trên bán đảo Cam-sát-ca và đảo Xa-kha-lin, anh Phương bảo chưa hề trông thấy một lần phun lửa nào dữ dội đến như thế. Mặt hồ lúc này yên ả, hồng tươi giờ ngả sang màu đỏ sẫm vì bầu trời phủ đầy tro than, sóng chồm lên cao hàng chục mét một cách nhanh chóng, dữ dội rồi từ từ dần bổ xuống, tóe ra những bọt hồng. Hồ nước cũng như muốn thi sức với trời đất, gầm lên dữ dội.

Những cánh rừng nguyên thủy bị đổ ngổn ngang. Các loài bò sát khổng lồ hoảng hốt từ những cánh rừng lao ra, mình mẩy đầy thương tích vì cây đổ, xô vào nhau, vì tro than, lửa bỏng. Những loài thằn lằn bay khổng lồ, bay chấp chới, kêu thét một cách tuyệt vọng rồi đâm thẳng xuống mặt hồ, bị những cột sóng vùi xuống, cuốn đi. Các loài động vật dưới nước chết nổi lênh bênh, đỏ trĩu, bóng nhẫy, to lớn như những chiếc tàu ngầm... Tất cả tạo nên một âm thanh khủng khiếp, rền rĩ, và điêu tàn.

Có lẽ đến nửa đêm, tro than mới ngừng rơi nhưng mặt đất vẫn in dấu vết nóng bỏng vừa qua, cho đến mấy ngày hôm sau có lẽ cũng vẫn sẽ như vậy.

Những loài thằn lằn khổng lồ không nơi trú ẩn đi lang thang dọc bờ biển, gầm gừ nhìn nhau rồi mỗi con lảng đi một nơi. Có lẽ chúng không còn hơi sức đâu để cắn xé nhau nữa.

Chúng tôi lái ô tô Giuyn Véc tới một vùng biển yên tĩnh. Đôi cánh ô tô cụp lại, ô tô bay thành một chiếc tàu nhỏ đỗ trên mặt biển đỏ hồng. Những cánh cửa sổ nhỏ bên sườn ô tô bay mở rộng, nước chảy vào những khoang chứa nước. Giuyn Véc từ từ lặn xuống. Phải tắm rửa một chút cho ô tô bay sạch những tro bụi. Biển mở ra một cảnh tượng hết sức đẹp mắt, đỏ sẫm. Sát bờ là những con cá vỏ dài như cái vỏ tôi đã nhặt được bên đầm lầy dạo nọ. Bây giờ có thể thấy cái đầu tựa đầu cá mực với những sợi râu dài của

nó. Những sợi râu vươn ra rồi bỗng sụp lại rất nhanh. Con vật đã bắt được mồi! Bên cạnh nhưng loài động vật dựng đứng lên y như một đóa hoa cúc lại có những loài tựa như một cái phễu lớn. Cả hai đều bắt mồi bằng cách sụp lại như trên.

Tôi và anh Phương cứ thế cho Giuyn Véc bơi ngằm dưới nước. Không dễ gì được ngao du dưới cung thủy tề màu hồng ở hành tinh Ép-xi-lon này.

Giuyn Véc bơi tới một cửa sông, ở đây, gặp ngay một loài tôm khổng lồ dài đến năm, sáu mét và có những cái càng dài tới hơn một mét. Các loài cá con đang vội vã bơi trốn đôi càng khủng khiếp đó. Con tôm khổng lồ cong mình lại rồi bật về phía sau, đẩy thêm về phía trước. Đôi càng khua lên cặp lấy những con cá nhỏ bé, tội nghiệp, nhưng kìa, một con cá ghê gớm đã tới, há cái mõm dài như một lưỡi kéo và nhọn hoắt những răng. Con tôm khổng lồ vội giơ càng ra chống cự thì "phập", cái càng bị cái mõm kia ngoạm lấy. Lập tức nhanh như nháy mắt, con tôm đã lẩn vào trong những hốc đá, hoặc bụi rong biển, để lại chiếc càng vẫn còn đang gãy giụa trên mõm con cá khủng khiếp dài hơn chục mét đó.

Từ trong hốc đá tối om bỗng lóe lên một tia sáng như một tia chớp dưới biển, bắn thẳng về phía con cá khủng khiếp nọ. Con cá to lớn ấy lập tức cứng đờ ra như một khúc gỗ, từ từ chìm xuống đáy biển. Một loài cá nhỏ có một "cái roi" dài trên đầu từ từ tiến lại con mồi vừa bị đánh chết bằng vũ khí lợi hại của mình.

Giuyn Véc bơi ngược dòng sông, nhìn thấy phía trước có bốn cái cột màu hồng, anh Phương cam đoan là bốn cột đá, một kiểu "kỳ quan của đá" mọc từ dưới nước lên. Năm bắt được dòng suy nghĩ của anh Phương, Giuyn Véc trả lời không phải là các cột đá. Nhưng anh Phương vẫn cho ngay ô tô bay Giuyn Véc chui vào giữa bốn cái cột đá. Thực là đại đột! Lập tức bốn cái cột động đậy. Thì ra đó là bốn cái chân của loài thần lẩn khổng lồ. Con thần lẩn giật mình, hoảng sợ vùng chạy lên cạn làm ô tô bay bị lật sập xuống. Hai chúng tôi bị chống ngược đầu xuống đất. Ô tô bay Giuyn Véc cứ thế tự động xé nước lao vút lên không, hai bên sườn phun ra những dòng

nước thái trước khi lao lên bầu trời.

Bên bờ sông, con thằn lằn khổng lồ nọ có vẻ ngạc nhiên, nhìn ô tô bay rồi sợ hãi, lại nhảy ùm xuống nước làm bắn tóe lên những bọt nước hồng và làm cả một vùng sông nước nổi lên từng đợt sóng lớn. Đất trên bờ theo bước chân nó lở ra, lăn xuống từng mảng lớn. Nhưng chưa kịp hoàn hồn, con thằn lằn lật đật nọ lại phải nhao lên bờ. Lần này, bờ sông trơn nhẫy, nó ỳ ạch mãi mới leo được lên bờ. Về cửa sông, một đôi thằn lằn dài như một con rắn lớn đang lao tới nhanh như tên, tấm lưng trần trụi đỏ sẫm rất dài. Cái đầu nhọn và dài, nhô lên, hụp xuống, đầy răng nhọn. Cách xa đôi thằn lằn này là một đàn thằn lằn con. Tất cả đều lao về phía con thằn lằn khổng lồ hốt hoảng. May thay, con thằn lằn vắt vả này cũng vừa kịp lên bờ. Anh Phương gọi đùa là con thằn lằn nhút nhát. Chắc hẳn nó không biết bơi, chuyên sống gần bờ sông và rất sợ loài thằn lằn như những con rắn biển, chuyên kiếm ăn theo đàn. Lúc này, dưới sông, những con thằn lằn rắn lờn lộn, bơi đi bơi lại, cái đầu dài nhô lên mặt nước, vươn về phía trước, thè ra những cái lưỡi rất dài và đỏ như máu. Có con say mồi định nhào cả lên bờ nhưng không có chân, chỉ có vây bơi nên chúng lập tức lại lăn tròn xuống nước. Con thằn lằn nhút nhát sợ hãi quá đến mức bỏ trốn vào tận rừng sâu.



Ô tô bay Giuyn Véc bay một vòng trên dòng sông rồi bay vút về phía một ngọn núi. Bên kia núi, một đàn thằn lằn bay xuất hiện. Đó là loài thằn lằn khổng lồ có cánh dài tới hơn chục mét, đầu to có mỏ lớn và một cái mào to, dài lạ lùng. Chúng có những bốn chân, hai chân mọc ở xương cánh, hai chân ở dưới bụng, trông thật chẳng khác gì những cơn dơi, dĩ nhiên to



lớn hơn nhiều và khác xa dơi ở cái đầu. Thằn lằn bay không có lông vũ, đôi cánh bằng da rải ra rất rộng khiến nó bay nhanh và khỏe. Bầy thằn lằn bay là một loài điên cuồng, là kẻ thù đáng sợ của bất kỳ giống thằn lằn sống trên cạn nào vì chúng cũng thường đi theo đàn. Thấy ô tô bay, chúng lẫn xả vào tấn công. Mấy con bị đôi cánh vững chắc của ô tô bay đánh gục, rơi từ trên cao xuống. Anh Phương thích thú với việc trừng phạt này. Nếu tôi không kịp ngăn, có lẽ anh định tiêu diệt hết cả loài thằn lằn này ở hành tinh Ép-xi- lon.

Ô tô bay Giuyn Véc tăng tốc độ, lao đi thỏa sức như không có một sức mạnh nào ngăn cản nổi. Chúng tôi đã mất không biết bao nhiêu là thời gian, bây giờ phải bù lại thời gian đã mất, mau chóng trở về dòng suối vàng. Tiến sĩ Ka-ta-lin-xki và kỹ sư Gôn-da-lê-ô chắc đang nóng lòng chờ hai chúng tôi ở đây.

## 10. BÊN DÒNG SUỐI VÀNG

Vừa trông thấy chúng tôi, kỹ sư Gôn-da-lê-ô đã hỏi:  
- Sao hai người đi lâu vậy?

Chúng tôi kể lại chuyện gặp núi lửa và các loài bò sát. Tiến sĩ Ka-ta-lin-xki gật đầu:

- Đúng đấy, hành tinh Ép-xi-lon đang ở vào giai đoạn chưa ổn định nên luôn luôn có những biến động lớn. Nghiên cứu những biến động địa chất cũng là một trong nhiệm vụ của chúng ta. Hai con tàu vũ trụ của chúng ta đổ vào nơi khá ổn định nên không có gì đáng lo lắng cả!

Rất may, những chuyện khủng khiếp như động đất, núi lửa và những cuộc vận động tạo núi lại không xảy ra ở dòng suối vàng này. Vì nếu xảy ra ở đây thì lúc này chắc hẳn hai chúng tôi đã bị vùi kín trong những dòng dung nham nóng bỏng hoặc trong tro than rồi!

- Thế mà ở dòng suối vàng lại có một sự kiện lớn xảy ra làm thay đổi bộ mặt của nó đấy! - kỹ sư Gôn-da-lê-ô nói - Các bạn không nghĩ ra à? Chúng ta đã đào xong một con suối lớn dài hàng mấy ki-lô-mét trong có nửa giờ đồng hồ để buộc dòng suối vàng phải phơi ra cả một dải vàng!

Máy xúc tự động nhẹ nhàng đổ những hòn sỏi vàng vào băng chuyền, đổ vào ô tô bay Giuyn Véc. Hàm lượng vàng ở những hòn sỏi ấy tới hơn tám mươi phần trăm và thỉnh thoảng lại có cả một cục vàng nguyên sinh nặng hàng mấy ki-lô-gam. Xong, anh Phương và tiến sĩ Ka-ta-lin-xki chở vàng đi, còn lại tôi và Gôn-da-lê-ô ở lại dòng suối vàng. Chúng tôi ngồi ngay xuống đồng sỏi nâu, vàng rất đẹp. Gôn-da-lê-ô cầm những hòn sỏi óng ánh trên tay, nói một cách sôi nổi:

- Cháu có biết không: Trái đất chúng ta hiếm quặng tự nhiên biết chừng nào! Dường như những mỏ trước kia đầy ắp quặng thì bây giờ đã trống

rõng cả. Chúng ta có cả một đại dương bao la, đó là một nguồn khoáng sản lớn, vô tận. U-ra-ni-om, vàng, sắt và các nguyên tố cực hiếm khác đã được lấy lên từ đáy biển và nước biển. Nhưng yêu cầu về khoáng sản vẫn rất lớn. Một số quặng khai thác được ở các hành tinh trong hệ Mặt trời đã giải quyết được nhiều khó khăn trong các ngành công nghiệp hiện đại. Người ta đã tạo ra được nhiều nguyên tố trong các phòng thí nghiệm và trong các nhà máy. Nhưng rất lạ, vàng thì dường như phương pháp nhân tạo gặp nhiều khó khăn lớn. Nguyên tố cực hiếm ấy lại rất khó tính, nó không muốn "đầu hàng" con người. Trong khi ấy, các mỏ vàng ở Trái đất đều đã cạn. Có lẽ chỉ có Liên Xô là còn vàng ở thượng lưu sông Lê-na. Còn cả thế giới, các mỏ vàng đều nhẵn tận đáy!

Thành phố Giô-han-ne-xbua ở Nam Phi, cạnh đất nước chúng tôi, từ lâu đã không được gọi là thành phố vàng nữa. Nước Mỹ, đất nước vốn được thiên nhiên ưu đãi về nhiều mặt, vàng đã cạn từ đầu thế kỷ hai mươi mốt. Ở các bang Đa-cô-ta Nam và Cô-lô-ra-đô, những người thợ đào vàng đã rời bỏ dòng sông Ri-ô Grăng-đê sôi sục và Cô-lô-ra-đô chảy xiết để đi vào các phòng thí nghiệm nghiên cứu việc chế tạo vàng nhân tạo. Cách đây mười năm, các vỉa vàng cuối cùng được mang lên khỏi các hầm sâu giá buốt ở A-la-xca xa xôi. Thế rồi cả Nam cực nữa, sau khi phá tan những tảng băng khổng lồ dày hàng ki-lô-mét cho các con tàu kéo lên phía bắc làm nguồn nước ngọt vô tận, chúng ta đã tìm vàng ở đây. Vàng ở Nam cực khá nhiều ở ven bờ biển Oét-đen và Đất hoàng hậu Mốt. Cả ở cao nguyên Xô-viết, cũng có thể có vàng. Vàng đã được luyện ngay ở các thành phố Nam cực như Nô-vô La-da-rép của Liên Xô và Ha-li-bây của Anh. Tuy nhiên nó cũng sẽ cạn. Vàng lại là một nguyên tố không thể thiếu được trong một nền công nghiệp hiện đại... Thế mà ở hành tinh Ép-xi-lon có màu da cam kỳ lạ này từ bãi cát nâu bên bờ biển đến những dòng suối từ những vách đá đỏ au đến những hòn cuội kết dưới đáy biển, tất cả đều có vàng. Hai chúng ta cúi xuống là đã nhặt được vàng. Trước kia chỉ khi nào tìm được thỏi kim cương lớn, người ta mới đặt những tên riêng cho nó. Còn vàng thì không. Hôm qua, nói chuyện với Ka-ta-lin-xki, tôi đã đề nghị với anh ấy đặt tên

cho một cục vàng nguyên chất, không hề pha tạp, nặng tới bảy ki-lô-gam. Ghê không?

Kỹ sư Gôn-da-lê-ô cười, mắt mơ màng:

- Ở châu Âu có chuyện con hươu vàng, mỗi bước đi của nó lại nảy ra một đồng tiền vàng. Tưởng là thần thoại, hóa ra lại là một sự thực ở đây.

- Ở Việt Nam cũng vậy - tôi hào hứng kể, - Có chuyện kể về một người được con chim lạ mang đến một hòn đảo đầy vàng bạc châu báu. Anh ta đựng đầy vàng bạc vào túi ba gang, chim lại đưa anh ta về đất liền. Vàng bạc được phân phát cho mọi người nghèo. Người anh của anh ta biết vậy, nổi lòng tham mang túi sáu gang nhờ chim bay tới hòn đảo đó. Khi về, vì nặng quá, người anh cùng với túi sáu gang đầy ắp vàng rơi xuống biển!

Kỹ sư Gôn-da-lê-ô thích thú cười:

- Đáng kiếp những kẻ tham lam! Còn chúng ta thì khác xa cả anh chàng tốt bụng mang túi ba gang nữa cơ. Chúng ta mang vàng về cho cả loài người - rồi ông trầm ngâm - Nhưng mà sao lạ thế nhỉ? ở Mô-dăm-bích cũng có câu chuyện tương tự chuyện cháu vừa kể. Có con chim đại bàng chở một chàng trai dũng cảm bay vượt qua cả Ma-đa-ga-xca, ra tận đại dương, cứu công chúa và mang cả vàng bạc trở về. Có một tên hoàng tử đã giàu có lại tham lam, hấn cũng theo chim ra đảo, nhưng lại giết một ông cụ già, cướp con gái ông cụ và vàng bạc châu báu bay về đất liền. Kết quả là anh ta cũng vì nặng quá, bởi quanh người giắt đầy vàng, nên rơi xuống biển, hóa thành một loài cá. Loài cá này cứ mỗi khi trông thấy một cánh chim bay trên trời là lại nhảy vọt lên khỏi mặt biển... Cha ông ta ngày xưa mơ ước và suy nghĩ như thế đấy. Không hiểu họ có nghĩ rằng: đến một lúc nào đó, con người sẽ cười những con chim bạc như những con tàu của chúng ta bay tới các vì sao xa xôi, mang vàng ngọc về cho con người? Chúng ta đã làm những việc vượt khỏi trí tưởng tượng bay bổng tuyệt vời của thần thoại, nhưng những trang thần thoại cho đến hàng đời sau vẫn ánh lên nên những vẻ đẹp rực rỡ, vô cùng lôi cuốn của nó, có phải không cháu?

Không hiểu tại sao, lời kỹ sư Gôn-da-lê-ô lại làm tôi nhớ tới Trái đất. Lòng tôi dào dạt một cảm xúc khó tả và một tình yêu vô cùng mãnh liệt.

Tối hôm đó, chúng tôi ngủ ngay trên dòng suối vàng, chúng tôi có một lều rộng và ấm áp. Để đề phòng các loài thằn lằn, chúng tôi chằng mấy lần điện trần chung quanh lều. Vừa ngả lưng, tôi đã ngủ ngon lành như ngủ trong tàu vũ trụ.

Đến sáng, vừa ra ngoài được một tý, kỹ sư Gôn-da-lê-ô đã chạy vào kêu lên:

- Mất máy xúc rồi!

Cái máy xúc tự động, không cánh mà bay. Hôm qua chúng tôi để máy xúc ở trong đường dây điện đầu tiên. Đường dây điện này chằng cao một mét rưỡi, ngang chân một con thằn lằn khổng lồ.

Trên dòng suối vàng còn in rõ dấu vết bước đi của thủ phạm. Lần theo dấu vết, chúng tôi tới một cửa hang rộng.

## 11. HANG SÂU KỶ LẠ VÀ KHỦNG KHIẾP

Rõ ràng chiếc máy xúc đã bị thủ phạm lôi vào trong hang. Ngay cửa hang và trong hang một chút, kỹ sư Gôn-da-lê-ô và tôi nhặt được mấy sợi dây điện và vòng chất dẻo bị rơi ra khi chiếc máy bị lôi đi xềnh xệch trên mặt đất. Mất máy xúc, không thể hoàn thành được kế hoạch chuyển vàng. Hơn nữa điều đáng chú ý ở đây là người hay vật lấy trộm chiếc máy xúc đó? Máy xúc không nặng lắm, một người mang cũng nổi. Chỉ có con người, có tư duy, mới hiểu giá trị của chiếc máy đó, còn con vật nhất là các loài bò sát khổng lồ ở đây thì cần máy xúc làm gì?

- Hay là một ai đó đã lấy? - tôi hỏi.

- Ai? Ngoài chúng ta ra, còn ai nữa? Chưa có một đoàn thám hiểm nào mới đến hành tinh Ép-xi-lon cả. Và lại, không khi nào họ lại xấu chơi đến thế.

- Hay là... ở đây có người, một loại người chuyên sống trong hang chẳng hạn? Hoặc giả có một loại người của một hệ sao khác vừa xuất hiện ở đây?

Kỹ sư Gôn-da-lê-ô cười:

- Lý thú đấy! - rồi ông nói với một giọng hài hước - Hay là ăn thịt, ăn cỏ chán rồi, một con thằn lằn nào đó muốn nhai sắt thép thử chơi? Hoặc là nó muốn giữ lại một cái gì đấy để làm kỷ niệm vì sợ sau này khi chúng ta rời hành tinh Ép-xi-lon ra đi, không để lại cái gì cả?

- Nếu quả như thế, chủ nhà thật chẳng tế nhị chút nào cả. - Tôi cũng nói vui.

- Tốt nhất, ta hãy vào sâu trong hang một chút nữa xem sao.

Chúng tôi vào trong hang. Cửa hang rộng, càng vào trong lại càng rộng hơn. Cuối cùng, chúng tôi tới một nơi hết sức kỳ lạ. Một hồ nước ngầm

trong lòng núi! Hồ nước rộng mênh mông dưới một vòm rộng và nhẵn nhụi, như trần hình vòm một nhà thờ thời trước. Hang sáng lên, lung linh và huyền ảo nhờ những luồng sáng hồng nhạt từ trên trời rọi xuống xuyên qua những lỗ thủng thông lên trời. Cả hồ nước, chỗ đỏ sẫm, chỗ hồng tươi, chỗ lại sáng lên màu da cam. Tất cả đều lung linh dưới những vệt sáng của lân tinh huyền ảo. Tưởng như không phải ánh sáng lờ trên trời rọi xuống mà chính từ hồ nước hắt lên, rực rỡ, diệu kỳ.

Trong hang vang lên một âm thanh rất lạ, không thể tả rõ được. Nó vừa xa xôi, vừa gần gũi, vừa cao vời vợi, lại vừa sâu thẳm. Tôi muốn hét lên phá tan thứ âm thanh ấy, nhưng tôi lại sợ vì tiếng kêu của mình mà cái hồ nước đẹp để có thể bớt huyền diệu đi chẳng. Hang sâu và hồ nước đã để lại trong tôi một ấn tượng không thể xóa nhòa được. Tôi như được sống trong một cung điện thần tiên, đẹp lạ lùng của vua thủy tề trong truyện cổ tích.

Nhưng vẫn không quên chuyện tìm máy xúc, chúng tôi lần theo bờ hồ. "Tên ăn trộm" hay nói một cách lịch sự hơn, "kẻ thích vật kỷ niệm" chắc chắn sẽ đi theo lối này. Tôi và kỹ sư Gôn-da-lê-ô lần mò trong hang đã khá lâu.

Bỗng kỹ sư Gôn-da-lê-ô hét lên:

- Đứng lại! Lùi xa ra!

Tôi căng mắt ra nhìn vào góc hang. Một con thằn lằn đang cuộn tròn, ôm chiếc máy xúc trong lòng! Con vật nằm nên không rõ hình thù, chỉ thấy trên lưng dựng đứng lên một cái vây lớn. So với những con bò sát khổng lồ, đây chỉ là một con thằn lằn tí hon. Nó chỉ bằng một con cá sấu ở Trái đất. Sau giây phút bàng hoàng, tôi hỏi kỹ sư Gôn-da-lê-ô:

- Tại sao con thằn lằn này lại là thủ phạm lấy chiếc máy xúc của chúng ta? Làm thế nào bây giờ?

Kỹ sư Gôn-da-lê-ô lắc đầu. Chúng tôi cứ thế đứng nhìn con thằn lằn đang khoanh tròn ôm chiếc máy xúc. Tôi lùi về phía sau, định bụng nhặt một hòn đá ném vào con thằn lằn thì ở đằng trước, kỹ sư Gôn-da-lê-ô kêu

lên một tiếng to. Tôi quay lại, con thằn lằn há mồm thè cái lưỡi rất dài về phía trước, cách kỹ sư Gôn-da-lê-ô chỉ chừng ba, bốn mét. Như thế lưỡi nó, bỗng chốc có thể dài ra gần chục mét! Kỹ sư Gôn-da-lê-ô này người lên như bị điện giật, ông lao đảo ngã vật xuống đất, không kịp quay lại đằng sau hoặc chạy trốn.





Con vật rụt lưỡi lại rồi lại phóng về phía trước một lần nữa, kỹ sư Gôn-da-lê-ô đang nằm lìm dưới đất, bỗng nảy người lên, co dúm lại rồi lăn tùm xuống hồ nước. Cùng lúc đó, ở cách xa kỹ sư đến ba, bốn mét, tôi cảm thấy toàn thân tê dại, bủn rủn, lưỡi cứng lại. Tôi ngã sấp xuống đất, ngất đi. Một lúc sau, tỉnh lại, nước mắt tôi giàn giụa. Thế là kỹ sư Gôn-da-lê-ô đã chết trong khoảnh khắc, không kịp nói với tôi một lời nào. Từ nay, tôi vĩnh viễn không được ngồi cạnh ông nghe những câu nói hồn nhiên và nghe ông những chuyện cổ tích về đất nước Mô-dăm-bích đầy ánh nắng nữa. Bố mẹ tôi sẽ vĩnh viễn không gặp mặt người bạn chân thật đã mang đến cho mình món quà quý báu. Cửa biển Nha Trang đầy sóng gió và nắng đẹp của Việt Nam không còn được đón người bạn châu Phi đã đóng góp cho mình một trong ba con cá La-ti-mê-ri-a cực hiếm mà con người đánh bắt được. Tôi bồi hồi nghĩ đến một ngày nào đó khi con người có thể bay xa hơn, tới những hệ sao kỳ lạ hơn nhưng đến ngày ấy, trong những đội bay, không còn có Gôn-da-lê-ô tốt bụng và dũng cảm!

Tôi đi lạc đường và không tìm thấy lối ra nữa. Tôi không hề hoảng hốt, bình tĩnh ngồi nghĩ lại con đường vào hang nhưng khi quay lại, tôi gặp ngay con thằn lằn khủng khiếp. Sợ hãi, tôi lùi về phía sau. Con thằn lằn vằn cái máy xúc một cách vô cùng hứng thú, nó lè cái lưỡi đáng sợ liếm khắp nơi trên thân máy rồi lại ôm ghì lấy. Chợt nhìn thấy tôi, con thằn lằn lại phóng lưỡi về phía trước nhưng lần này do ở xa, tôi không việc gì. Cuối cùng tôi quyết định nhảy xuống hồ nước, bơi về phía có một khoảng sáng rực. Hình như ở đấy có lối thông ra ngoài trời. Bây giờ, ý nghĩ duy nhất của tôi là con vật đừng có nhúng cái lưỡi đáng sợ của nó xuống nước. May thay, con thằn lằn không làm việc đó, nó vằn cái máy xúc vào một góc tối và lại thích thú ôm lấy. Thực là kỳ lạ đến mức không thể nào hiểu nổi!

Giờ đây, mọi vẻ đẹp huyền ảo của hang sâu và hồ nước đối với tôi trở nên vô nghĩa, thậm chí, như là một hình ảnh giả tạo, y như một mê cung trong truyện thần thoại Hy Lạp ngày xưa. Mê cung rất đẹp nhưng ai đã vào đó, đều không tìm thấy lối ra.

Tôi nghĩ không sai, cái khoảng sáng hồng trên mặt hồ gần một cửa hang to thông ra ngoài trời. Tuy vậy, phải vất vả lắm, tôi mới bám được vào những mô đá trơn để leo lên cửa hang.

Ra ngoài trời, lúc đầu tôi không hiểu mình đang ở đâu. Về sau, cố nhớ lại tấm bản đồ địa hình, tôi nhận ra mình đã ở bên kia núi. Muốn trở về dòng suối vàng, tôi phải men theo chân núi sang phía bên kia. Con đường sẽ quanh co, gian khổ nhưng tôi tin mình sẽ về được với dòng suối vàng. Mọi người sẽ chờ tôi ở đấy. Và có thể, tôi sẽ gặp ô tô bay Giuyn Véc đi tìm tôi. Thật xúc động và sung sướng biết bao khi trên bầu trời màu hồng, đột nhiên tôi trông thấy màu xanh rất đẹp của Giuyn Véc.

Tôi chỉ thấy thương mẹ tôi, chắc biết tin tôi mất tích, mẹ tôi sẽ khóc hết nước mắt. Mặc dù tôi không còn bé bỏng nữa nhưng với bất kỳ bà mẹ nào, một đứa con dù lớn cũng trở nên non dại, cần được yêu thương, chăm sóc.

## 12. ĐOẠN ĐƯỜNG GIAN KHỔ

Tôi đi rất nhanh. Do sức hút của hành tinh Ép-xi-lon nhỏ hơn Trái đất nên tôi có thể đi với tốc độ mười ki-lô-mét một giờ. Nếu không gặp trắc trở gì, tôi có thể vượt đoạn đường đã định trong hơn một ngày bởi vì đêm nay tôi phải nghỉ lại dọc đường.

Đi được một lúc, gặp cánh rừng rộng, không còn cách nào khác, tôi đành phải băng qua rừng. Rừng lúc đầu dễ đi, càng về sau càng khó đi vì ngập nước, đầy bùn lầy, một thứ bùn đỏ sẫm và đặc quánh lại. Cũng may, trên bãi lầy, cây cối đổ ngổn ngang nên tôi có thể đi lại trên những thân cây đó. Song cũng vì thế, con đường hóa ra quanh co, dài ra. Trong khi đó, rừng vẫn mịt mù, vô tận.

Trời dần dần về chiều, đầy mây. Một cơn mưa lớn đang đe dọa. Tôi dừng lại tìm chỗ nghỉ. Khu rừng này khác xa khu rừng có dòng suối vàng, nó ẩm thấp và lầy lội. Tìm mãi mới được một gò đất cao ráo, tôi bẻ cây làm một cái lều, đóng cọc vây quanh để ngăn ngừa rắn rết là chính, vì các loài bò sát khổng lồ ở đây, bất chấp mọi sự "phòng thủ" của tôi. Ở rừng có một thứ lá lợp mái lều rất tốt. Tôi lại thu về vô số cành cây và lá khô, đốt một đống lửa lớn trước lều. Trời bắt đầu tối mịt.

Rất mệt nhưng tôi không dám ngủ. Biết đâu giữa đêm tối mịt mù, từ một góc rừng nào đó, một con rắn độc trườn ra, một con thằn lằn khổng lồ đánh hơi tới! Cho nên tôi phải hoàn toàn tỉnh táo để nghe ngóng và đề phòng mọi trường hợp xấu nhất có thể xảy ra. Tôi nghĩ miên man về cái chết của kỹ sư Gôn-da-lê-ô và con quái vật trong hang. Con quái vật tha máy xúc về làm gì? Rõ ràng chiếc máy ấy làm nó thích thú, hấp dẫn đến mức nó phải rời hang tha về và không muốn rời ra. Tại sao lại có chuyện lạ lùng như vậy? Còn kỹ sư Gôn-da-lê-ô, ông đã chết vì cái lưới đáng sợ có thể phóng dài ra và co lại như một dây cao su. Cái lưới ấy không hề động

đến thân thể kỹ sư Gôn-da-lê-ô và cả tôi nữa, nhưng nó đã phóng ra những luồng điện rất mạnh, mạnh đến nỗi kỹ sư Gôn-da-lê-ô ở gần thì bị chết, bị bật lộn xuống hồ còn tôi ở xa thì bị tê dại ngất lịm đi. Tôi nghĩ rằng: đây là một loài thần lẩn lạ lùng nhất ở hành tinh Ép-xi-lon này.

Cứ thế, tôi nằm nghĩ ngợi lung tung. Một lúc sau, trời mưa như trút nước. Mưa trong rừng nguyên thủy thực đáng sợ. Thịnh thoảng lại một thân cây răng rắc chuyển mình rồi đổ xuống, kéo theo mấy cây bên cạnh cùng đổ, gây nên những âm thanh vang động, rền rĩ. Sấm sét dờng như cứ nhằm cánh rừng mà bổ xuống. Lều lợp kỹ và quây lá xung quanh rất kín nên không dột, không hắt nhưng thịnh thoảng gió ở đâu lại lùa tới, hắt tung một khoảng lá, nước mưa theo đó bắn vào, lạnh buốt. Tôi lại nghĩ về mưa ở hành tinh Ép-xi-lon. Trước hết, mưa ở đây rất nặng hạt. Với một hành tinh có sức hút yếu, mưa như vậy là rất to. Thứ hai là có rất nhiều sấm sét. Chính vì thế nên hễ cứ mưa là cây đổ khá nhiều. Lớp cây này đổ xuống, lớp khác mọc lên rồi lại đổ xuống. Cứ thế hàng chục triệu năm sau, do sức thiêu đốt của lòng đất, chúng sẽ biến thành than đá. Có thể, không phải là than đen mà lại là than hồng.

Tôi nghĩ tương lai hành tinh này rất huy hoàng. Hễ ở đâu có con người, ở đấy sẽ đẹp hơn lên. Từ bao nhiêu năm nay, con người đã biến các hành tinh chết chóc của hệ Mặt trời thành nơi đầy sự sống, làm vũ trụ mênh mông mang một hình ảnh mới, sôi nổi, náo động. Con người với bàn tay và khối óc, đã làm nên bao điều kỳ diệu. Khắp nơi trong vũ trụ, từ Mặt trăng gần gũi đến sao Diêm vương xa xôi đã sáng bừng lên ánh sáng của các trạm vũ trụ và bây giờ, vượt ra ngoài hệ Mặt trời của mình, con người đã thắp sáng ngọn lửa cuộc sống ở hệ sao Ca-pê-ri-en.

Mưa đã hơi ngớt, những hạt mưa từ các tùm lá trên cao rơi lộp độp xuống mái lều. Cây rừng không có tán lá rộng nên ngớt mưa là rừng lại trở nên im ắng, âm u một cách đáng sợ. Hóa ra có mưa lại còn đỡ sợ hơn!

Đâu đây vọng lại tiếng kêu một con thần lẩn không lồ, nghe khan khan, đầy thèm khát. Tiếng kêu lúc đầu còn ở xa, sau rõ dần đến mức tôi phải

đứng ngay dậy đề phòng.

Một lúc sau, đã nghe thấy tiếng những bước chân nặng nề bì bõm trong bùn lầy và tiếng kéo lê lệt xệt của cái đuôi sát đất. Hình như con thằn lằn này đã đánh hơi thấy tôi. Tôi lùi về phía sau, vụt chạy ra khỏi lều và cảm thấy hơi thở hôi hám của con vật đã sát gần ngay bên cạnh. Trời tối không biết đằng nào mà chạy, đằng sau là gốc cây to, trước mặt tôi nhớ có đầm lầy. Tôi chạy bổ về phía bên trái, lập tức bị cái đuôi khổng lồ của con thằn lằn quật vào một cú như trời giáng. Cũng may chỉ là cái chót đuôi, không thì tôi đã chết bẹp rồi. Tôi túm ngay được một gốc cây hay một cái cọc nào đó, vịn đứng dậy. Vừa lúc đó, tự nhiên lại có một ánh chớp lóe lên sáng rực cả khu rừng. Tôi bàng hoàng cả người vì nhận ra mình túm ngay phải chiếc xương nhọn trên đuôi con vật. Tôi nhìn rất rõ một con thằn lằn kỳ dị có những phiến xương rất to trên lưng và có bốn xương nhọn ở đuôi. Con thằn lằn không to lắm, chỉ gần bằng loài voi ở Trái đất. Cũng nhờ ánh chớp, tôi nhận ra nơi mình có thể chạy tới. Cứ thế, tôi lao thẳng vào bóng tối mịt mù. Một lúc sau, nghĩ rằng mình đã thoát, tôi ngồi xuống nghỉ, cứ thế tôi rét run lên, rã rời và lịm đi.

Gần sáng, tôi tỉnh dậy vì có một tiếng nổ rất lớn. Mở mắt ra, tôi thấy trời đất sáng hồng lên, những đốm sáng không hiểu do đâu mà có, cứ từ trên trời rơi xuống, làm thành những vật sáng chói lọi như sao băng, kéo dài đến khi trời sáng hẳn vẫn chưa hết. Tôi đoán: có lẽ một thiên thạch bị vỡ vụn và bốc cháy trên bầu trời hành tinh Ép-xi-lon.

Tôi tìm đường ra khỏi rừng. Khi vượt qua hai sườn núi để sang phía bên kia, nghe thấy tiếng đá lở ầm ầm, ngẩng lên thì thấy một con thằn lằn lớn từ trên cao đang lặn xuống, kéo theo không biết bao nhiêu là đất đá, cây cối. Tôi lúng túng không biết chạy đâu cho thoát. May thay, một cái cây khá to vướng phải hai mô đá, nằm ngang ra, cản không biết bao nhiêu đá sỏi. Tôi chạy tới nấp bên thân cây đó. Xác con thằn lằn lặn qua, sát bên tôi, cuộn tròn và bị cuốn xuống tít dưới khe sâu. Thoát nạn, tôi tìm cách xuống xem xác con vật. Tôi chưa bao giờ được tận mắt quan sát một con thằn lằn

khổng lồ. Đây quả là một dịp may hiếm có. Con vật chưa chết hẳn, đầu nó nứt toác, mình mẩy đầy thương tích nhưng nó không đủ sức làm hại tôi. Tôi trèo lên, đứng trên lưng con vật, bẻ một cái gậy, cẩn thận đo đạc từng bộ phận một. Loài thằn lằn này có cái đầu khá to, khác với phần đông các con thằn lằn ở hành tinh này. Đầu chiếm tới một phần tư so với toàn thân, có ba sừng lớn chĩa về phía trước, miệng rộng, phía gáy có một tấm xương lớn che kín gáy làm cả cái đầu bạnh ra, dữ dội. Với cái đầu được trang bị đầy đủ và được bảo vệ kín đáo như vậy, nó không sợ bất kỳ một đối thủ nào và kẻ thù của nó hãy coi chừng. Chân con thằn lằn đầy những móng sắc. Toàn thân từ đầu đến chót đuôi đo được mười lăm mét rưỡi, ngang với loài thằn lằn hung bạo và thằn lằn một sừng.



Tôi quên cả mệt nhọc, sờ nắn cái lưng bì bì của con thằn lằn một lúc rồi leo lên khỏi khe sâu. Trên trời lại xuất hiện từng bầy thằn lằn bay háu ăn. Lên tới sườn núi cao, cúi nhìn xuống dưới khe, tôi thấy cả bầy thằn lằn bay xám xịt, chen chúc nhau đang rĩa xác con thằn lằn đã chết. Thực là khủng khiếp nếu chẳng may tôi bị loài thằn lằn bay này tha đi. Tôi vội vàng rời nơi

nguy hiểm này.

Chiều hôm ấy, tôi gặp ngay một con sông lớn. Không dám bơi qua sông vì sợ các loài thần lẩn sống dưới nước, tôi phải quay lại cánh rừng đã qua để đóng bè vượt sông. Bè đóng xong thì đã tối. Không dám vượt sông trong đêm, tôi cứ thế ngồi ở bờ sông, rét run, chờ trời sáng. Mảnh thiên thạch nổ vỡ đêm qua vẫn tiếp tục rơi xuống mặt đất, sáng rực cả bầu trời.

Trời chưa sáng hẳn, sương còn dày đặc, tôi đã đẩy bè vượt sông. Sông rộng, nước chảy xiết, bè nhẹ nên tôi bị đẩy ra xa, mãi sau bè mới cập vào bờ được. Ngay trên bờ là một cánh rừng. Những cây, lá như lá cọ, đầm sương đêm, long lanh lên khi những tia nắng đầu tiên chiếu vào. Nước từ mấy cây cao hơn thỉnh thoảng lại rơi xuống rỏ trúng những tàu lá to làm nên những tiếng lộp bộp, nhẹ nhàng, ấm cúng. Có lẽ qua cánh rừng này là tới dòng suối vàng chăng? Kia rồi, tôi đã nhìn thấy con suối nhân tạo thẳng tắp do các nhà khoa học trên tàu Von-ga 6 đào. Tôi muốn hét to lên vì mừng rỡ. Tôi không dám nghỉ vì biết giờ đây mình chỉ cần ngồi xuống là không thể nào đứng dậy nổi. Từ hôm qua đến giờ, tôi không còn cái gì ăn cả. Những cuộc vật lộn giữa rừng sâu, trên dòng sông, những lúc quay lại rừng chặt cây đóng bè và những lần chạy trốn... tất cả đã làm tôi kiệt sức. Cũng may, tôi có một cơ thể cường tráng và đã được rèn luyện rất nhiều.

Bỗng trên trời xuất hiện một đốm nhỏ, đốm nhỏ ấy lớn vụt lên, nổi rõ trên màn trời đỏ hồng bởi màu xanh rất đẹp của nó.

- Giuyn Véc! Tôi ở đây!

Tôi hét to lên. Cũng vừa lúc đó, ở phía tây tự nhiên rền rĩ một thứ âm thanh nghe lục đục, sôi sục, vang rền vọng lên từ lòng đất. Rồi cả mặt đất rung chuyển như muốn rạn nứt và vỡ tung ra. Tôi giật mình quay lại phía đó và sửng sốt. Nơi ấy sáng hồng lên như một đám cháy lớn. Đầu óc tôi choáng váng, quay cuồng. Tôi như mê đi, cố hét to một tiếng rồi ngã gục xuống, không còn hay biết gì nữa.

Đến khi tỉnh dậy, tôi thấy mình đã nằm trong tàu Thăng Long 5. Mọi



người quay quần bên tôi. Tôi bàng hoàng ngồi dậy. Mẹ tôi nhẹ nhàng đặt tay lên vai tôi:

- Hòa, con cứ nằm nghỉ. Mẹ lo cho con quá!

Giáo sư Nô-vi-cốp khẽ hỏi:

- Cháu cho bác biết: kỹ sư Gôn-da-lê-ô đâu?

Tôi đau đớn thuật lại mọi chuyện xảy ra. Mọi người im lặng. Giáo sư Nô-vi-cốp nói:

- Kỹ sư Gôn-da-lê-ô là một người chân thành, hồn nhiên và là một nhà du hành vũ trụ dũng cảm. Anh mất đi, thực đáng tiếc. Nhưng nhớ anh, chúng ta chỉ còn một cách duy nhất là tiếp tục công việc của anh.

Mọi người an ủi, hỏi thăm tôi một lúc rồi ra ngoài tiếp tục công việc của mình. Chỉ còn lại hai mẹ con tôi trong con tàu. Tôi nắm chặt tay mẹ, bồi hồi xúc động. Mẹ tôi thay đổi hẳn đi, đôi mắt quầng thâm. Chắc trong hai, ba ngày qua mẹ đã lo cho tôi rất nhiều.

- Con chỉ hơi mệt thôi mẹ ạ, mẹ đừng lo cho con. Có lẽ vì con kiệt sức, có thể thôi!

Mẹ tôi nói sang chuyện khác:

- Con có biết không, hôm qua ở phía tây có một cuộc vận động tạo núi rất lớn. Cuộc vận động này đang lan sang phía đông, có xu hướng mở rộng ra và có khả năng làm thay đổi toàn bộ bề mặt hành tinh Ép-xi-lon. Con có thấy mặt đất rung chuyển không?

- Có, con có thấy cả mặt đất rung chuyển, bầu trời đỏ rực. Cùng lúc đó con choáng váng và ngất đi.

- Đúng đấy, hầu hết các núi lửa đều phun, các cánh rừng bị thiêu cháy làm nên một biển lửa ở phía tây. Có thể những loài bò sát khổng lồ chết hàng loạt, những loài động vật mới sẽ xuất hiện. Thật là khủng khiếp! À, tàu vũ trụ Von-ga 6 ba ngày nữa sẽ rời hành tinh Ép-xi-lon, con có biết không?

Tôi lắc đầu, buồn rầu trả lời:

- Con chưa biết. Nhưng lần này trở về, Von-ga 6 sẽ không còn kỹ sư Gôn-da-lê-ô nữa! Chú ấy thực tốt!

Mẹ tôi sực nhớ và nói:

- Con còn nhớ tàu Xi-ôn-cốp-xki 23 đã bị mất tích như thế nào không? Con tàu lại xuất hiện trên bầu trời con ạ!

- Ở đâu vậy mẹ? - tôi sững sốt hỏi - Con tàu ấy đang bay tới hành tinh Ép-xi-lon có phải không?

- Không phải! Đêm qua, tàu Xi-ôn-cốp-xki 23 bỗng xuất hiện ở phương chòm sao Héc-quyn.

Tôi ngạc nhiên:

- Sao lạ lùng vậy, họ quên hết đường bay rồi hay sao?

- Chúng ta hỏi nhưng tàu Xi-ôn-cốp-xki 23 không trả lời. Đến bây giờ mọi người vẫn còn tranh cãi nhau là tàu Xi-ôn-cốp-xki 23 xuất hiện thật trên bầu trời hay là một ảo ảnh vũ trụ. Nhưng điều này thì khá rõ: các nhà du hành vũ trụ trên đó đã không còn nữa. Họ đã hy sinh ngay từ khi bị hút vào "khoảng đen" nhưng con tàu thì vẫn bay. Nếu cho rằng tàu Xi-ôn-cốp-xki 23 có thật trên bầu trời thì chắc chắn nó đã chui ra từ một "khoảng trắng" và cứ thế bay về phía chòm sao Héc-quyn. Cứ đà này, con tàu sẽ bay về phía trung tâm Thiên hà và có khả năng sẽ bốc cháy vào hai mươi, ba mươi năm sau. Còn nếu coi tàu Xi-ôn-cốp-xki 23 là một ảo ảnh của vũ trụ thì không hiểu nó ở đâu trong vũ trụ, vẫn còn đang bay hay đã bốc cháy từ lâu! Vũ trụ là thế đấy, vẫn hết sức huyền bí đối với con người!

## 13. ĐÊM CHIA TAY

Tàu vũ trụ Von-ga 6 rời hành tinh Ép-xi-lon để trở về Trái đất đêm ngày 2 tháng 9 năm 2045. Chúng tôi đã bàn bạc rất kỹ để chọn ngày đầy ý nghĩa này. Hôm đó, khi hoàng hôn vừa tắt nắng, khi cả đất trời chìm dần vào bóng tối thì cũng là lúc tàu vũ trụ Von-ga 6 phụt ra từng luồng lửa màu da cam, từ từ bay lên bầu trời lấp lánh hàng tỷ ngôi sao. Có một vùng rộng lớn bên bờ biển đỏ sáng rực lên. Tôi có cảm giác cả hành tinh Ép-xi-lon lại đón nhận sắc nắng rực rỡ ban chiều.

Sau đó chừng ít phút, bầu trời hành tinh mau da cam bỗng sáng rực lên do nhiều màu sắc khác nhau tỏa ra theo hình rẽ quạt. Những ánh sáng hình rẽ quạt ấy luôn luôn đổi màu sắc cho nhau tạo nên vẻ đẹp trong suốt, vẫn lấp lánh muôn vàn tinh tú, nhưng bây giờ ánh sao được phủ thêm một tấm lụa rất mỏng, khi tắt, khi sáng, long lanh, rung rinh và huyền ảo vô cùng. Từ tấm lụa ấy lại rủ xuống những tia rực rỡ y như một tấm rèm thưa rất lớn... Lần đầu tiên trên bầu trời hành tinh Ép-xi-lon không chỉ có màu hồng, màu da cam mà còn có những màu sắc mới lạ, từ màu xanh lơ mát dịu đến màu tím ấm áp, từ màu nước biển Trái đất thăm thẳm đến màu lam phơn phớt xa xăm.

Tất cả màu sắc rực rỡ ấy là ánh sáng nhân tạo do tàu vũ trụ Von-ga 6 tạo ra thay cho những đêm pháo hoa rực rỡ thường thấy trước kia ở Trái đất, để chào mừng kỷ niệm lần thứ 100 ngày thành lập nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

"Bầu trời phát sáng" được tạo thành do Von-ga 6 từ trên cao, phóng ra những phần tử tích điện xuống các lớp khí kém của tầng điện ly cách mặt đất gần hai trăm ki-lô-mét. Từ trường của hành tinh Ép-xi-lon đẩy những ánh sáng rực rỡ từ Von-ga 6 tạo ra về phía hai đầu cực. Đêm đó, cả một vùng rộng lớn chiếm một phần tư hành tinh Ép-xi-lon đều xuất hiện ánh

sáng rực rỡ tỏa ra từ bầu trời ấy. Tất cả những nơi hai đội du hành vũ trụ đã đặt chân, từ bờ biển màu đỏ đến dòng suối vàng, từ những cánh rừng nguyên thủy đến bãi cát có những kỳ quan của đá... đều sáng rực lên dưới ánh sáng của "bầu trời phát sáng".

Để đáp lại tấm lòng chân thành của những nhà du hành vũ trụ trên tàu Von-ga 6, chúng tôi phóng lên trời một tên lửa nhỏ. Tên lửa ấy lên tới độ cao năm trăm ki-lô-mét thì bốc cháy, bắn ra rất nhiều mảnh sáng đủ các màu, y như một mảnh thiên thạch vỡ và chẳng khác gì một bông pháo hoa khổng lồ, nhiều màu.

Đêm chia tay rực rỡ vô cùng.

Cũng trong ngày hôm đó, các nhà du hành vũ trụ trên tàu Thăng Long 5 chúng tôi nhận được rất nhiều lời chúc mừng từ khắp nơi trong vũ trụ gửi tới. Những lời chúc mừng ấy không những động viên mà còn làm chúng tôi tự thấy mình phải cố gắng hơn nữa để phục vụ con người.

## 14. MƯỜI LĂM NĂM SAU

Hai mẹ con tôi tới thành phố Nha Trang để gặp bố tôi, nhưng bố tôi lại không ở đây mà đã ở thành phố dưới biển cách Nha Trang hơn một trăm ki-lô-mét. Thế là hai mẹ con lại đi ô tô ra thành phố dưới biển, ô tô đi trong một cái ống rộng thênh thang, bên trong trang trí rất đẹp làm cho có cảm giác mình đang đi trong một cung điện. Hai bên đường, cứ cách mười ki-lô-mét lại có một nhánh đi xuống những khu phố dưới biển. Bố tôi ở khu số tám. Khu phố này có dạng như hình con thoi, hai bên trong suốt có thể nhìn ra bên ngoài dễ dàng. Khu phố có ba tầng. Tầng dưới cùng là nơi nghỉ ngơi và ăn ở. Hai tầng trên là nơi làm việc và nghiên cứu.

Bố tôi đã chờ sẵn ở phòng. Vừa trông thấy tôi, bố tôi đã chạy lại, lắc vai tôi rất mạnh:

- Chà! Nhà du hành vũ trụ! Khỏe quá! Sinh ra trong vũ trụ có khác! Bao nhiêu năm nay, lúc nào bố cũng nghĩ đến con. Cũng may là bố luôn luôn nhận được tin hai mẹ con, không có thì buồn đến chết được! Thế nào, kể cho bố nghe những năm sống trong vũ trụ của con đi! - bố tôi quay sang phía mẹ tôi - Và cả em nữa, hãy kể cho anh nghe những năm qua em và con đã sống như thế nào?

Mẹ tôi cười:

- Anh ạ, em lại sắp phải xa anh!

Bố tôi ngạc nhiên:

- Sao, em lại đi nữa à? Em định đi hệ sao nào bây giờ?

- Đố anh biết đấy! - mẹ tôi khẽ cười - Nói đùa thế thôi, em không đi đâu cả. Sáng mai, em ra thủ đô trình bày kết quả nghiên cứu trên hành tinh Ép-xi-lon của đoàn du hành vũ trụ trên tàu Thăng Long 5. Giáo sư An giao cho em.

- Thế mà anh cứ tưởng... Ấy chết, vui quá quên mời hai mẹ con uống nước. Chiều nay sẽ đãi hai mẹ con một bữa ăn gồm toàn những động, thực vật dưới biển.

Chúng tôi ngồi xuống ghế, uống nước. Bố tôi hỏi hết chuyện này đến chuyện khác. Tôi lú lú kể một tràng, bố tôi ngồi lặng nghe, thỉnh thoảng lại điểm một vài câu vô cùng hứng thú. Kể xong, tôi bảo bố tôi:

- Hành tinh Ép-xi-lon quả có đẹp thật, nhưng con nghĩ không đâu đẹp bằng Trái đất. Nhiều lúc trên hành tinh Ép-xi-lon, con chỉ nhớ Trái đất thôi. Con nghĩ: con người ta như con chim, bay đi đâu, vẫn nhớ về tổ.

Bố tôi gật đầu:

- Bố rất hiểu tâm trạng con. Đúng như thế đấy con ạ! Nhưng không vì thế mà con người lại thôi vươn cánh tay mình ra ngoài vũ trụ. Con có so sánh người ta như con chim nhớ tổ. Nhưng cần nói thêm: Con chim ấy nhớ đàn, nhớ tổ nhưng khi đủ lông cánh, nó vẫn bay đi rất xa.

- Con cũng nghĩ thế bố ạ. - Tôi nói - Bây giờ thì con hỏi bố nhé! Con khoan hỏi chuyện trên mặt đất vội, con hỏi chuyện dưới biển cái đã. Bố biết đấy, hàng chục năm trôi qua, bây giờ con mới biết đến Trái đất.

Bố tôi đứng dậy đi về phía cửa sổ, kéo tấm màn hoa ra. Cả một vùng biển hiện ra bên ngoài cửa sổ. Nhờ ánh sáng tỏa ra từ các khu phố dưới biển, biển trở nên lung linh rất đẹp. Bố tôi mỉm cười:

- Đấy, biển đấy! Trước mặt con là biển ở độ sâu tám mươi mét. Biển chúng ta là một biển nông nhưng rất giàu có. Bao giờ có dịp, bố con ta sẽ đi tàu ngầm tới những vùng biển sâu hơn.

Từng đàn cá lượn lờ trước mặt tôi. Chúng quen với các khu phố dưới biển đến nỗi không biết sợ là gì cả; cứ châu đầu vào cửa sổ, hết con này bỏ đi, con khác lại bơi tới, xúm xít, chen chúc nhau. Biển ở đây mọc rất nhiều tảo. Đáy biển cứ như một rừng cây rậm rạp, tựa như một rừng cây ở mặt đất. Chỉ khác là "rừng cây" ở đây không có nhiều cành lá và tối om. Mờ mờ đằng xa, những đàn cá lớn đang bơi lội. Thỉnh thoảng chúng lại sáng lên khi

bơi lướt qua ánh đèn từ khu phố tỏa ra rồi lại mất hút vào lòng biển sâu thẳm. Bố tôi bảo biển nước ta trước kia vốn rất nhiều cá, giờ lại nhiều hơn vì cá ngày càng được nuôi nhiều hơn. Cả rong biển cũng thế, những cánh rừng rong biển trước mặt chính là do các nhà khoa học gây trồng lấy.

Tôi trông thấy một vật gì khá to, đang vươn những cánh tay rất dài ra vực xuống đáy biển. Tối quá, tôi không nhận ra đó là máy móc hay một loài cá biển khổng lồ. Tôi hỏi, bố tôi "à" lên một tiếng rồi trả lời:

- Đây là một chiếc tàu ngầm. Một tàu ngầm đặc biệt có hai cánh tay mang hai chiếc gầu lớn. Con thấy không, nó đang xúc quặng ở đáy biển, đổ vào băng chuyền để đưa lên mặt đất. Quặng ở biển kết lại với nhau như những hòn đá cuội, kiểu như những hòn đá cuội con đã gặp ở dòng suối vàng. Biển của chúng ta đặc biệt rất giàu sắt và mangan. Trong ngành luyện kim hiện đại, không thể không nhắc đến mangan.

- Thế còn những cái ống kia ạ?

- À, đây là những ống hút dầu lửa từ lòng đất lên. Trước kia, người ta có những giàn khoan dầu trên biển. Bây giờ thì không cần, có hẳn những thành phố nổi vừa khoan dầu, vừa hút và lọc dầu. Biển rất giàu có và rộng lòng cho con người mọi thứ. Nước biển cho người ta nguyên tố U-ra-ni. Con có thấy nhà máy điện nguyên tử ở ngay lối rẽ xuống thành phố dưới biển không? Có lẽ con không để ý vì nó đẹp như một biệt thự. Biển đã cho con người những nguyên tố, những khoáng sản trên mặt đất đã cạn. Ví dụ như những nguyên tố siêu nặng, đứng hàng cuối trong bảng hệ thống tuần hoàn các nguyên tố của Men-đê-lee-ép. Ở mặt đất, các nguyên tố này có khi chỉ tồn tại trong một khoảnh khắc rất ngắn... Thật khó nói hết sự giàu có của biển.

Cứ thế, tôi ngắm cảnh hoạt động sôi nổi của biển không chán mắt. Mẹ nói nhỏ với bố nhưng tôi vẫn nghe thấy:

- Anh xem, con mình ngắm biển say sưa chưa? Lúc mới rời tàu Thăng Long 5 cũng thế. Thấy cái gì nó cũng muốn nhìn ngắm thật lâu. Anh ạ, con

nó mong trở về Trái đất lắm, bây giờ mới thỏa lòng ao ước. Lắm lúc em nghĩ thương nó quá!

Tôi cười thầm. Bố với mẹ cứ làm như tôi còn bé bỏng lắm không bằng! Mẹ tôi dăm dăm nhìn ra biển:

- Anh là một người nghiên cứu biển. Em tin chắc anh sẽ rất thích thú khi được nghiên cứu biển ở hành tinh Ép-xi-lon. Biển ở đấy không những đẹp, giàu mà lại còn độc đáo nữa.

- Anh đã ghi tên xin đến hệ sao Ca-pê-ri-en rồi đấy. Có điều là hàng chục năm nay không bay vào vũ trụ nên người ta yêu cầu anh phải luyện tập lại trước khi bay. Hay là lần này ta thành lập hẳn một đội bay "gia đình"?

Mẹ tôi cười:

- Cũng hiếm có những đội bay như thế đấy anh nhi! À nếu anh rồi, anh đến dự buổi báo cáo khoa học của em nhé! Sáng mai, em đi Hà Nội chuẩn bị tài liệu, tuần sau sẽ trình bày.

Bố tôi nghĩ ngợi một lúc rồi trả lời:

- May ra thì anh về được. Anh sẽ cố gắng xin phép để đến dự vì trong thời gian ấy, anh phải đi nghiên cứu sinh vật biển ở Cu-ba. Vùng biển này cùng vĩ tuyến với chúng ta, chắc chắn sẽ làm sáng tỏ một số vấn đề khoa học quan trọng.

Bố tôi im lặng một lúc rồi đột ngột hỏi:

- Anh nghe tin anh Gôn-da-lê-ô hy sinh trên hành tinh Ép-xi-lon rồi có phải không?

- Vâng, em định nói với anh từ lúc nãy nhưng...

Bố tôi thở dài:

- Con cá La-ti-mê-ri-a của anh ấy vẫn khỏe, nó rất thích vùng biển Nha Trang chúng ta. Vừa rồi anh vừa nghiên cứu lấy tinh dịch một loài cá của ta tưới vào trứng cá La-ti-mê-ri-a. Kết quả là có một đàn cá con rất tuyệt. Tuy



vậy, cá La-ti-mê-ri-a vẫn nhớ vùng biển châu Phi của nó. Qua nghiên cứu cho thấy nhiều lần nó muốn vượt biển trở về châu Phi, nhưng không vượt ra khỏi chiếc lưới vô hình chúng ta chăng ngoài biển. Anh sẽ cố chăm sóc cá La-ti-mê-ri-a và đàn cá lai để không phụ lòng tốt của anh Gôn-da-lê-ô. Khoa học đúng là một mặt trận, một mặt trận rất quyết liệt. Gôn-da-lê-ô của chúng ta đã ngã xuống rất vẻ vang trên mặt trận ấy.

Hôm sau, hai mẹ con tôi ra Hà Nội. Giáo sư An và anh Phương giúp mẹ tôi chuẩn bị tốt bản báo cáo. Hôm mẹ tôi báo cáo, mọi người đến dự rất đông. Từ Ba Lan, giáo sư Ka-ta-lin-xki gửi điện đến chúc mừng. Từ Sao Hỏa, giáo sư Nô-vi-cốp gửi lời hoan nghênh bản báo cáo và kèm theo một vài nhận xét của ông sau khi đọc bản báo cáo mà mẹ tôi gửi cho ông từ tuần trước.



Nhiều người đã đến dự. Những ai không vào hội trường được đều theo dõi trên vô tuyến truyền hình. Hình như mọi người muốn đặt rất nhiều câu hỏi yêu cầu các nhà du hành vũ trụ trên tàu Thăng Long 5 trả lời. Mẹ tôi vừa dứt lời, đã có rất nhiều ánh đèn xanh sáng lên ở các dãy bàn, xin phát biểu ý kiến. Mẹ tôi trả lời một số câu hỏi. Chưa thỏa mãn, đến giờ nghỉ, mọi người quây quần lại, vây bốn nhà du hành vũ trụ trên tàu Thăng Long 5 vào giữa. Một người còn rất trẻ từ đằng sau, xin phép được vào gần hỏi mẹ tôi:

- Xin lỗi chị! Nói thật, tôi rất thích hành tinh Ép-xi lon mà các bạn gọi là hành tinh màu da cam. Nhưng chị giải thích như thế nào về sự có mặt một hành tinh như thế trong vũ trụ và chị có thể cho biết thêm, theo chị, trong vũ trụ còn có hệ sao khác có một sự sống như thế hoặc cao hơn nữa không? Tôi là một vận động viên thể thao nên ít theo dõi vấn đề này, tuy vậy, tôi rất yêu vũ trụ.

Mẹ tôi trả lời:

- Câu hỏi của anh thực khó trả lời. Một lời giải đáp có khi đòi hỏi phải hàng thế kỷ. Ngày hôm nay, câu trả lời tưởng đã chính xác nhất rồi nhưng ngày mai có thể lại trở nên quá cũ, thiếu đầy đủ, thậm chí còn sai nữa. Tôi không dám khẳng định một điều gì cả bởi vì sự nghiên cứu và thăm dò của chúng tôi chưa dám rút ra một kết luận hoàn toàn chính xác. Chỉ biết rằng: chúng tôi đã có mặt ở hệ sao Ca-pê-ri-en và hành tinh Ép-xi-lon, những điều chúng tôi vừa trình bày trong bản báo cáo là có thật.

Một nhà khoa học nữ khẽ hỏi:

- Tôi rất quan tâm đến vai trò người phụ nữ với công việc chinh phục vũ trụ. Tôi có cả một quyển sách nói về Tê-rêch-xcô-va, nhà du hành vũ trụ nữ người Liên xô lần đầu tiên trên thế giới chứng minh rằng phụ nữ có thể bay được vào vũ trụ. Đề nghị chị cho biết sau chuyến đi dài vừa qua, chị có ý định bay tới một hệ sao nào nữa không? Tôi khuyên chị nên trở lại hành tinh Ép-xi-lon và xây dựng một cuộc sống mới trên hành tinh đó.

- Xin cảm ơn lời khuyên của chị. - Mẹ tôi trả lời. - Bay vào vũ trụ vẫn là ước mơ của cả cuộc đời tôi. Song trước mắt, trong vài năm tới, tôi chưa có dự định bay tới một hệ sao nào cả. Giáo sư An cũng thế. Hôm nọ, nhà tôi có nói đùa sẽ thành lập một đội bay có tính chất "gia đình". Tôi nghĩ, điều đó nếu thành sự thực thì cũng hay. Chồng tôi trước kia cũng đã từng bay lên vũ trụ. Anh ấy đã tới tận sao Thiên vương rồi đấy.

Giáo sư An vui vẻ nói chen vào:

- Xin lỗi chị Diệp! Trong chúng tôi, chỉ có anh Phương lại sẽ bay vào vũ

trụ. Anh ấy sẽ tới hành tinh Ép-xi-lon một lần nữa.

Anh Phương lặng lẽ nói:

- Vâng, tôi hóa ra mê hành tinh màu da cam xa xôi ấy.

Một cô gái nói đùa:

- Chắc lần này, anh sẽ không phải chạy hết hơi vì núi lửa nữa chứ?

Anh Phương cũng nói đùa:

- Chắc cô biết đấy, mọi sự hiểu biết đều có lợi và sự hiểu biết nào cũng ra đời từ khổ công. Bao nhiêu chuyện lý thú đã đến với tôi trong cuộc chạy trốn!

Mọi người cười vui vẻ. Anh Phương thôi không đùa nữa, nghiêm chỉnh nói:

- Chúng tôi xin báo với các vị một tin mừng: một đội bốn tàu vũ trụ mang tên từ Thăng Long 12 đến Thăng Long 15 sẽ đi hệ sao Ca-pê-ri-en vào cuối năm nay. Đội tàu vũ trụ sẽ gồm mười hai người.

Giáo sư An nói xen vào:

- Tôi xin tiết lộ thêm, một chút nữa. Kỹ sư Lê Minh Phương không những tham gia đội bay mà còn là đội trưởng nữa. Sự lựa chọn này rất đúng vì anh là người duy nhất trong đoàn thám hiểm hiểu rõ hệ sao Ca-pê-ri-en và hành tinh Ép-xi-lon. Anh có số năm trong vũ trụ lâu nhất trong mười hai nhà du hành vũ trụ.

Một người rụt rè hỏi anh Phương:

- Xin anh cho biết thêm về nhiệm vụ của đội tàu vũ trụ Thăng Long lần này.

- Chúng tôi sẽ cùng với một số con tàu các nước khác xây dựng nhà máy luyện vàng ở hành tinh Ép-xi-lon. Đó là nhà máy đầu tiên ngoài hệ Mặt trời chúng ta. Nhà máy chỉ chiếm một diện tích nhỏ, nhưng có thể sản xuất hàng năm một khối lượng vàng rất lớn. Chúng tôi đang nghĩ cách khoanh vùng

để thành lập những khu rừng cấm và những vườn quốc gia. Phải có những khu riêng như thế để nhường một số diện tích cho việc xây dựng những thành phố sau này.

Mọi người ra về, bàn tán không ngớt về tương lai của hành tinh Ép-xi-lon. Và phần đông trong họ, nửa năm sau lại có mặt ở sân bay vũ trụ cách Hà Nội hơn hai trăm ki-lô-mét.

Suốt hôm đó, từ trưa đến khi hoàng hôn buông xuống, cả không gian quanh sân bay vũ trụ không nghe thấy gì khác ngoài tiếng động cơ của những tàu Thăng Long rền vang, vọng đến tận chân núi xa. Hoàng hôn vì vậy nhuộm đầy ngọn lửa da cam do những con tàu phụt ra.

1977 - 1978

# CHÚ THÍCH

<sup>[1]</sup> Mùa hè năm 1908, một thiên thạch rơi xuống vùng Tun-gút đầy rừng rậm hoang vắng của Xi-bia (Liên Xô). Tiếng nổ của thiên thạch xa hàng trăm ki-lô-mét vẫn nghe thấy được, cột lửa của nó trong phạm vi hàng trăm ki-lô-mét vẫn nhìn thấy. Trên một khoảng đất rộng, cây cối đổ giạt ra, gốc hướng về chỗ nổ.

[2] Rú: Rùng.



<sup>[3]</sup> Năm ánh sáng là quãng đường ánh sáng đi trong một năm. Một năm ánh sáng là hơn chín nghìn tỷ ki-lô-mét (9.460.000.000.000 km)

<sup>[4]</sup> Toàn bộ hệ Mặt trời quay một vòng quanh trung tâm Thiên hà hết 190 triệu năm. Như vậy, khoảng cách hơn 10 triệu ki-lô-mét thực chẳng đáng kể là bao. Từ khi con người tìm ra ngọn lửa cho đến nay, hệ Mặt trời mới chuyển động được có 1/400 của một vòng. Nên nhớ là hệ Mặt trời bay với tốc độ rất lớn: 250km/giây.

<sup>[5]</sup> Một đơn vị thiên văn bằng 149.500,000 km, tức là bằng khoảng cách từ Mặt trời đến Trái đất.

<sup>[6]</sup> Tức là 260 tỷ ki-lô-mét (260.000.000.000 km).

[\[7\]](#) *Giuyñ Véc-nơ (1828 - 1905).*